



ĐẶC SAN

# THÔNG TIN NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI



SỐ 90+91 | [www.vbsp.org.vn](http://www.vbsp.org.vn) / [www.vbsp.vn](http://www.vbsp.vn)

Chúc Mừng Năm Mới

Xuân GIÁP THÌN  
2024







# NỘI DUNG

Xuân Giáp Thìn 2024 (SỐ 90+91)



- [5] Xuân của sức mạnh hội tụ
- [6] Năm 2024 - Năm bút phá: Nhiệm vụ rất nặng nề, nhưng cũng rất vẻ vang
- [10] Tín dụng chính sách xã hội năm 2023: Một năm lửa thử vàng gian nan thử sức
- [13] Tín dụng chính sách xã hội với vấn đề thực hiện và bảo đảm an sinh xã hội
- [17] “Tín dụng chính sách xã hội với vấn đề thực hiện và bảo đảm an sinh xã hội”
- [21] Kết nối sức mạnh của ý Đảng - lòng dân
- [25] Tăng cường giám sát hoạt động tín dụng chính sách xã hội
- [28] Tăng cường vai trò giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam đối với các hoạt động tín dụng chính sách xã hội
- [32] Tín dụng chính sách xã hội góp phần quan trọng thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết của Đảng
- [36] Xuân ấm no nơi biên cương - Trần trở Tả Ngài Chồ
- [38] Xuân ấm no nơi biên cương - Trao cần câu cho đồng bào “5 nhất”
- [40] Xuân ấm no nơi biên cương - Mừng Khương ngày mới

## 42 Mang mùa xuân ấm no đến người nghèo



### CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG BAN BIÊN TẬP

**Huỳnh Văn Thuận**

PHÓ TRƯỞNG BAN BIÊN TẬP

**Phan Cử Nhân**

**Đỗ Văn Hiện**

**Nguyễn Việt Hải**

ỦY VIÊN BAN BIÊN TẬP

**Trần Hữu Ý**

**Lưu Thị Thảo**

THIẾT KẾ MỸ THUẬT

**Báo Tin tức**

ĐỊA CHỈ TÒA SOẠN

**169 Linh Đường - Hoàng Liệt -  
Hoàng Mai - Hà Nội**

Điện thoại: 84.24.36417182

Fax: 84.24.36417197

Email: pr.vbsp@gmail.com

GIẤY PHÉP XUẤT BẢN

Số 29/GP-XBĐS của Bộ TT&TT

- [47] Tín dụng chính sách xã hội - Bệ đỡ cho phụ nữ hướng tới bình đẳng giới
- [49] Tín dụng chính sách ở Hà Nam chuyển mình
- [52] Khởi sắc vùng cao
- [54] Trách nhiệm và tâm huyết
- [56] Gian nan tìm kế mưu sinh
- [58] Giảm nghèo - Bài toán phải có lời giải
- [63] Mạch nguồn tín dụng ưu đãi ở Hà Tĩnh

## 62 Mang ấm no, hạnh phúc cho người dân làng vạn chài



- [65] Đường đến trường: “Không để ai bị bỏ lại phía sau”
- [68] Rút ngắn chặng đường giảm nghèo bền vững bằng tri thức
- [71] Xuân về nơi vùng cao Yên Bái
- [76] Người Cựu chiến binh gương mẫu
- [78] Nâng đỡ những mảnh đời làm lờ
- [80] Giúp người hoàn lương hòa nhập cuộc sống
- [82] Chính sách tín dụng nhân văn đối với người hoàn lương
- [84] Khi mỗi đảng viên là một trợ công giảm nghèo
- [87] Mùa xuân đẹp giàu trên quê hương Hưng Yên



# Thư chúc mừng năm mới CỦA THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Kính gửi: Các thể hệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ngành Ngân hàng

Nhân dịp năm mới 2024 và Tết cổ truyền Giáp Thìn, thay mặt Ban cán sự Đảng, Ban Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, tôi thân ái gửi tới các thể hệ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành Ngân hàng những lời thăm hỏi và chúc mừng tốt đẹp nhất.

Các đồng chí thân mến!

Năm 2023, mặc dù phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức và diễn biến phức tạp, khó lường trong bối cảnh kinh tế thế giới tiếp tục tăng trưởng chậm, lạm phát tăng cao, thương mại toàn cầu sụt giảm, giá cả hàng hóa cơ bản biến động mạnh, xung đột địa chính trị gia tăng, chính sách an ninh lương thực thắt chặt... nhưng dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, sáng suốt của Đảng, Nhà nước, Chính phủ cùng sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị và toàn dân, đất nước ta đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, khá toàn diện trên nhiều lĩnh vực. Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát ở mức thấp, các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm và Việt Nam vẫn là điểm sáng trong bức tranh kinh tế chung, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế tiếp tục được nâng cao.

Trong bối cảnh chung đó, quán triệt chủ trương của Đảng, nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ và sự chỉ đạo rất quyết liệt của Thủ tướng Chính phủ, ngành Ngân hàng đã nỗ lực, quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, thách thức, trong đó có các khó khăn, thách thức phức tạp, chưa có tiền lệ để hoàn thành tốt nhất các mục tiêu, nhiệm vụ được giao, góp phần quan trọng vào kết quả chung của đất nước, được các cấp, các ngành, các địa phương, cộng đồng doanh nghiệp và bạn bè quốc tế chia sẻ, ghi nhận và đánh giá tích cực.

Chính sách tiền tệ, tín dụng, ngoại hối được điều hành đồng bộ, linh hoạt, khéo léo, vừa ổn định thị trường tiền tệ, ngoại hối, góp phần kiểm soát lạm phát ở mức thấp, vừa giảm mặt bằng lãi suất cho vay, thúc đẩy tăng trưởng tín dụng, góp phần hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Nhiều giải pháp, chương trình tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân được triển khai đồng bộ, tích cực, đặc biệt là chính sách cơ cấu lại nợ, giữ nguyên nhóm nợ và các chương trình tín dụng đặc thù. Khuôn khổ pháp lý về tiền tệ, ngân hàng được

tập trung hoàn thiện, vừa tạo điều kiện thuận lợi hơn cho doanh nghiệp, người dân trong tiếp cận tín dụng, dịch vụ ngân hàng, vừa đảm bảo an toàn hoạt động của hệ thống các tổ chức tín dụng. Công tác cơ cấu lại các TCTD gắn với xử lý nợ xấu được triển khai quyết liệt, các khó khăn, vướng mắc trong xử lý các ngân hàng yếu kém được tập trung tháo gỡ. Chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, thanh toán không dùng tiền mặt, kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư tiếp tục đạt nhiều kết quả tích cực. Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng tiếp tục mở rộng và phát triển mạnh mẽ, góp phần nâng cao vai trò, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp trong hoạt động ngân hàng được chú trọng chấn chỉnh, củng cố, tăng cường.

Những tồn tại, hạn chế, khó khăn, thách thức trong công tác điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng đã được đánh giá, nhận diện nghiêm túc để từ đó có các biện pháp khắc phục, hoàn thiện linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tiễn của nền kinh tế.

Thay mặt Ban cán sự đảng, Ban lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước, tôi ghi nhận và biểu dương những kết quả ngành Ngân hàng đã đạt được trong năm 2023.

Năm 2024 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025. Trong bối cảnh dự báo tình hình kinh tế thế giới và trong nước sẽ tiếp tục còn nhiều khó khăn, thách thức, tôi mong toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ngành Ngân hàng phát huy mạnh mẽ hơn nữa bản lĩnh, trí tuệ, tinh thần đoàn kết, đổi mới, sáng tạo, đạo đức nghề nghiệp để cùng đồng hành, chia sẻ và nỗ lực, quyết tâm khắc phục, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, phấn đấu hoàn thành tốt nhất mọi nhiệm vụ được giao, đóng góp tích cực hơn nữa vào thành tựu chung của đất nước trong năm 2024, xứng đáng với vai trò, vị thế ngành Ngân hàng là huyết mạch của nền kinh tế.

Chúc các đồng chí cùng gia đình một năm mới thật nhiều sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Thân ái!

Nguyễn Thị Hồng

Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng,  
Bí thư Ban cán sự Đảng, Thống đốc NHNN Việt Nam





## Xuân của sức mạnh hội tụ

**K**hông phải là lần đầu tiên đối mặt với khó khăn từ các cuộc khủng hoảng, song như các chuyên gia nhận định năm 2023 là năm khó khăn nhất của nền kinh tế Việt Nam kể từ khi đổi mới. Khó khăn, thách thức từ cả bên trong và bên ngoài, đặc biệt địa chính trị thế giới diễn ra phức tạp, đầu tư, thương mại toàn cầu suy giảm, đứt gãy chuỗi sản xuất, cung ứng...

Những câu chuyện ở “trời Tây” tưởng như xa xôi với người nghèo và các đối tượng chính sách khác nhưng thực ra họ là những đối tượng yếu thế, bị tác động mạnh nhất về thu nhập và việc làm khi cầu hàng hóa giảm, sản xuất bị trì trệ, giá nhiều mặt hàng giảm. Những tác động này sẽ kéo lùi, thậm chí xóa mờ những nỗ lực và thành quả của tiến trình giảm nghèo bền vững và phát triển của quốc gia trong những năm qua, nếu như không có những lực đẩy mới để cân bằng và tiếp tục phát triển.

Trong bối cảnh ấy lại càng thấy sự hiện hữu của tín dụng chính sách xã hội, với vai trò là “cánh tay nối dài” của Chính phủ, trực tiếp hỗ trợ người dân phát triển kinh tế. Cùng với đó, Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội bước sang năm thứ 10 đã hội tụ trí lực của cả hệ thống chính trị - xã hội, phát huy hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội - một chính sách ưu việt riêng có của Chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Có thể nói, việc xã hội hóa công tác tín dụng chính sách xã hội và việc tích cực chủ động của chính quyền địa phương trong ủy thác vốn ngân sách qua NHCSXH đã tạo nên xung lực mới cho công tác tín dụng chính sách cả về lượng và chất.

Những thành quả ấy là niềm tự hào của hơn 10.000 cán bộ, người lao động trong toàn hệ thống NHCSXH trong năm 2023 và cũng là điểm tựa niềm tin để NHCSXH bước tiếp trên chặng đường mới năm 2024 - năm gia tốc triển khai Chiến lược phát triển NHCSXH đến năm 2030. Năm 2024 cũng ghi mốc đúng 10 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW, đây là thời điểm nhìn lại một cách hệ thống về tín dụng chính sách xã hội, từ đó hoàn thiện chính sách an sinh xã hội đa dạng, đa tầng, toàn diện, hiện đại, bao trùm, bền vững; hiện thực hóa chủ trương, đường lối, chính sách xuyên suốt của Đảng, Nhà nước tất cả vì con người, vì nhân dân. Lấy con người làm trung tâm, là chủ thể, nguồn lực, động lực quan trọng nhất và là mục tiêu của sự phát triển; không hy sinh tiến bộ, công bằng xã hội và bảo vệ môi trường để đổi lấy tăng trưởng kinh tế đơn thuần.

Trước những cung bậc cảm xúc đầy luyến lưu năm cũ và hồi hộp chờ đón thời khắc, cơ hội mới của quốc gia, dân tộc trong năm 2024, Ban Biên tập trân trọng giới thiệu đến bạn đọc Đặc san xuân Giáp Thìn với mong muốn chia sẻ một lát cắt nhỏ về hoạt động tín dụng chính sách trong hệ thống các chính sách an sinh quốc gia, để chúng ta cùng cảm nhận và thêm nỗ lực, quyết tâm mới cùng Chính phủ hội tụ trí lực trong công cuộc giảm nghèo bền vững. Cùng với đó là ý chí quyết tâm của toàn hệ thống NHCSXH tiếp tục phát huy vai trò hội tụ nguồn lực toàn xã hội trong công cuộc hỗ trợ các đối tượng yếu thế tự lực tự cường giảm nghèo bền vững, tiến tới sánh vai cùng người dân cả nước phát triển kinh tế đưa Việt Nam trở thành nước thu nhập trung bình cao vào năm 2030 và trở thành nước có thu nhập cao vào năm 2045. ❖

**BAN BIÊN TẬP**







# NĂM 2024 - NĂM BỨT PHÁ: NHIỆM VỤ RẤT NẶNG NỀ, NHƯNG CŨNG RẤT VẺ VANG

## >PV

Báo cáo tại Hội nghị tổng kết công tác năm 2023, triển khai nhiệm vụ năm 2024 của Chính phủ và chính quyền địa phương. Phó Thủ tướng Lê Minh Khái cho biết, năm 2023, Việt Nam chúng ta thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh thuận lợi, cơ hội và khó khăn, thách thức đan xen nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Song, nhờ sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục xu hướng phục hồi tháng sau tích cực hơn tháng trước, quý sau cao hơn quý trước. Cơ bản đạt được mục tiêu tổng quát đề ra và nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực, tiếp tục là điểm sáng trong bức tranh “không mấy sáng sủa của kinh tế thế giới”.

**Đ**ầu tháng 01/2024, Chính phủ tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn quốc tổng kết công tác năm 2023, triển khai nhiệm vụ năm 2024 của Chính phủ và chính quyền địa phương. Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chủ trì Hội nghị.

### Kinh tế Việt Nam tiếp tục là điểm sáng

Theo Phó Thủ tướng Lê Minh Khái, trong năm 2023 công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành đổi mới, chủ động, linh hoạt, hiệu quả hơn. Thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Quốc hội, với phương châm

“Đoàn kết kỷ cương, bản lĩnh linh hoạt, đổi mới sáng tạo, kịp thời hiệu quả”, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã báo cáo xin ý kiến Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, trình Quốc hội tháo gỡ ngay khó khăn về thể chế, cơ chế, chính sách; bám sát tình hình thực tiễn, phản ứng chính sách kịp thời, hiệu quả, đúng thời điểm, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trên các lĩnh vực.

Chính phủ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, nhanh chóng “xoay chuyển tình thế, chuyển đổi trạng thái”; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số, cải

thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tập trung thực hiện 3 đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế; đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng các quy hoạch; ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin để điều hành theo hướng đến tận cơ sở. Thành lập 5 Tổ công tác đôn đốc giải ngân vốn đầu tư công và 26 Tổ công tác của Thành viên Chính phủ trực tiếp nắm bắt, tháo gỡ ngay khó khăn, vướng mắc ở địa phương; Tổ công tác của Chính phủ để giải quyết vấn đề bất động sản.

Nhiều hội nghị, cuộc họp đã được tổ chức để xử lý kịp thời các vấn đề quan trọng, cấp bách. Tập trung chỉ đạo xử lý các vấn đề tồn đọng kéo dài và những vấn đề mới





Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính cùng các đồng chí Lãnh đạo Đảng, Nhà nước tham dự Hội nghị

phát sinh. Quyết liệt phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Chú trọng phát triển các lĩnh vực văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường, củng cố quốc phòng, an ninh, đẩy mạnh đối ngoại và hội nhập quốc tế.

Kết quả là kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, lạm phát, nợ công được kiểm soát, tăng trưởng được thúc đẩy, các cân đối lớn được bảo đảm. Tăng trưởng kinh tế cả năm tăng 5,05%, thuộc nhóm tăng trưởng cao trong khu vực và thế giới, nâng quy mô nền kinh tế lên khoảng 430 tỷ USD. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân năm tăng 3,25% (mục tiêu đề ra khoảng 4,5%).

Khu vực nông nghiệp là điểm sáng, tiếp tục là trụ đỡ vững chắc của nền kinh tế, năm 2023 tăng 3,83%, cao nhất trong 10 năm qua. Khu vực dịch vụ tăng 6,82%, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 9,6%. Công

nh nghiệp phục hồi nhanh qua từng quý, cả năm tăng 3,02%.

Thị trường tiền tệ, ngoại hối cơ bản ổn định, mặt bằng lãi suất giảm khoảng 2% so với cuối năm 2022. Thu ngân sách nhà nước vượt khoảng 8,12% dự toán trong khi đã miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất gần 194 nghìn tỷ đồng. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu cả năm đạt 683 tỷ USD; xuất siêu khoảng 28 tỷ USD (nhiều nhất từ trước đến nay), góp phần tăng dự trữ ngoại tệ quốc gia. An ninh năng lượng, an ninh lương thực được bảo đảm (xuất khẩu 8,34 triệu tấn gạo với giá trị 4,78 tỷ USD, tăng 38,4%, cao nhất từ trước đến nay); cơ bản bảo đảm cung cầu lao động.

Nhiều tổ chức quốc tế có uy tín đánh giá cao kết quả và triển vọng của nền kinh tế nước ta. Fitch Ratings nâng hạng tín nhiệm quốc gia dài hạn lên mức BB+ (từ mức

BB), với triển vọng “Ổn định”, Châu Á - Thái Bình Dương chỉ có 02 trong 62 nước được nâng hạng; giá trị thương hiệu quốc gia Việt Nam đạt 431 tỷ USD, tăng 1 bậc lên thứ 32/100 thương hiệu quốc gia mạnh và có tốc độ tăng trưởng giá trị nhanh nhất thế giới trong giai đoạn 2020 - 2022.

Cơ cấu lại nền kinh tế tiếp tục được đẩy mạnh. Năm 2023, tỷ trọng kinh tế số ước đạt khoảng 16,5% GDP, là nước có tốc độ tăng trưởng kinh tế số nhanh nhất khu vực Đông Nam Á trong 2 năm liên tiếp (2022 - 2023).

Chính phủ đã trình Trung ương ban hành Nghị quyết mới về chính sách xã hội. Công tác giảm nghèo tiếp tục là điểm sáng, được quốc tế đánh giá cao; tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giảm 1,1% (hiện còn 2,93%). Lĩnh vực lao động, việc làm chuyển biến tích cực; tỷ lệ





thất nghiệp khu vực thành thị khoảng 2,76% (thấp hơn chỉ tiêu Quốc hội giao là dưới 4%);

“Toàn bộ các chỉ tiêu về xã hội đều đạt và vượt mục tiêu đề ra, thể hiện rõ bản chất tốt đẹp của chế độ ta. Các chính sách người có công, bảo đảm an sinh xã hội và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp; đời sống nhân dân được cải thiện, thu nhập bình quân của người lao động đạt 7,1 triệu đồng/tháng, tăng 6,9%”, Phó Thủ tướng Lê Minh Khái cho biết.

### **Chủ động kịp thời, tăng tốc sáng tạo, hiệu quả bền vững**

Phát biểu kết luận Hội nghị trực tuyến toàn quốc tổng kết công tác năm 2023, triển khai nhiệm vụ năm 2024 của Chính phủ và chính quyền địa phương, Thủ tướng Phạm Minh Chính nhấn mạnh, chúng ta khẳng định kết quả đạt được là cơ bản, nhưng không được chủ quan, thoả mãn, nước ta vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế và khó khăn thách thức. Nhiều nhận định cho rằng, tình hình tiếp tục khó khăn và có thể khó khăn hơn năm 2023.

Thủ tướng Phạm Minh Chính nêu rõ, năm 2024 là năm bứt phá, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi Kế hoạch 5 năm 2021 - 2025. Trong đó, năm 2024, chúng ta vừa phải thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên với yêu cầu cao hơn, chỉ tiêu lớn hơn năm 2023, vừa giải quyết các công việc tồn đọng kéo dài nhiều năm, nhiều nhiệm kỳ, các vấn đề ách tắc lâu nay về chính sách và tổ chức thực hiện; vừa phải đối phó, phản ứng nhanh với các vấn đề, diễn biến mới có thể phát sinh chưa dự báo được hết.

Thủ tướng yêu cầu các cấp, các ngành, các địa phương cần bám sát các Kết luận, Nghị quyết của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, cụ thể hóa để triển khai thực hiện các mục tiêu,

nhiệm vụ cụ thể năm 2024 với chủ đề: “Kỷ cương trách nhiệm, chủ động kịp thời, tăng tốc sáng tạo, hiệu quả bền vững” với tinh thần “Năm quyết tâm”:

(1) Quyết tâm tháo gỡ khó khăn, vượt qua mọi thách thức trong các lĩnh vực.

(2) Quyết tâm thực hiện không nói không, không nói khó, không nói có mà không làm.

(3) Quyết tâm bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung; nghĩ thật, nói thật, làm thật, hiệu quả thật, nhân dân được thụ hưởng thật.

(4) Quyết tâm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, bảo đảm người dân, doanh nghiệp được hưởng các chế độ, chính sách và thành quả mang lại.

(5) Quyết tâm nỗ lực phấn đấu cao nhất để đạt kết quả tốt nhất trong năm 2024.

Thủ tướng cũng thống nhất 6 quan điểm định hướng chỉ đạo điều hành theo các báo cáo và các ý kiến phát biểu; trong đó nhấn mạnh: (1) Quán triệt và thực hiện nghiêm Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII và các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ. (2) Tập trung chỉ đạo điều hành chủ động, linh hoạt, hiệu quả, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, nhịp nhàng giữa các chính sách. (3) Bám sát tình hình thực tiễn, kịp thời ứng phó với những vấn đề phát sinh. (4) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. (5) Phát triển văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội. (6) Bảo đảm ổn định chính trị, xã hội; củng cố quốc phòng, an ninh; xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ gắn với chủ động, tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, thực chất, hiệu quả; giữ vững môi trường hoà bình, ổn định cho phát triển nhanh, bền vững.

# MƯỜI NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐÃ ĐƯỢC CHÍNH PHỦ ĐẶT RA TRONG NĂM 2024

## 1

Ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm

các cân đối lớn của nền kinh tế. Đẩy mạnh các động lực tăng trưởng truyền thống (đầu tư, xuất khẩu, tiêu dùng); đồng thời thúc đẩy các động lực tăng trưởng mới, củng cố các thị trường truyền thống, mở rộng các thị trường mới. Đẩy nhanh tiến độ



giải ngân vốn đầu tư công, các chương trình mục tiêu Quốc gia. Tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách nhà nước; kiểm soát chặt chẽ bội chi, nợ công, nợ Chính phủ, nợ nước ngoài Quốc gia. Quyết tâm tiết kiệm chi 5% và thu ngân sách nhà nước 2024 tăng ít nhất 5%.

**2** Đẩy mạnh thực hiện quyết liệt, đồng bộ, thực chất, hiệu quả các đột phá chiến lược.

Trình ban hành các Luật Đất đai (sửa đổi), Luật Các tổ chức tín dụng (sửa đổi). Tiếp tục cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh; phấn đấu trong năm 2024 cắt giảm ít nhất 10% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính, quy định kinh doanh. Đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình giao thông trọng điểm. Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với khoa học công nghệ, thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Chú trọng đào tạo nhân lực chất lượng cao cho những ngành, lĩnh vực mới nổi; hướng tới mục tiêu có 50.000 - 100.000 nhân lực chất lượng cao cho ngành sản xuất chip bán dẫn từ nay đến năm 2030.

**3** Tập trung thực hiện hiệu quả, thực chất cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng xanh, bền vững, phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, các ngành, lĩnh vực mới nổi.

**4** Phát triển mạnh các lĩnh vực văn hoá, xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

**5** Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ưu tiên bố trí nguồn lực cho phòng,

chống và khắc phục hậu quả thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu.

**6** Rà soát, hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách, tổ chức liên kết vùng và thúc đẩy phát triển kinh tế vùng; phát huy mạnh mẽ vai trò của các Hội đồng điều phối vùng; thực hiện hiệu quả các Nghị quyết của Bộ Chính trị về 6 vùng kinh tế - xã hội.

**7** củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

**8** Tiếp tục đẩy mạnh toàn diện đối ngoại và hội nhập quốc tế. Tập trung xây dựng và thực hiện hiệu quả các chương trình, kế hoạch hành động cụ thể hóa các cam kết, thỏa thuận quốc tế, các FTA đã ký kết, củng cố lòng tin chính trị và mang lại sản phẩm, kết quả cụ thể. Nâng cao hiệu quả, phát huy vai trò công tác ngoại giao kinh tế. Thúc đẩy ngoại giao văn hóa; làm tốt công tác thông tin đối ngoại, bảo hộ công dân.

**9** Tăng cường công tác thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận xã hội. Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền, nhất là truyền thông chính sách.

**10** Nhiệm vụ của các địa phương, Thủ tướng yêu cầu đẩy mạnh ngay từ đầu năm giải ngân vốn đầu tư công, 3 chương trình mục tiêu Quốc gia; tập trung giải quyết vướng mắc về cơ chế, chính sách ưu đãi, thủ tục pháp lý, giải phóng mặt bằng... Chú trọng bảo đảm an sinh xã hội, đời sống người dân, công tác quốc phòng,

an ninh, đối ngoại, bảo đảm “an ninh, an toàn, an dân”; tổ chức cho nhân dân đón Tết vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm; không để ai không có Tết.

“Quan điểm xuyên suốt của Đảng, Nhà nước xác định con người là trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu, là động lực, là nguồn lực phát triển. Do đó, trong mọi hoàn cảnh phải làm tốt công tác an sinh xã hội, nhất là những thời điểm có tác động tới người nghèo, các đối tượng yếu thế, người dân vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới hải đảo”, Thủ tướng nhấn mạnh.

Thủ tướng khẳng định nhiệm vụ đặt ra cho năm 2024 là rất nặng nề nhưng cũng rất vẻ vang, có ý nghĩa quan trọng đối với việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra theo Nghị quyết Đại hội Đảng XIII.

Vì vậy, Thủ tướng đề nghị các thành viên Chính phủ, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch UBND các địa phương quán triệt tinh thần hành động quyết liệt, kịp thời, hiệu quả trong toàn hệ thống cán bộ, công chức, viên chức trong phạm vi quản lý; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, chỉ đạo điều hành quyết liệt, hiệu quả.

Thủ tướng khẳng định, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục thực hiện nghiêm túc các nghị quyết của Đảng, Quốc hội và sẵn sàng hỗ trợ, đồng hành cùng nhau tháo gỡ vướng mắc phát sinh, vượt qua khó khăn, thách thức; cùng cả hệ thống chính trị nỗ lực cao nhất để hoàn thành toàn diện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, góp phần thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025. ❖





## Tín dụng chính sách xã hội năm 2023:

# MỘT NĂM LỬA THỦ VÀNG GIAN NAN THỦ SỨC

### >PV

“Quan điểm xuyên suốt của Đảng, Nhà nước xác định con người là trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu, là động lực, là nguồn lực phát triển. Do đó, trong mọi hoàn cảnh phải làm tốt công tác an sinh xã hội, nhất là những thời điểm có tác động tới người nghèo, các đối tượng yếu thế, người dân vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới hải đảo” - Lời nhắn nhủ của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính trong Hội nghị tổng kết công tác năm 2023, triển khai nhiệm vụ năm 2024 của Chính phủ và chính quyền địa phương cũng là “kim chỉ nam” cho hoạt động của NHCSXH trong những năm qua. Đặc biệt trong năm 2023 với mục tiêu “không để ai bị bỏ lại phía sau vì thiếu vốn”, NHCSXH không chỉ cho vay đúng, cho vay kịp thời mà còn lồng ghép tín dụng với các chính sách phát triển kinh tế địa phương, hỗ trợ hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác vượt lên chính mình, phát triển kinh tế, ổn định đời sống.







*Tín dụng chính sách giúp người nghèo ổn định cuộc sống*

Về vùng đất cổ Na Hang, tỉnh Tuyên Quang giữa vi vút gió và bạt ngàn sắc trắng của hoa mơ hoa mận hôm nay, không chỉ thấy những dòng sông, con suối, vạt rừng thắm đẫm truyền thuyết, văn hóa các dân tộc nơi đại ngàn Tây

Bắc mà nghe đâu đây tiếng cựa mình của đất, những mạch nhựa sống xanh tươi của cây công nghiệp, ăn trái đang ngày càng trải rộng trên từng vạt núi cánh rừng từ đôi bàn tay cần mẫn của đồng bào và dòng vốn tín dụng chính sách. Ấm no và hạnh phúc đang về theo những vạt nắng ấm mùa Xuân.

Ngay cả bản Nà Tà, bản khó khăn nhất của Thượng Nông - xã nghèo nhất huyện Na Hang, vài năm gần đây, con đường bê tông như dải lụa vắt ngang cánh đồng cùng cây cầu kiên cố bắc qua suối Nặm Ta, không chỉ đẩy lùi nỗi cơ cực quá khứ mỗi khi mưa lũ, con đập tràn chìm trong nước, cả bản bị chia cắt với thế giới





bên ngoài, mà hơn thế, còn mở rộng thêm còn đường phát triển kinh tế.

Giao thương thuận lợi, nhiều gia đình mạnh dạn hơn trong tiếp cận vốn tín dụng chính sách, nâng cao mức vay tạo sinh kế vững bền. Như hộ gia đình anh Nguyễn Văn Đa, trước đây vay vốn NHCSXH huyện Na Hang nuôi 2 - 3 con bò nên thu nhập không cao, nên đến tận năm 2022 gia đình mới thoát khỏi danh sách hộ nghèo. Tuy nhiên, dậm dài vươn lên thoát nghèo ấy cũng cho anh hiểu rằng muốn thoát nghèo bền vững không có con đường nào khác là phải mở rộng chăn nuôi. Vì vậy, năm 2023, anh mạnh dạn vay 100 triệu đồng vốn cận nghèo đầu tư mở rộng đàn bò sinh sản lên 10 con. Cuộc sống gia đình anh vì thế giờ không còn phải lo cái ăn cái mặc mà đang tiến tới mục tiêu cao hơn là xây dựng căn nhà mới kiên cố che mưa, che nắng bên dòng Nậm Ta.

Đáng mừng hơn là nhiều người dân thôn Nà Tà nhận thức rõ con đường thoát nghèo bằng tri thức. Như hộ ông Hoàng Văn Minh, dân tộc Tày, sinh năm 1966, ở thôn Nà Tà đã vay vốn chương trình HSSV có hoàn cảnh khó khăn để trang trải chi phí học tập cho 4 con người con của mình, trong đó có 3 con học đại học.

Cùng với những dồn tích tín dụng 21 năm và doanh số cho vay năm 2023 đạt 69 tỷ đồng với 1.136 hộ vay vốn, tính đến nay, tổng dư nợ cho vay hộ nghèo toàn huyện Na Hang đã lên đến 349 tỷ đồng. Từ các nguồn vốn này, nhiều mô hình chăn nuôi, trồng trọt, lao động việc làm... được triển khai thành công và hiệu quả, góp phần làm nên kỳ tích giảm 3.500 hộ nghèo trong năm 2023, đưa tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn huyện giảm nhanh từ 40,76% năm 2022 xuống còn 32,61% vào cuối năm 2023 (giảm 8,15%). Tỷ lệ hộ cận nghèo giảm từ 13,64% năm 2022 xuống còn 10,45% vào cuối năm

2023. Qua đó, góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội và giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Ở những nơi khó khăn như Na Hang, vốn tín dụng còn đến 100% các thôn, bản và những đối tượng chính sách nên ở những nơi có điều kiện thuận lợi hơn trên cả nước, NHCSXH lại thực hiện càng tốt phương châm "không để ai bị bỏ lại phía sau vì thiếu vốn".

Năm 2023 cũng ghi nhận bút phá mới trong việc triển khai Chỉ thị số 40-TC/TW không chỉ nâng cao chất lượng cho công tác tín dụng chính sách mà còn góp phần tăng độ rộng và độ sâu của dòng vốn tín dụng chính sách.

Tính đến 31/12/2023, nguồn vốn địa phương ủy thác sang NHCSXH tăng 8.573 tỷ đồng so với năm 2022, đưa tổng nguồn vốn ủy thác của địa phương đạt 39.174 tỷ đồng; Số dư tiền gửi tài khoản Quỹ "Vì người nghèo" của MTTQ Việt Nam gửi tại NHCSXH là 320 tỷ đồng. Những con số này đưa tổng nguồn vốn tín dụng chính sách đến 31/12/2023 đạt 346.278 tỷ đồng, tăng 49.262 tỷ đồng (+17%) so với năm 2022.

Đặc biệt, theo quan điểm mà Thủ tướng nhấn mạnh "trong mọi hoàn cảnh phải làm tốt công tác an sinh xã hội, nhất là những thời điểm có tác động tới người nghèo, các đối tượng yếu thế, người dân vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới hải đảo", thời gian qua, NHCSXH đã tận dụng mọi nguồn lực cũng như hội tụ sự tham gia của cả hệ thống chính trị trong việc triển khai cho vay theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ. Tính đến 31/12/2023, dư nợ cho vay theo Nghị quyết 11 đạt 38.400 tỷ đồng, tăng 22.376 tỷ đồng so với năm 2022, với 615,6 nghìn lượt khách hàng được vay vốn. NHCSXH đã thực hiện hỗ trợ lãi suất 2% với

tổng số tiền cả giai đoạn 2022 - 2023 là 2.995,2 tỷ đồng.

Nhìn tổng thể bức tranh tín dụng năm 2023, tổng doanh số cho vay toàn hệ thống đạt trên 108 nghìn tỷ đồng, với hơn 2,2 triệu lượt hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn. Đến 31/12/2023, tổng dư nợ tín dụng chính sách đạt gần 332 nghìn tỷ đồng, với hơn 6,8 triệu khách hàng còn dư nợ. Vốn tín dụng chính sách xã hội đã hỗ trợ đầu tư sản xuất kinh doanh, tạo việc làm cho trên 790 nghìn lao động, trong đó giúp gần 8,6 nghìn lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài và trên 2 nghìn người vừa chấp hành xong án phạt tù có việc làm; giúp gần 97 nghìn HSSV có hoàn cảnh khó khăn vay vốn học tập; xây dựng trên 1.435 nghìn công trình nước sạch, công trình vệ sinh ở nông thôn; xây dựng 1.383 căn nhà ở cho hộ nghèo, hơn 15 nghìn căn nhà ở xã hội cho các đối tượng thu nhập thấp... Qua đó, góp phần ổn định và phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ đầu tư tín dụng ưu đãi các Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi.

Những thành quả này góp phần đưa công tác giảm nghèo tiếp tục là điểm sáng, được quốc tế đánh giá cao trong năm 2023 với tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giảm 1,1% (hiện còn 2,93%). Đây cũng là điểm tựa niềm tin và sức mạnh để toàn thể cán bộ nhân viên NHCSXH nỗ lực và nhiệt huyết hơn nữa trong hành trình tín dụng sắp tới, hiện thực hóa kế hoạch tín dụng tài chính năm 2024 và 03 năm 2024 - 2026. Và, xa hơn nữa là Chiến lược phát triển NHCSXH đến năm 2030 mà Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt. ❖



HỘI THẢO KHOA HỌC CẤP QUỐC GIA “TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI VỚI VẤN ĐỀ THỰC HIỆN VÀ BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI”

# Tín dụng chính sách xã hội với vấn đề thực hiện và bảo đảm an sinh xã hội



Đồng chí Nguyễn Xuân Thắng, Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương và các đồng chí Lãnh đạo Bộ, ngành Trung ương điều hành Hội thảo

## >PV

“Tín dụng chính sách xã hội là chủ trương độc đáo, mang tính nhân văn sâu sắc, đã trở thành một “điểm sáng” và là một trong những “trụ cột” trong hệ thống các chính sách giảm nghèo, bảo đảm an sinh và an ninh xã hội của Đảng, Nhà nước ta trong tiến trình đổi mới, thể hiện nổi bật tính ưu việt của chế độ ta, đây là quyết sách phù hợp với thực tiễn và điều kiện phát triển của Việt Nam, đáp ứng nguyện vọng của nhân dân”. Đồng chí Nguyễn Xuân Thắng, Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương khẳng định tại Hội thảo khoa học cấp quốc gia “Tín dụng chính sách xã hội với vấn đề thực hiện và bảo đảm an sinh xã hội”.



**HỘI THẢO KHOA HỌC CẤP QUỐC GIA “TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI VỚI VẤN ĐỀ THỰC HIỆN VÀ BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI”**

**B**ảo đảm an sinh xã hội là chủ trương nhất quán và xuyên suốt của Đảng trong lãnh đạo đất nước.

Đây là chính sách cơ bản để giảm nghèo, bảo đảm đời sống của nhân dân, thực hiện công bằng, tạo sự đồng thuận xã hội, góp phần giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và củng cố quốc phòng, an ninh.

Thực hiện chủ trương của Đảng, Chính phủ đã đề ra nhiều giải pháp hỗ trợ giảm nghèo, động viên được sự tham gia tích cực của toàn xã hội, góp phần đáng kể giảm số hộ nghèo, tăng số hộ khá, cải thiện từng bước đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. Một trong những giải pháp mang lại hiệu quả là việc hình thành kênh tín dụng dành riêng cho người nghèo và các đối tượng dễ bị tổn thương trong xã hội, cụ thể hóa quy định của Luật các Tổ chức tín dụng về phát triển các ngân hàng chính sách hoạt động không vì mục đích lợi nhuận, phục vụ người nghèo và các đối tượng chính sách khác. Ngày 04/10/2002, Chính phủ ban hành Nghị định số 78/2002/NĐ-CP về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác. Cùng ngày, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 131/2002/QĐ-TTg về việc thành lập NHCSXH trên cơ sở tổ chức lại Ngân hàng Phục vụ người nghèo.

Tiếp đó, ngày 22/11/2014, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 40-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội thêm một lần nữa khẳng định quan điểm

TRONG 9 NĂM THỰC HIỆN CHỈ THỊ 40-CT/TW, TỔNG DOANH SỐ CHO VAY ĐẠT 605.167 TỶ ĐỒNG, VỚI HƠN 18.600 NGHÌN LƯỢT HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO VÀ CÁC ĐỐI TƯỢNG CHÍNH SÁCH KHÁC ĐƯỢC VAY VỐN. NGUỒN VỐN TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI ĐÃ GÓP PHẦN THU HÚT, TẠO VIỆC LÀM CHO GẦN 3,3 TRIỆU LAO ĐỘNG, TRONG ĐÓ GẦN 42 NGHÌN LAO ĐỘNG ĐI LÀM VIỆC CÓ THỜI HẠN Ở NƯỚC NGOÀI; GIÚP HƠN 514 NGHÌN HSSV CÓ HOÀN CẢNH KHÓ KHĂN ĐƯỢC VAY VỐN HỌC TẬP; XÂY DỰNG GẦN 11,6 TRIỆU CÔNG TRÌNH NƯỚC SẠCH, CÔNG TRÌNH VỆ SINH; XÂY DỰNG GẦN 139 NGHÌN CĂN NHÀ Ở CHO HỘ NGHÈO ỔN ĐỊNH CUỘC SỐNG, TRÊN 38 NGHÌN CĂN NHÀ Ở XÃ HỘI CHO CÁC ĐỐI TƯỢNG THU NHẬP THẤP...

nhất quán trong định hướng, nhận thức về vai trò của tín dụng chính sách xã hội trong công cuộc giảm nghèo, giải quyết việc làm, bảo đảm an sinh xã hội. Sau 5 năm thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 10/6/2021, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Kết luận số 06-KL/TW về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 40. Đây là những mốc son quan trọng trong thực hiện tín dụng chính sách xã hội hơn 20 năm qua cũng như tạo nên những chuyển biến mới trong hoạt động tín dụng chính sách xã hội với sự vào cuộc mạnh mẽ của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội. Một lần nữa cho thấy sự quan

tâm đặc biệt của Trung ương Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội cũng như thể hiện tính ưu việt của hoạt động này.

Phát biểu khai mạc tại Hội thảo, đồng chí Nguyễn Xuân Thắng, Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương nhấn mạnh: Hội thảo khoa học cấp quốc gia “Tín dụng chính sách xã hội với vấn đề thực hiện và bảo đảm an sinh xã hội” là hoạt động có nhiều ý nghĩa góp phần cụ thể hoá và làm sâu sắc hơn chủ trương lớn, nhất quán của Đảng và Nhà nước ta về tăng trưởng kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay



## HỘI THẢO KHOA HỌC CẤP QUỐC GIA “TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI VỚI VẤN ĐỀ THỰC HIỆN VÀ BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI”

trong từng bước, từng chính sách và trong suốt quá trình phát triển qua gần 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới. Đặc biệt, Hội thảo còn nhằm phục vụ tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội; đề xuất những kiến nghị nhằm tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức và phương thức hoạt động của NHCSXH trong giai đoạn mới.

Nhìn lại hoạt động của NHCSXH hơn 20 năm qua, đặc biệt sau hơn 9 năm thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội, đã cho thấy sự đổi mới tư duy, nhận thức mạnh mẽ, thể hiện định hướng lãnh đạo của Đảng về thúc đẩy tín dụng chính sách xã hội phát triển phù hợp với thực tiễn thay đổi trong từng giai đoạn của tiến trình Đổi mới.

Tổng Giám đốc NHCSXH Dương Quyết Thắng cho biết: Với phương châm “Trung ương và địa phương cùng làm”, “Nhà nước, doanh nghiệp và nhân dân cùng làm”, hằng năm, NHCSXH đã chủ động, linh hoạt huy động có hiệu quả hàng chục nghìn tỷ đồng từ các nguồn ngân sách nhà nước, nhận nguồn vốn ủy thác từ ngân sách các địa phương, phát hành trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh và huy động của các tổ chức, cá nhân trên thị trường... đảm bảo nguồn vốn cơ bản ổn định để cung cấp tín dụng ưu đãi, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu vay vốn của người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

Luôn nêu cao khẩu hiệu hành động “Thấu hiểu lòng dân, tận tâm phục vụ”, NHCSXH đã xây dựng mạng lưới hoạt động rộng khắp toàn quốc, triển khai kịp thời, trên diện rộng chính sách tín dụng ưu đãi của Chính phủ đúng với phương châm “Nơi nào có người nghèo và đối tượng chính sách, nơi đó có NHCSXH”. Tính đến 31/7/2023, tổng dư nợ các chương trình tín dụng chính sách đạt trên 305 nghìn tỷ đồng, tăng gần 176 nghìn tỷ đồng so với cuối năm 2014, với hơn 6,6 triệu hộ nghèo và các đối tượng chính sách đang còn dư nợ, tốc độ tăng trưởng bình quân hằng năm đạt khoảng 10%. Các chương trình tín dụng chính sách đã cung cấp nguồn lực thực hiện quan trọng và thật sự trở thành cấu phần bổ trợ tất yếu của các Chương trình mục tiêu quốc gia như: Chương trình xây dựng nông thôn mới, Chương trình giảm nghèo bền vững và Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi.

Tín dụng chính sách góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo trên cả nước qua các giai đoạn, cụ thể: giai đoạn 2001 - 2005 từ 17% xuống 7%; giai đoạn 2005 - 2010 từ 22% xuống 9,45%; giai đoạn 2011 - 2015 từ 14,2% xuống 4,25%; giai đoạn 2016 - 2021 từ 9,88% xuống 2,23%. Đồng thời, góp phần thực hiện 09/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới (về nhà ở dân cư; về thu nhập; tỷ lệ hộ nghèo; lao động có việc làm, tổ chức sản xuất; giáo dục và đào tạo; môi trường và an toàn thực phẩm; xây dựng hệ thống chính trị; quốc phòng và an ninh).

Theo Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam Nguyễn Hữu Dũng, một trong những nguyên nhân đạt được kết quả tích cực trong thực hiện tín dụng chính sách xã hội đến từ việc kết nối, tập hợp sức mạnh cả hệ thống chính trị - xã hội tham gia. Trong đó, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã phát huy vai trò tập hợp lực lượng đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội đến các tầng lớp nhân dân, nhất là người nghèo, đồng bào DTTS và các đối tượng chính sách khác; Tập trung huy động các nguồn lực cho Quỹ “Vì người nghèo” các cấp và bổ sung nguồn vốn cho NHCSXH thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội, góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững và bảo đảm an sinh xã hội. Đồng thời, tham gia giám sát, phản biện xã hội đối với quá trình tổ chức, triển khai thực hiện tín dụng chính sách xã hội. Trên cơ sở đó, phối hợp với NHCSXH kịp thời nghiên cứu, tham mưu, đề xuất các Bộ, ngành, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chính sách phù hợp với mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội và các Chương trình mục tiêu quốc gia trong từng thời kỳ. Những hoạt động thiết thực của MTTQ đã góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và nhận thức của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và nhân dân về vị trí, vai trò của tín dụng chính sách xã hội trong quá trình tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về tăng trưởng kinh tế đi đôi



**HỘI THẢO KHOA HỌC CẤP QUỐC GIA “TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI VỚI VẤN ĐỀ THỰC HIỆN VÀ BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI”**

với tiến bộ và công bằng xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới.

Từ góc độ là nhiệm vụ của cơ quan tham mưu, giúp việc của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, trực tiếp là Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đại diện Ban Kinh tế Trung ương cũng chỉ ra một yếu tố quan trọng giúp tín dụng chính sách phát huy hiệu quả mạnh mẽ trong 10 năm qua đó là việc triển khai Chỉ thị số 40-CT/TW song hành với công tác giám sát thường xuyên. Chính từ sự giám sát này và kết quả sơ kết 05 năm triển khai cho thấy một số hạn chế, khó khăn trong triển khai, Ban Kinh tế Trung ương đã kiến nghị Ban Bí thư ban hành Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW; trong đó, chỉ đạo các cấp ủy Đảng, chính quyền cần xác định công tác tín dụng chính sách xã hội là một trong những nhiệm vụ trọng tâm triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2021 - 2025) và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2021 - 2030); Tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách liên quan đến tín dụng chính sách xã hội; bố trí đủ, kịp thời nguồn tài chính tín dụng chính sách xã hội; Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động tín dụng chính sách xã hội; các địa phương cân đối, ưu tiên bố trí

ngân sách địa phương uỷ thác sang NHCSXH...

Kết quả là Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành ở Trung ương, cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp đã quan tâm, ưu tiên dành nguồn lực ngày càng tăng để thực hiện tín dụng chính sách xã hội. Đến 31/7/2023, tổng nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội đạt gần 325 nghìn tỷ đồng, tăng hơn 190 nghìn tỷ đồng (gấp 2,4 lần) so với khi bắt đầu thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW, tốc độ tăng trưởng bình quân hằng năm đạt 10,4%; trong đó ngân sách địa phương uỷ thác sang NHCSXH đến nay đạt gần 35 nghìn tỷ đồng, tăng 30.863 tỷ đồng so với trước khi có Chỉ thị số 40-CT/TW.

Phó Thống đốc Thường trực NHNN Việt Nam Đào Minh Tú cho biết: Đánh giá từ góc độ NHNN, hiệu quả tín dụng chính sách xã hội khác với NHTM không phải vì lợi nhuận mà là lợi ích xã hội với việc thực hiện giảm nghèo; thu hẹp khoảng cách nông thôn thành thị, đảm bảo tối thiểu quyền con người. Cao hơn là hiệu quả chính trị, khẳng định đường lối đúng đắn của Đảng và Nhà nước, niềm tin người nghèo yếu thế khó khăn vào đường lối chính sách của Đảng và cả niềm tin người không nghèo về chế độ tươi đẹp của chúng ta.

Tại Hội thảo, Thống đốc NHNN Việt Nam kiêm Chủ tịch HĐQT NHCSXH Nguyễn Thị Hồng cảm ơn và đánh giá cao các ý kiến phát biểu, các bài tham luận tâm huyết, tinh thần khoa học và trách

nhiệm cao của các đại biểu, nhà khoa học. Nội dung các ý kiến tham gia, tham luận đã bám sát, tập trung phân tích và làm nổi bật chủ đề Hội thảo trên mấy vấn đề chủ yếu sau: *Thứ nhất*, làm rõ quá trình hiện thực hóa tầm nhìn của Đảng về xây dựng CNXH ở Việt Nam. Để thực hiện những mục tiêu cao cả là dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chính sách trợ giúp người dân còn nhiều khó khăn, các nhóm xã hội dễ bị tổn thương, trong đó, tín dụng chính sách xã hội trở thành một “trụ cột” quan trọng, một “điểm sáng” trong hệ thống chính sách giảm nghèo. *Thứ hai*, đánh giá một cách toàn diện, sâu sắc những kết quả đạt được trong hơn 20 năm hoạt động của NHCSXH, đặc biệt từ khi có Chỉ thị số 40-CT/TW. Qua đó, tiếp tục khẳng định định hướng lớn, lâu dài, chủ trương nhất quán của Đảng trong việc phát triển kinh tế gắn với thực hiện mục tiêu giảm nghèo chăm lo đến đời sống của người nghèo, đối tượng chính sách xã hội, bảo đảm an sinh xã hội. *Thứ ba*, các nhà khoa học, đại diện Lãnh đạo của các địa phương cũng đã thảo luận làm rõ mô hình tổ chức, bộ máy quản trị, điều hành của NHCSXH. Trên cơ sở thực trạng hoạt động của NHCSXH những năm qua, Hội thảo đã tập trung phân tích, làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn cho những đề xuất giải pháp nhằm đưa hoạt động của NHCSXH lên một tầm cao mới, trợ giúp tốt hơn cho các đối tượng chính sách. ❖



HỘI THẢO KHOA HỌC CẤP QUỐC GIA “TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI VỚI VẤN ĐỀ THỰC HIỆN VÀ BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI”



Đồng chí Nguyễn Xuân Thắng, Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương

## Bài phát biểu của Đồng chí Nguyễn Xuân Thắng, Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương tại Hội thảo khoa học cấp quốc gia:

*Thưa các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,*

*Thưa các đồng chí đại diện Lãnh đạo các Ban, Bộ ngành Trung ương và các địa phương,*

*Thưa quý vị đại biểu, các nhà khoa học*

Hôm nay, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và NHCSXH phối hợp tổ chức Hội thảo khoa học “Tín dụng chính sách xã hội với vấn đề thực hiện và bảo đảm an sinh xã

hội”. Đây là hoạt động rất thiết thực, có nhiều ý nghĩa góp phần cụ thể hoá và làm sâu sắc hơn chủ trương lớn, nhất quán của Đảng và Nhà nước ta về: “Tăng trưởng kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ và công

bằng xã hội ngay trong từng bước đi, từng chính sách và trong suốt quá trình phát triển” qua gần 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới. Đặc biệt, Hội thảo còn nhằm phục vụ Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số

**HỘI THẢO KHOA HỌC CẤP QUỐC GIA “TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI VỚI VẤN ĐỀ THỰC HIỆN VÀ BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI”**

40-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội; đề xuất những kiến nghị nhằm tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức và phương thức hoạt động của NHCSXH trong giai đoạn tới.

Thay mặt Ban tổ chức, tôi xin chào mừng các đồng chí lãnh đạo, các nhà khoa học cùng toàn thể quý vị đại biểu tham dự Hội thảo quan trọng này. Xin chúc quý vị đại biểu và các đồng chí dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và đạt nhiều thành công!

*Thưa các đồng chí,*

Tín dụng chính sách xã hội là chủ trương độc đáo, mang tính nhân văn sâu sắc, đã trở thành một “điểm sáng” và là một trong những “trụ cột” trong hệ thống các chính sách giảm nghèo, bảo đảm an sinh và an ninh xã hội của Đảng, Nhà nước ta trong tiến trình Đổi mới, thể hiện nổi bật tính ưu việt của chế độ ta, đây là quyết sách phù hợp với thực tiễn và điều kiện phát triển của Việt Nam, đáp ứng nguyện vọng của nhân dân, đặc biệt là các tầng lớp dân cư có thu nhập thấp, không đủ điều kiện vay vốn ở các Ngân hàng thương mại, bảo đảm sinh kế và sự phát triển của người dân. Đến nay tín dụng chính sách xã hội đã được triển khai rộng rãi, sáng tạo, có hiệu quả trên toàn quốc, thật sự đi vào cuộc sống, mang lại những kết quả thiết thực, được đông đảo nhân dân đồng tình ủng hộ và cộng đồng quốc tế đánh giá cao.

Trong nhiều năm qua, nguồn vốn tín dụng chính sách đã mang lại sinh kế, tạo thêm việc làm, cải thiện đời sống nhân dân, thúc đẩy bình đẳng giới, đồng thời góp phần ngăn chặn các tệ nạn cho vay nặng lãi, tín dụng “đen”, giúp đảm bảo an sinh, trật tự và an toàn xã hội tại các địa

phương, nhất là ở những vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, biên giới và vùng đồng bào DTTS. Các chương trình tín dụng chính sách xã hội đã cung cấp nguồn lực thực hiện quan trọng và thật sự trở thành cấu phần hỗ trợ tất yếu của các Chương trình mục tiêu quốc gia như: Chương trình xây dựng nông thôn mới, Chương trình giảm nghèo bền vững và Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi. Với chức năng bổ sung cho nhau, tín dụng chính sách và tín dụng thương mại là hai kênh tài chính song hành mang đặc trưng riêng có của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, góp phần vừa thực hiện mục tiêu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững, vừa thực hiện các mục tiêu về phát triển xã hội, nổi bật nhất là đưa tỷ lệ hộ nghèo của Việt Nam từ mức gần 60% trong những năm 1990 xuống còn 4,3% năm 2022 (theo chuẩn nghèo đa chiều).

Những thành tựu to lớn đó khẳng định chủ trương của Đảng và Nhà nước ta là đúng đắn, sáng tạo với những quyết sách kịp thời, nhạy bén, nhất quán trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, lấy người dân là trung tâm theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra và dân giám sát”, cụ thể là Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội, mà ở đây là đến tận cơ sở và bắt đầu từ cơ sở, Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW. Đó còn là kết quả của ý chí tự lực, tự cường, quyết tâm không cam chịu đói nghèo, nỗ lực vươn lên làm chủ vận mệnh, hiện

thực hoá khát vọng xây dựng một cuộc sống ngày càng ấm no, hạnh phúc của nhân dân. Với sự vào cuộc quyết liệt, đồng bộ của cả hệ thống chính trị, dưới sự chỉ đạo sát sao của Trung ương và các cấp ủy Đảng; sự phối hợp chặt chẽ của các Bộ, ngành, chính quyền các địa phương và các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và người dân, những kết quả của tín dụng chính sách là minh chứng sinh động về ý Đảng hợp với lòng dân, góp phần phát huy sức mạnh nhân dân, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng và Nhà nước.

Đặc biệt, bằng những quyết sách sáng tạo từng bước kiện toàn thể chế và hệ thống tổ chức, từ việc thành lập Ngân hàng Phục vụ người nghèo (năm 1995) đến việc thành lập NHCSXH (năm 2002) đã cho thấy sự đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức và sự thống nhất định hướng lãnh đạo của Đảng về thúc đẩy tín dụng chính sách xã hội phát triển phù hợp với thực tiễn thay đổi trong từng giai đoạn của tiến trình Đổi mới.

Cần khẳng định, mô hình tổ chức và phương thức quản lý tín dụng của NHCSXH có tính đặc thù, là sự vận dụng sáng tạo kinh nghiệm quốc tế phù hợp với thực tiễn Việt Nam; khẳng định và phát huy sự lãnh đạo của Đảng, vai trò quản lý Nhà nước đối với tín dụng chính sách xã hội; gần dân, phù hợp với nhu cầu của nhân dân, đồng thời huy động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị để triển khai nhanh chóng, hiệu quả chính sách tín dụng ưu đãi phục vụ người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

Với phương châm “Trung ương và địa phương đồng hành”, “Nhà nước, doanh nghiệp và nhân dân



## HỘI THẢO KHOA HỌC CẤP QUỐC GIA “TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI VỚI VẤN ĐỀ THỰC HIỆN VÀ BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI”

cùng làm”, hàng năm, NHCSXH đã chủ động, linh hoạt huy động có hiệu quả hàng chục nghìn tỷ đồng từ các nguồn ngân sách nhà nước, nhận nguồn vốn ủy thác từ ngân sách các địa phương, phát hành trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh và huy động của các tổ chức, cá nhân trên thị trường... bảo đảm nguồn vốn cơ bản ổn định để cung cấp tín dụng ưu đãi, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu vay vốn của người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

Với hệ thống chi nhánh được triển khai đồng bộ từ Trung ương đến địa phương, thông qua hàng chục chương trình tín dụng khác nhau, nêu cao khẩu hiệu hành động “Thấu hiểu lòng dân, tận tâm phục vụ”, NHCSXH đã thiết lập được kênh tín dụng riêng, bám sát cơ sở, giúp các hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác có vốn sản xuất, kinh doanh; giúp HSSV nghèo được vay vốn đi học, có thêm cơ hội tìm kiếm việc làm; hỗ trợ người dân nông thôn, miền núi xây dựng các công trình cung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường; cho vay hỗ trợ người nghèo xây dựng nhà ở và đáp ứng các nhu cầu thiết yếu của cuộc sống..., góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm và bền vững. Trong những năm gần đây, mỗi năm đã có bình quân hơn 2 triệu lượt người nghèo và các đối tượng chính sách khác được tiếp cận với nguồn vốn vay của NHCSXH. Ngoài ra, ngân hàng cũng dành một lượng vốn đáng kể cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa vay để giúp các đối tượng chính sách sau khi thoát nghèo vươn lên làm giàu chính đáng.

Đồng hành với hoạt động của NHCSXH, sự tham gia tích cực của các tổ chức chính trị - xã hội như

Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên với vai trò là các đơn vị nhận ủy thác, thực hiện một số công việc trong quy trình tín dụng chính sách xã hội là một cách làm mới, chưa hề có tiền lệ. Nhờ sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị ở cơ sở cùng với các sáng kiến bắt nguồn từ thực tiễn như tổ chức các Điểm giao dịch tại xã, thành lập các Tổ tiết kiệm và vay vốn đến từng thôn, ấp, bản, làng, tổ dân phố... như là “cánh tay nối dài” của ngân hàng, nguồn vốn tín dụng chính sách đã được triển khai nhanh chóng, hiệu quả, đúng đối tượng, kịp thời đến với các hộ gia đình khó khăn, có nhu cầu vốn cấp bách. Thông qua các hình thức vận động, tuyên truyền, nhiều hội viên của các hội trên đã thay đổi nhận thức rõ rệt: từ tâm lý mặc cảm, tự ti, e ngại tiếp cận nguồn vốn ưu đãi, đến nay nhiều người đã mạnh dạn hơn trong vay vốn sản xuất, kinh doanh; từ quan niệm về việc nhận được nguồn vốn “cho không”, các đối tượng chính sách đã ý thức rõ hơn về nguyên tắc “có vay, có trả”, có trách nhiệm hơn với đồng vốn vay của mình. Bởi vậy các rủi ro trong NHCSXH luôn được kiểm soát. Tôi đặc biệt đánh giá cao việc NHCSXH là một trong những ngân hàng có chất lượng tín dụng tốt nhất, tỷ lệ nợ xấu thấp nhất trong toàn hệ thống ngân hàng.

Qua hơn 20 năm hoạt động và phát triển, nhất là sau khi có Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư, NHCSXH đã thật sự khẳng định được sứ mệnh và vai trò, trách nhiệm xã hội to lớn của mình, phát huy có hiệu quả mô hình thiết chế sáng tạo, đặc thù trong việc thực hiện tín dụng chính sách, khơi dậy truyền thống nhân ái, “Lá lành đùm lá rách” của

dân tộc Việt Nam, nhằm thực hiện thắng lợi các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về tăng trưởng kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội trong từng bước đi, trong từng tiến trình và trong suốt công cuộc đổi mới.

*Thưa các đồng chí,*

Bên cạnh những kết quả tích cực đã đạt được, chúng ta cũng cần thẳng thắn nhìn nhận rằng, việc triển khai tín dụng chính sách xã hội vẫn còn nhiều khó khăn, bất cập. Nguồn lực để thực hiện tín dụng chính sách xã hội còn hạn chế so với nhu cầu thực tế của người nghèo và các đối tượng chính sách khác. Cơ cấu nguồn vốn tuy đã đa dạng hơn nhưng vẫn chưa thực sự hợp lý và bảo đảm bền vững. Nguồn vốn ủy thác từ ngân sách địa phương tại một số tỉnh còn ít, chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Nguồn lực cho mục tiêu giảm nghèo hiện nay vẫn còn bị phân tán, chưa tập trung triệt để về một đầu mối là NHCSXH. Sau gần 40 năm đổi mới, điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước đã có nhiều thay đổi, đời sống của nhân dân, trong đó có đối tượng chính sách đã được nâng lên, nhu cầu vay vốn của nhân dân đã cao hơn nhiều, đòi hỏi phải hoàn thiện cơ chế, chính sách tín dụng xã hội sát hợp hơn nữa với thực tiễn. Tuy nhiên, nhiều quy định không còn phù hợp về mức cho vay, thời hạn cho vay của một số chương trình tín dụng. Một số địa phương vẫn chưa thực sự sâu sát trong lãnh đạo, chỉ đạo đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội, chưa coi đây là nhiệm vụ trọng tâm triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hoạt động ủy thác đối với

**HỘI THẢO KHOA HỌC CẤP QUỐC GIA “TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI VỚI VẤN ĐỀ THỰC HIỆN VÀ BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI”**

tổ chức chính trị - xã hội cấp dưới, nhất là công tác kiểm tra, giám sát, nâng cao chất lượng tín dụng, hoạt động Tổ tiết kiệm và vay vốn ở một số địa phương chưa thực sự quyết liệt, đồng bộ.

Tại Hội thảo hôm nay, tôi đề nghị các nhà khoa học, nhà quản lý, các chuyên gia, tập trung thảo luận, làm sâu sắc hơn một số nội dung chủ yếu sau đây:

*Thứ nhất*, phân tích, đánh giá hệ thống các quy định pháp luật, cơ chế, chính sách hiện hành về tín dụng chính sách xã hội, nhất là những quy định liên quan đến huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực tín dụng chính sách; kết hợp giữa tín dụng chính sách với việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, mục tiêu an sinh xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự xã hội... Trên cơ sở đó, kiến nghị, đề xuất bổ sung những vấn đề còn thiếu, sửa đổi những bất cập, những quy định không còn phù hợp với thực tiễn mới, như: các vấn đề về đối tượng cho vay, thời hạn cho vay, định mức vay, đẩy mạnh xã hội hoá, khắc phục việc phân tán, dàn trải nguồn lực... góp phần nâng cao hiệu quả tín dụng chính sách, phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

*Thứ hai*, đánh giá một cách toàn diện quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW và Kết luận số 06-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, đặc biệt trên các mặt: hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách liên quan đến tín dụng chính sách xã hội; thể chế hóa trách nhiệm tham gia của các Bộ, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, các cấp uỷ, chính quyền địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động tín dụng chính sách xã hội; việc xây dựng, lồng ghép mô hình, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền

vững; cơ chế tạo lập nguồn vốn, kết quả bố trí nguồn lực (bao gồm cả ngân sách Trung ương và địa phương) cho NHCSXH...

Trong tổng kết, đánh giá cần quán triệt sâu sắc các quan điểm mới của Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng, trên cơ sở ý kiến của Bộ Chính trị về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW về chính sách xã hội, đó là: xây dựng và hoàn thiện chính sách xã hội toàn diện, hiện đại, bao trùm, bền vững, lấy con người làm trung tâm, là chủ thể, mục tiêu, động lực, nguồn lực để phát triển, đặt trong tổng thể quản lý phát triển xã hội bền vững. Bảo đảm tính bền vững trong các chính sách xã hội, nhất là phúc lợi xã hội, an ninh xã hội, an ninh con người. Đầu tư cho thực hiện các mục tiêu chính sách xã hội phù hợp với khả năng nền kinh tế, trong đó nguồn lực Nhà nước đóng vai trò chủ đạo cùng các nguồn lực quan trọng của doanh nghiệp, xã hội, đóng góp của người dân. Thực hiện chính sách xã hội phải đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, sự quản lý chặt chẽ, hiệu quả của Nhà nước, sự giám sát thường xuyên của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, sự tham gia tích cực của người dân, doanh nghiệp.

*Thứ ba*, thực tiễn đã chứng minh mô hình tổ chức, phương thức quản lý tín dụng mà NHCSXH triển khai trong hơn 20 năm qua là phù hợp với thực tiễn của Việt Nam. Vì vậy, cần tiếp tục khẳng định để duy trì nhưng cũng cần phân tích, đánh giá những điểm phải cải thiện để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của NHCSXH trong thời gian tới. Đề nghị các đồng chí thảo luận, đóng góp các kiến nghị để tiếp tục hoàn thiện tổ chức cơ cấu, bộ máy quản trị, điều hành của NHCSXH; các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả mô hình

tổ chức và phương thức quản lý tín dụng đặc thù với sự tham gia của cả hệ thống chính trị; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, hiện đại hóa ngành Ngân hàng và phù hợp với hoạt động đặc thù của tín dụng chính sách; phát triển đa dạng hóa các sản phẩm, dịch vụ theo hướng hiện đại, tiện lợi, dễ sử dụng, phù hợp với nhu cầu của khách hàng là người có thu nhập thấp, các doanh nghiệp nhỏ, các hợp tác xã; giải pháp huy động được nguồn lực ổn định, lâu dài, bền vững, từ đó có thể mở rộng đối tượng, nâng mức cho vay, kéo dài thời hạn cho vay, tập trung ưu tiên cho vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào DTTS; tăng cường kiểm tra, giám sát vốn vay chặt chẽ, không để cho vay sai đối tượng, sai mục đích sử dụng vốn; tăng cường công tác thu hồi nợ quá hạn, xử lý nợ bị rủi ro do nguyên nhân khách quan, tạo điều kiện để người vay khôi phục sản xuất kinh doanh, tránh nguy cơ tái nghèo, vừa bảo đảm nguyên tắc kinh tế thị trường vừa đáp ứng mục tiêu xã hội; hoàn thiện cơ chế, chính sách về lao động tiền lương, tạo điều kiện để NHCSXH phát triển đội ngũ cán bộ đủ năng lực, phù hợp với đặc thù của ngành, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong bối cảnh mới.

Phát huy tinh thần dân chủ, khoa học và trách nhiệm, với sự tâm huyết của các quý vị đại biểu, tôi tin tưởng rằng Hội thảo của chúng ta sẽ nhận được nhiều ý kiến phát biểu sâu sắc và đạt được các mục tiêu đã đề ra.

Một lần nữa chúc các đồng chí lãnh đạo, các nhà khoa học và quý vị đại biểu dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và nhiều thành công!

*Chúc Hội thảo của chúng ta thành công tốt đẹp!*

*Trân trọng cảm ơn các đồng chí! ❖*



# Kết nối sức mạnh của Ý ĐẢNG - LÒNG DÂN

## > Bài và ảnh THÁI NGUYỄN

Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội và Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW là sự tiếp nối và thể hiện một cách toàn diện, xuyên suốt quan điểm chính sách của Đảng về công tác an sinh xã hội. Nhìn lại hành trình gần 9 năm triển khai, tín dụng chính sách do NHCSXH thực hiện đã mang lại nhiều tác động kinh tế - xã hội tích cực, bảo đảm quyền và khả năng tiếp cận tài chính của người dân có hoàn cảnh khó khăn tại Việt Nam. Hơn thế, như nhận định của đại diện Ngân hàng Thế giới [WB] tại Việt Nam thì đây còn là những “kinh nghiệm và bài học quý giá cho Chính phủ các nước đang phát triển”.

**Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc, Ủy viên HĐQT NHCSXH Hầu A Lênh: Công cụ quan trọng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia**

Thực hiện có hiệu quả tín dụng chính sách xã hội có ý nghĩa rất lớn trong thực hiện mục tiêu giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới nói chung và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi nói riêng. Với hệ thống đồng bộ, bao phủ nhiều nhóm đối tượng, các chính sách tín dụng ưu đãi đã giúp đồng bào DTTS và nhân dân ở các vùng đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, biên giới có đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt, phát triển sản xuất, tăng thu nhập, từng bước xóa đói, giảm nghèo và vươn lên làm giàu chính đáng; giúp các thương nhân, doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã có thêm nguồn lực để đầu tư, phát triển mô hình sản xuất kinh doanh trong các lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, du lịch, dịch vụ...



Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc, Ủy viên HĐQT NHCSXH Hầu A Lênh

Tính đến ngày 30/6/2023 đã có gần 31 nghìn lượt khách hàng là đồng bào các DTTS vay vốn trên 1.564 tỷ đồng; dư nợ đạt 3.460 tỷ đồng với trên 86 nghìn hộ còn dư nợ. Bình quân một hộ

DTTS dư nợ đạt trên 50 triệu đồng/bình quân chung toàn quốc là 45 triệu đồng.

Vốn tín dụng chính sách xã hội đã giúp giải quyết những vấn đề căn bản,


**HỘI THẢO KHOA HỌC CẤP QUỐC GIA “TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI VỚI VẤN ĐỀ THỰC HIỆN VÀ BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI”**

thiết yếu cho cuộc sống của đồng bào các DTTS như: đất ở, nhà ở, đất sản xuất, phát triển sản xuất kinh doanh, chuyển đổi nghề và giải quyết việc làm, hỗ trợ phát triển sản xuất; ngăn chặn tệ nạn cho vay nặng lãi ở vùng đồng bào DTTS và miền núi, góp phần cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống cho đồng bào các DTTS, được người dân hết sức đồng tình và hưởng ứng tích cực.

Trên thực tế, tín dụng chính sách xã hội là một bộ phận cấu thành không thể thiếu của Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế vùng đồng bào DTTS và miền núi. Thực hiện có hiệu quả tín dụng chính sách xã hội góp phần phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi, cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống của đồng bào các DTTS; qua đó củng cố niềm tin của đồng bào với Đảng và Nhà nước và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc; bảo đảm các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp nhau cùng phát triển. Thực hiện có hiệu quả tín dụng chính sách xã hội trong Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế vùng đồng bào DTTS và miền núi cũng góp phần thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội cho đồng bào DTTS, thu hẹp dần khoảng cách mức sống giữa các dân tộc, vùng miền, để không ai bị bỏ lại phía sau.

Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả chính sách tín dụng xã hội nói chung, chính sách tín dụng trong Chương trình mục tiêu quốc gia DTTS nói riêng, cần triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết và Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ liên quan đến công tác dân tộc và an sinh xã hội nói chung, chính sách tín dụng xã hội nói riêng dành cho đồng bào DTTS, vùng DTTS và miền núi; huy động, phân bổ, sử dụng, quản lý hiệu quả

các nguồn lực để đầu tư phát triển, tạo chuyển biến căn bản về kinh tế, văn hóa, xã hội ở vùng có đông đồng bào dân tộc. Chú trọng tính đặc thù của từng vùng đồng bào DTTS trong hoạch định và tổ chức thực hiện chính sách dân tộc. Có cơ chế thúc đẩy tính tích cực, ý chí tự lực, tự cường của đồng bào các DTTS phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện giảm nghèo đa chiều, bền vững.

**Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Giang Dương Văn Thái: Thống nhất trong nhận thức và hành động**

Từ một tỉnh có xuất phát điểm thấp nhưng với sự đoàn kết, chủ động, sáng tạo, linh hoạt trong chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền; sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị; đặc biệt là sự đồng thuận, tin tưởng, ủng hộ của toàn thể nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, Bắc Giang đã không ngừng vươn lên, tạo bước phát triển đột phá, đặc biệt là trên lĩnh vực phát triển kinh tế. Tốc độ tăng trưởng GRDP năm 2022 đạt 19,3% (gấp 2,5 lần bình quân chung cả nước, cao nhất từ trước tới nay) và đứng thứ 2 cả nước, 6 tháng đầu năm 2023 đạt 10,94%, đứng thứ 2 cả nước. Quy mô nền kinh tế của tỉnh lần đầu tiên vượt lên đứng thứ 12 cả nước và đứng đầu khu vực Trung du và miền núi Bắc bộ.

Trong quá trình phát triển, Bắc Giang luôn xác định một trong những giải pháp quan trọng để thực hiện chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững, bảo đảm an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới, ổn định chính trị và phát triển kinh tế - xã hội đó là sử dụng hiệu quả nguồn lực tín dụng chính sách xã hội. Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã nghiêm túc quán triệt, phổ biến, kịp thời cụ thể hóa nội dung các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Chính phủ về tín dụng chính sách xã hội. Qua đó, các cấp ủy Đảng, chính quyền, cán bộ,

đảng viên và các tầng lớp nhân dân đã nhận thức rõ hơn về vị trí, vai trò đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và tính nhân văn sâu sắc của tín dụng chính sách xã hội, tạo được sự thống nhất trong nhận thức và hành động, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong triển khai thực hiện có hiệu quả tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh. Coi phát triển tín dụng chính sách xã hội là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên gắn với triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các đơn vị, địa phương.

Năm 2022, Thường trực Tỉnh ủy đã nhất trí chủ trương xây dựng Đề án “Cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2023 - 2025”, dự kiến bố trí bổ sung nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang NHCSXH giai đoạn này là 200 tỷ đồng. Hiện tại, trên địa bàn tỉnh đang triển khai thực hiện 18 chương trình tín dụng chính sách xã hội, với tổng dư nợ đạt 6.317 tỷ đồng, tăng trưởng dư nợ bình quân hằng năm gần 19%, với 109.741 khách hàng còn dư nợ. Vốn tín dụng chính sách xã hội được triển khai đến 100% xã, phường, thị trấn trên địa bàn, trong đó được ưu tiên tập trung vào vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, vùng đồng bào DTTS và miền núi; đã giúp cho trên 752 nghìn lượt hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn với tổng số tiền 17,4 nghìn tỷ đồng để phát triển sản xuất kinh doanh, tạo sinh kế, tăng thu nhập, ổn định đời sống; giúp cho gần 184 nghìn hộ nghèo vượt qua ngưỡng nghèo và trên 90 nghìn hộ thoát cận nghèo, tạo việc làm mới cho trên 72 nghìn lao động.

Nguồn vốn này đã từng bước cải thiện và nâng cao đời sống người dân, tạo chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện ở các vùng khó khăn, đồng bào DTTS, góp phần quan trọng trong công tác giảm nghèo. Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ





Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Giang Dương Văn Thái

## Bí thư Tỉnh ủy Long An Nguyễn Văn Đương: Hiệu quả từ tinh thần trách nhiệm và sự đồng thuận

Bằng sự vào cuộc với tinh thần trách nhiệm cao của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận ủng hộ của Nhân dân, hoạt động tín dụng chính sách xã hội đã đạt được nhiều kết quả tích cực trong thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là gắn kết Nhân dân với cấp ủy Đảng, chính quyền.

Việc triển khai tín dụng chính sách xã hội đã khắc phục hạn chế của các chính sách hỗ trợ cho không, tạo chuyển biến cơ bản về nhận thức của người dân. Nguồn vốn tín dụng chính sách còn được phối hợp triển khai cùng với các đề án giảm nghèo, giải quyết việc làm tại địa phương, người vay được định hướng, tư vấn, hướng dẫn sản xuất, kinh doanh để bảo đảm thoát nghèo bền vững.

Được tiếp cận nguồn vốn ưu đãi, người nghèo và các đối tượng chính sách khác tập trung đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh, tạo sinh kế, tạo việc làm, làm quen với dịch vụ tài chính, ngân hàng. Qua đó, từng bước nâng cao trình độ sản xuất, kinh doanh, trình độ quản lý vốn; mạnh dạn vay vốn và sử dụng vốn có hiệu quả; giúp nâng cao thu nhập, vươn lên thoát nghèo, làm giàu chính đáng, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người nghèo và các đối tượng chính sách khác, giúp họ thêm tự tin, tăng dần vị thế trong xã hội.

Thông qua tín dụng chính sách xã hội, đã giúp cho 104 nghìn hộ gia đình trên địa bàn tỉnh Long An thoát nghèo. Cụ thể: Giai đoạn 2001 - 2005 đã giảm từ 9,8% xuống còn 2,88% cuối năm 2005. Giai đoạn 2006 - 2010 đã giảm từ 8,83% xuống còn 1,91% vào cuối năm 2010. Giai đoạn 2011 - 2015 đã giảm từ 7,37% xuống còn 2,98% cuối

30,67% (năm 2005) xuống còn 3,81% (năm 2022), theo chuẩn nghèo đa chiều mới. Toàn tỉnh đã có 148/182 xã (81,3%) đạt chuẩn Nông thôn mới, 6/10 đơn vị cấp huyện (60%) đạt chuẩn Nông thôn mới và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; 43 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 1 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, 240 thôn đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

Đặc biệt, từ năm 2013, Bắc Giang đã bố trí Chủ tịch UBND cấp xã làm thành viên Ban đại diện HĐQT NHCSXH cấp huyện, góp phần nâng cao vai trò quản lý Nhà nước và trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền cấp xã đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội tại cơ sở. Bên cạnh đó, 4 tổ chức chính trị - xã hội (Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên) đã chủ động, tích cực thực hiện tốt các nội dung công việc được NHCSXH ủy thác.

Đến nay, đã thành lập và quản lý 3.156 Tổ tiết kiệm và vay vốn tại các thôn, tổ dân phố trên địa bàn với 109.418 tổ viên. Các Tổ tiết kiệm và vay vốn đã hướng dẫn thủ tục cho vay, tổ chức họp bình xét cho vay bảo đảm công khai, dân chủ, minh bạch, đúng đối tượng, giúp người dân tiếp cận nguồn vốn thuận tiện, nhanh chóng.

Với việc triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp, chất lượng tín dụng chính sách xã hội ngày càng được nâng cao. Đến 30/6/2023, dư nợ do các tổ chức chính trị - xã hội quản lý đạt 6.284 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 99,5% tổng dư nợ tín dụng chính sách xã hội; tổng nợ quá hạn là 1,9 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 0,03%; tổng dư nợ ủy thác; có 628/712, tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác cấp xã không có nợ quá hạn (chiếm tỷ lệ 88,2%); 3.050 Tổ tiết kiệm và vay vốn không có nợ quá hạn (chiếm tỷ lệ 96,6%).



## HỘI THẢO KHOA HỌC CẤP QUỐC GIA “TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI VỚI VẤN ĐỀ THỰC HIỆN VÀ BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI”

năm 2015. Giai đoạn 2016 - 2020 đã giảm từ 4,03% xuống còn 1,16% cuối năm 2020 và đến tháng 6/2023 đã giảm xuống còn 0,97%.

Bên cạnh đó, tín dụng chính sách xã hội còn góp phần quan trọng trong phát triển nông nghiệp nông thôn, hỗ trợ 119 xã, 4/15 đơn vị cấp huyện trên địa bàn tỉnh đạt chuẩn hoặc hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Qua đó, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ tại khu vực nông thôn, đời sống người dân được nâng lên, góp phần thu hẹp khoảng cách với khu vực đô thị; an sinh xã hội, ổn định trật tự, an toàn xã hội, an ninh quốc phòng được bảo đảm; niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước được củng cố và tăng cường.

Thông qua phương thức cho vay ủy thác, tổ chức chính trị - xã hội các cấp có điều kiện củng cố hoạt động của các cấp cơ sở. Hàng loạt phong trào phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình, chăm sóc sức khỏe, sinh sản, bình đẳng giới, xây dựng gia đình “5 không 3 sạch” của Hội Phụ nữ; phong trào nông dân sản xuất giỏi của Hội Nông dân; phong trào giúp nhau xóa đói, giảm nghèo, vươn lên làm giàu của Hội Cựu chiến binh; phong trào xung kích lao động sáng tạo phát triển kinh tế - xã hội của Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh... đã ra đời, phát triển rộng khắp trong toàn tỉnh, làm thay đổi toàn bộ diện mạo đời sống của người khó khăn.

Dưới sự lãnh chỉ đạo của cấp ủy Đảng, sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả và sự vào cuộc tích cực của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, Tổ tiết kiệm và vay vốn, sự tham gia giám sát của người dân, đã phát huy được sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong triển khai thực hiện tín dụng chính sách xã hội. Việc xã hội hóa trong hoạt động tín dụng chính sách xã hội đã thực sự phát huy hiệu quả, góp phần tích cực vào xây dựng chính quyền cơ sở vững chắc, hệ thống chính trị vững mạnh.



*Bí thư Tỉnh ủy Long An Nguyễn Văn Được*

Thông qua tham dự các buổi sinh hoạt tại Tổ tiết kiệm và vay vốn, các thành viên có điều kiện chia sẻ, học tập kinh nghiệm lẫn nhau trong sản xuất kinh doanh và hỗ trợ nhau vượt qua các khó khăn trong cuộc sống; đội ngũ cán bộ tổ chức chính trị - xã hội, Trưởng ấp, khu phố được nghe ý kiến từ người dân. Đồng thời, người dân có điều kiện tham gia đóng góp ý kiến đối với các chủ trương, chính sách của cấp ủy, chính quyền địa phương.

Đặc biệt, việc Chủ tịch UBND cấp xã tham gia Ban đại diện HĐQT NHCSXH cấp huyện đã góp phần nâng cao vai trò quản lý Nhà nước và trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền cấp xã đối với hoạt động tín dụng chính sách tại cơ sở, góp phần quản lý tốt nguồn vốn tín dụng chính sách trên địa bàn, bảo đảm đến đúng đối tượng; lồng ghép thực hiện các chương trình tín dụng chính sách

xã hội với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tóm lại, sự phối hợp giữa cơ quan quản lý Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, NHCSXH và hệ thống Tổ tiết kiệm và vay vốn tại các ấp, khu phố trong triển khai tín dụng chính sách xã hội đã tạo điều kiện thuận lợi, gắn kết hơn giữa người dân với cấp ủy Đảng, chính quyền, các cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội. Qua đó, phát huy tính chủ động, nâng cao trách nhiệm của chính quyền cơ sở đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác thông qua việc giữ mối liên hệ, hướng dẫn cách vay vốn làm ăn, đôn đốc thu hồi nợ vay... Ngược lại, người dân với tư cách vừa là người thụ hưởng vừa là người giám sát có điều kiện thường xuyên đối thoại, đề đạt nguyện vọng với cấp ủy Đảng, chính quyền về quá trình triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. ❖



# Tăng cường giám sát hoạt động tín dụng chính sách xã hội

>PV

Tại Hội thảo khoa học cấp quốc gia “Tín dụng chính sách xã hội với vấn đề thực hiện và bảo đảm an sinh xã hội” được NHCSXH phối hợp với Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức vào tháng 8/2023, Phó Trưởng Ban Kinh tế Trung ương Đỗ Ngọc An có bài tham luận về “Tăng cường công tác giám sát hoạt động tín dụng chính sách xã hội”.



Phó Trưởng Ban Kinh tế Trung ương Đỗ Ngọc An

## Đưa Chỉ thị của Đảng đi sâu vào cuộc sống

Tham luận tại Hội thảo với tiêu đề “Tăng cường công tác giám sát

hoạt động tín dụng chính sách xã hội nhằm thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 40-CT/TW và Kết luận số 06-KL/TW của Ban Bí thư”, Phó Trưởng

Ban Kinh tế Trung ương Đỗ Ngọc An nhấn mạnh các quy định của Đảng về công tác giám sát đã được thể hiện rất rõ và yêu cầu là mọi

**HỘI THẢO KHOA HỌC CẤP QUỐC GIA “TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI VỚI VẤN ĐỀ THỰC HIỆN VÀ BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI”**

chủ trương, chính sách lớn của Đảng, các giải pháp lớn của Đảng đều phải được giám sát, kiểm tra thường xuyên để uốn nắn kịp thời để đảm bảo các chủ trương, chính sách của Đảng đi đúng hướng, thực hiện đúng mục tiêu, nhiệm vụ được đặt ra.

Trong quy định thi hành Điều lệ Đảng thì Đảng nêu rõ là giám sát của Đảng là các tổ chức Đảng phải quan sát, theo dõi, nắm bắt, xem xét, đánh giá, kết luận hoạt động nhằm kịp thời nhắc nhở để cấp ủy, tổ chức Đảng cấp dưới, các đảng viên được chấp hành nghiêm cương lĩnh chính trị, điều lệ Đảng, chủ trương, Nghị quyết, Chỉ thị, quy định, Quyết định, quy chế, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước khắc phục, sửa chữa, hạn chế, khuyết điểm kịp thời.

Thực hiện nhiệm vụ được giao, trong những năm qua, Ban Kinh tế Trung ương đã thường xuyên theo dõi, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo đối với tín dụng chính sách xã hội. Nội dung giám sát tập trung vào các nhiệm vụ Ban Bí thư đề ra trong Chỉ thị số 40-CT/TW. Cụ thể là Ban Bí thư yêu cầu các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện tốt các nhiệm vụ tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội; Nâng cao trách nhiệm của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc thực hiện tín dụng chính sách xã hội; Tập trung nguồn lực và hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm thực hiện hiệu quả tín dụng chính sách xã hội; Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của NHCSXH.

Qua hoạt động giám sát thường xuyên và kết quả sơ kết 5 năm triển khai Chỉ thị số 40-CT/TW cho thấy công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát thực hiện việc tăng cường tỷ lệ tăng trưởng tín dụng, số lượt người được vay vốn tín dụng càng nhiều, chất lượng tín dụng được nâng cao, hạn chế nợ cho vay nặng lãi, tín dụng đen. Các Đảng đoàn, Ban cán sự Đảng, Đảng ủy Trung ương và các Tỉnh, Thành ủy đã ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW, Kết luận số 06-KL/TW đối với việc huy động, quản lý và sử dụng nguồn vốn tín dụng chính sách cực. Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành đã ban hành nhiều văn bản thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm. Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành ở Trung ương, cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp đã quan tâm ưu tiên dành nguồn lực ngày càng tăng để thực hiện tín dụng chính sách xã hội.

Tính đến ngày 30/6/2023, tổng nguồn vốn tín dụng chính sách đạt 318.278 tỷ đồng, gấp 2,36 lần so với cuối năm 2014, tức là thời điểm ban hành Chỉ thị số 40-CT/TW. Tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm đạt 10,4%, trong đó nguồn vốn nhận ủy thác từ ngân sách các địa phương đạt 34.527 tỷ đồng, chiếm 10,8% tổng nguồn vốn của NHCSXH. Công tác quản lý nguồn vốn ngày càng được quan tâm. Việc điều tra, rà soát, xác định bổ sung đối tượng vay vốn tín dụng chính sách được thực hiện thường xuyên, cơ bản, kịp thời, đúng đối tượng theo quy định.

Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc thu hồi nợ đến hạn, xử lý nợ quá hạn ngày càng được chú trọng, đặc biệt là những nơi có chất lượng tín dụng thấp, nợ quá hạn

cao. Hoạt động phối hợp giữa NHCSXH, chính quyền địa phương và các tổ chức chính trị xã hội trong quản lý nguồn vốn tín dụng chính sách ngày càng chặt chẽ, đồng bộ, chất lượng ủy thác ngày càng được nâng lên, đặc biệt là phát huy được vai trò của Tổ tiết kiệm và vay vốn trong việc quản lý nguồn vốn và huy động tiền gửi tiết kiệm. Các tổ viên sử dụng nguồn vốn tín dụng ngày càng hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng tín dụng chính sách. Nhiều mô hình sử dụng vốn hiệu quả được xây dựng và nhân rộng.

Đến ngày 30/6/2023, tổng dư nợ các chương trình tín dụng chính sách đạt 304.431 tỷ đồng, tăng 174.974 tỷ đồng so với cuối năm 2014 có hơn 6,6 triệu hộ nghèo và các đối tượng chính sách đang còn dư nợ; tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm đạt 10% và trong 9 năm thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW, tổng doanh số cho vay đạt 605.167 tỷ đồng. Đây là những kết quả rất cụ thể việc thực hiện triển khai tín dụng chính sách xã hội. Vốn tín dụng chính sách được đầu tư đến 100% xã, phường, thị trấn trên cả nước, trong đó tập trung ưu tiên đối với đồng bào DTTS và miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, huyện đảo, xã đảo, vùng bãi ngang ven biển.

Trong giai đoạn thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW vừa qua, nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội đã góp phần thu hút, tạo việc làm cho gần 3,3 triệu lao động, trong đó 42.000 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài giúp cho 514 nghìn HSSV có hoàn cảnh khó khăn được vay vốn học tập xây dựng gần 11,6 triệu công trình nước sạch, công trình vệ sinh xây dựng gần 139 nghìn căn nhà ở cho hộ nghèo ổn định cuộc sống và trên 38 nghìn căn nhà ở xã



## HỘI THẢO KHOA HỌC CẤP QUỐC GIA “TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI VỚI VẤN ĐỀ THỰC HIỆN VÀ BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI”

hội cho các đối tượng thu nhập thấp. “Đây là kết quả rất rõ ràng của việc thực hiện tín dụng chính sách xã hội theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ mà Chỉ thị số 40-CT/TW đặt ra”, Phó Trưởng Ban Kinh tế Trung ương Đỗ Ngọc An đánh giá cao.

Qua giám sát thực tế, Phó Trưởng Ban Kinh tế Trung ương cũng thẳng thắn chỉ ra một số hạn chế khó khăn trong quá trình triển khai tín dụng chính sách xã hội. Cụ thể, nguồn vốn có thời hạn dài trên 5 năm chiếm 41,8%, nguồn vốn ngắn hạn chiếm 58,2%, nguồn vốn do NHNN cấp chiếm tỷ trọng thấp (14,3%), tức là ngân sách Nhà nước cấp cho tín dụng chính sách chưa đạt so với nhu cầu. Nguồn vốn từ phát hành trái phiếu NHCSXH được Chính phủ bảo lãnh một số năm gần đây tối đa chỉ được phát hành bằng nghĩa vụ trả nợ trái phiếu đến hạn. Điều này gây khó khăn cho cho phát triển của tín dụng chính sách ở cấp Trung ương, NHCSXH không tận dụng được cơ hội để huy động thêm nguồn vốn giá rẻ, ảnh hưởng đến việc cân đối nguồn vốn cho vay, nguồn vốn ủy thác từ ngân sách địa phương tại một số tỉnh còn hạn chế, thấp hơn bình quân chung trong cả nước.

Hạn chế nữa là Quỹ quốc gia giải quyết việc làm hiện nay đang được phân bổ một cách không tập trung, mỗi nơi một chút và khi điều hành quỹ giải quyết việc làm này thì ở mỗi nơi thực hiện một cách khác nhau. Cho nên việc hỗ trợ để cho người có nhu cầu vay để để giải quyết việc làm còn khó khăn. Việc phối hợp lồng ghép các chương trình, các dự án phát triển kinh tế - xã hội, các hoạt động chuyển giao công nghệ, đào tạo nghề, các chương trình khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư với

các hoạt động tín dụng chính sách xã hội ở một số nơi thì chưa thực sự gắn kết, chưa đồng bộ và hiệu quả chưa cao.

### Cần phát huy tối đa vai trò của công tác giám sát

Qua thực tiễn giám sát, Ban Kinh tế Trung ương đồng tình quan điểm NHCSXH đã trải qua hai giai đoạn.

Giai đoạn một là tập trung cho việc giảm nghèo. Tức là, tập trung mục tiêu thiên niên kỷ là giảm nghèo và trong thời gian vừa qua dưới sự lãnh đạo của Đảng thì công tác giảm nghèo đã đạt kết quả tích cực, được thế giới đánh giá cao.

Giai đoạn hai là giai đoạn thực hiện tín dụng chính sách xã hội với 3 mục tiêu: Tạo việc làm giảm nghèo bền vững, bảo đảm an sinh xã hội, đảm bảo trật tự an ninh chính trị và phát triển kinh tế - xã hội theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Đại hội Đảng lần thứ XIII xác định đến năm 2030 Việt Nam trở thành nước có thu nhập trung bình cao, đến năm 2045 trở thành nước phát triển có thu nhập cao, theo đó đối tượng người nghèo, đối tượng khó khăn sẽ giảm dần. Do đó, tín dụng chính sách không chỉ tập trung vào đối tượng người nghèo mà phải hướng đến cả đối tượng trung bình để đẩy người trung bình trở thành khá giả. Có như vậy mở rộng đối tượng của tín dụng chính sách mới tốt và nguồn lực cho tín dụng chính sách sẽ thực sự đi theo chủ trương của Đảng.

“Có thể thấy, với vị trí, vai trò là một trong những công cụ đòn bẩy kinh tế của Nhà nước, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới đã và đang đặt ra cho hoạt động tín dụng ngân hàng nói chung, hoạt động tín dụng chính sách xã hội nói

riêng, nhiều khó khăn, thách thức, đòi hỏi cần có những bước đổi mới, hoàn thiện mạnh mẽ hơn với sự vào cuộc tích cực hơn nữa của cả hệ thống chính trị”, Phó Trưởng Ban kinh tế Trung ương đề nghị.

Để tiếp tục đẩy mạnh, thực hiện có hiệu quả hơn nữa tín dụng chính sách xã hội theo Chỉ thị số 40-CT/TW, Kết luận số 06-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Nghị định số 78/2002/NĐ-CP của Chính phủ trong thời gian tới, Phó Trưởng Ban Kinh tế Trung ương nêu lên một số kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn thực hiện nhiệm vụ giám sát của Ban Kinh tế Trung ương. Đó là các cơ quan tham mưu, giúp việc của các cấp cần làm tốt công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cấp ủy Đảng, chính quyền về vai trò của công tác giám sát đối với việc thực hiện các chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, trong đó có vấn đề thực hiện tín dụng chính sách.

Cần phát huy tối đa trách nhiệm, năng lực của đơn vị chủ trì giám sát, đồng thời tăng cường phối hợp với các chủ thể giám sát trong các cơ quan và phát huy vai trò của Quốc hội, của các cơ quan Chính phủ, các cơ quan tham mưu cho các cấp ủy Đảng, MTTQ và các đoàn thể. Cần phải làm thế nào để công tác giám sát, kiểm tra thường xuyên của các cấp ủy Đảng, của các cơ quan tham mưu, giúp việc cho Đảng phải có trách nhiệm, có trọng lượng trong việc uốn nắn thực hiện các chủ trương của Đảng. Đi đúng hướng thì chúng ta mới đạt kết quả. Việc giám sát phải được thực hiện theo hình thức gián tiếp và trực tiếp, kết hợp giữa nghiên cứu báo cáo, tài liệu với làm việc trực tiếp và đối tượng giám sát để đảm bảo nguyên tắc khách quan, phản ánh đúng thực tế. ❖



HỘI THẢO KHOA HỌC CẤP QUỐC GIA “TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI VỚI VẤN ĐỀ THỰC HIỆN VÀ BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI”

## Tăng cường vai trò giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam đối với các hoạt động tín dụng chính sách xã hội



Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam Nguyễn Hữu Dũng

### >PV

Theo Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam Nguyễn Hữu Dũng, trong những năm qua, Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm đề ra nhiều chủ trương để triển khai và thực hiện các chính sách xã hội, đảm bảo an sinh xã hội nhằm thực hiện tốt tiến bộ, công bằng xã hội. Tín dụng chính sách xã hội là một trong những chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, nhằm mục tiêu xóa đói, giảm nghèo, hỗ trợ vốn cho các hộ gia đình có thu nhập thấp, nhiều khó khăn tự vươn lên, góp phần bảo đảm an sinh xã hội và xây dựng nông thôn mới. Đây thực sự là giải pháp sáng tạo và phù hợp với thực tiễn của đất nước ta. Những năm qua, mặc dù ngân sách Nhà nước còn nhiều khó khăn, nhưng Đảng và Nhà nước ta không ngừng tập trung nguồn lực để thực hiện tốt chính sách nhân văn này.



## Khuyến khích các đối tượng chính sách xã hội vươn lên thoát nghèo, từng bước làm giàu chính đáng

Nhấn mạnh MTTQ Việt Nam là một bộ phận cấu thành của hệ thống chính trị, có nhiệm vụ tập hợp, xây dựng, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; giám sát và phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hoạt động đối ngoại nhân dân góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; góp phần tạo đồng thuận xã hội và gắn kết giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân, Phó Chủ tịch Nguyễn Hữu Dũng khẳng định, thời gian qua MTTQ Việt Nam các cấp đã phối hợp chặt chẽ với NHCSXH để triển khai, thực hiện nhiều chủ trương, chính sách, pháp luật liên quan đến hoạt động tín dụng chính sách đi vào cuộc sống với hiệu quả ngày càng được nâng cao.

Theo Phó Chủ tịch Nguyễn Hữu Dũng, nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội, ngày 22/11/2014, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ban hành Chỉ thị số 40-CT/TW và Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư.

Qua gần 9 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW. Với quyết tâm cao trong lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức Đảng; sự vào cuộc đồng bộ, kịp thời của cả hệ thống chính trị, sự chủ động,

tích cực triển khai lộ trình phù hợp với tình hình thực tiễn của NHCSXH, công tác tín dụng chính sách xã hội đã đạt được nhiều kết quả quan trọng; đã huy động được hàng trăm nghìn tỷ đồng, đáp ứng nhu cầu vay vốn của đông đảo người nghèo và các đối tượng chính sách khác ở 100% xã, phường, thị trấn của cả nước, góp phần tạo việc làm, giảm nghèo bền vững, hỗ trợ các đối tượng chính sách xã hội, những người có hoàn cảnh khó khăn, những người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới.

“Mô hình tổ chức và phương thức hoạt động của NHCSXH được hoàn thiện, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ mới; xây dựng được phương thức cho vay uỷ thác tín dụng chính sách xã hội hiệu quả, phát huy được vai trò và sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị trong công tác tín dụng chính sách xã hội, giúp đỡ, khuyến khích các đối tượng chính sách xã hội vươn lên thoát nghèo, từng bước làm giàu chính đáng”, Phó Chủ tịch Nguyễn Hữu Dũng khẳng định.

Điểm lại một số kết quả nổi bật trong triển khai hoạt động tín dụng chính sách xã hội của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp, Phó Chủ tịch Nguyễn Hữu Dũng nhắc tới việc phát huy vai trò đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của nhân dân, MTTQ các cấp đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội đến các tầng lớp nhân dân, nhất là người nghèo,

đồng bào DTTS và các đối tượng chính sách khác.

Đặc biệt là việc đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Chỉ thị số 40-CT/TW, Kết luận số 06-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội, cũng như tuyên truyền về Phong trào “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, Tháng cao điểm “Vì người nghèo”; nhằm kêu gọi sự đóng góp của các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp, các cá nhân bổ sung nguồn vốn cho tín dụng chính sách xã hội.

Cũng theo Phó Chủ tịch Nguyễn Hữu Dũng, nhằm cụ thể hóa chủ trương, chính sách nêu trên, ngày 23/12/2022, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam và NHCSXH đã ký Chương trình phối hợp nhằm tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội. Tuyên truyền về Phong trào “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, hoạt động Quỹ “Vì người nghèo” các cấp; kết quả thực hiện tín dụng chính sách xã hội, hoạt động của NHCSXH; huy động các nguồn lực cho Quỹ “Vì người nghèo” và bổ sung nguồn vốn cho NHCSXH thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội, góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới và bảo đảm an sinh xã hội; tăng cường vai trò, hiệu quả giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội đối với các hoạt động tín

**HỘI THẢO KHOA HỌC CẤP QUỐC GIA “TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI VỚI VẤN ĐỀ THỰC HIỆN VÀ BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI”**

dụng chính sách xã hội và thực hiện các chủ trương, chính sách về giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, bảo đảm an sinh xã hội.

Phó Chủ tịch Nguyễn Hữu Dũng cũng cho rằng, trong quá trình phối hợp, MTTQ các cấp đã tập trung huy động các nguồn lực cho Quỹ “Vì người nghèo” các cấp và bổ sung nguồn vốn cho NHCSXH thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội, góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững và bảo đảm an sinh xã hội.

Trong hơn 3 năm từ năm 2020 đến 6 tháng đầu năm 2023, mặc dù bị ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19 nhưng với vai trò của mình, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam 4 cấp đã vận động Quỹ “Vì người nghèo” và an sinh xã hội được trên 27.513 tỷ đồng. Trong đó: Quỹ “Vì người nghèo” 4 cấp vận động được trên 5.996 tỷ đồng; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp ủng hộ chương trình an sinh xã hội trực tiếp các địa phương trên 21.517 tỷ đồng. Cùng với sự hỗ trợ của ngân sách Nhà nước và sự trợ giúp của cộng đồng, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã giúp đỡ xây mới và sửa chữa được 149.136 căn nhà Đại đoàn kết cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn; hỗ trợ trên 5 triệu lượt người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn về khám chữa bệnh; giúp đỡ trên 961 nghìn lượt HSSV về học tập;

hỗ trợ trên 905 nghìn lượt người nghèo về phát triển sản xuất và hỗ trợ xây dựng hàng nghìn công trình dân sinh.

Thiết thực hưởng ứng Chương trình “Cả nước chung tay vì người nghèo” hàng năm do Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức, ngành Ngân hàng đã tích cực tham gia ủng hộ, cụ thể: Năm 2020, ngành Ngân hàng đăng ký ủng hộ Quỹ “Vì người nghèo” Trung ương và thực hiện các Chương trình an sinh xã hội tại địa phương với số tiền trên 1.400 tỷ đồng; năm 2021 do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19, do vậy không tổ chức Chương trình “Cả nước chung tay vì người nghèo” nhưng trong giai đoạn khó khăn này ngành Ngân hàng đã đóng góp hàng nghìn tỷ đồng cho công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 và thực hiện các chương trình an sinh xã hội tại các địa phương; năm 2022 tại Chương trình “Cả nước chung tay vì người nghèo” đăng ký ủng hộ Quỹ “Vì người nghèo” và thực hiện an sinh xã hội số tiền gần 300 tỷ đồng; năm 2023 tiếp tục đồng hành cùng MTTQ Việt Nam tại Lễ phát động Chương trình với chủ đề “Triệu tấm lòng yêu thương - Nghìn mái nhà hạnh phúc” để vận động, hỗ trợ làm nhà Đại đoàn kết cho hộ nghèo tỉnh Điện Biên và các tỉnh Tây Bắc với số tiền 57,3 tỷ đồng, tương đương 1.146 căn nhà Đại đoàn kết.

Song song với đó, MTTQ Việt Nam các cấp đã tổ chức giám sát, phản biện xã hội đối với quá trình tổ chức, triển khai thực hiện tín dụng chính sách xã hội. Trong 5 năm qua, Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đã tổ chức 87.356 đoàn giám sát, trong đó MTTQ cấp tỉnh tổ chức 1.981 cuộc, MTTQ cấp huyện tổ chức 13.213 cuộc; MTTQ cấp xã giám sát 72.162 cuộc. Nội dung giám sát trên nhiều lĩnh vực, trọng tâm giám sát là công tác huy động, quản lý, sử dụng nguồn lực xã hội; công tác phòng, chống Covid-19, thực hiện chính sách an sinh xã hội,... Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã tổ chức được 14 Hội nghị phản biện xã hội đối với các dự án, dự thảo văn bản liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của công dân với quy mô đại biểu tham gia tương đối lớn và phản biện có chiều sâu.

Ở địa phương, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các tỉnh, thành phố đã chủ trì tổ chức 23.869 Hội nghị phản biện, trong đó, cấp tỉnh tổ chức được 827 cuộc, MTTQ cấp huyện đã tổ chức 3.488 Hội nghị phản biện; cấp xã đã tổ chức 19.554 Hội nghị phản biện.

Trên cơ sở đó, phối hợp với NHCSXH, MTTQ các cấp cũng đã kịp thời nghiên cứu, tham mưu, đề xuất các Bộ, ngành, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chính sách phù hợp với mục tiêu, định hướng



## HỘI THẢO KHOA HỌC CẤP QUỐC GIA “TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI VỚI VẤN ĐỀ THỰC HIỆN VÀ BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI”

phát triển kinh tế - xã hội và các chương trình mục tiêu quốc gia trong từng thời kỳ.

“Những hoạt động thiết thực nêu trên đã góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và nhận thức của cấp ủy, chính quyền địa phương và nhân dân về vị trí, vai trò của tín dụng chính sách xã hội trong quá trình tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về tăng trưởng kinh tế đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới”, Phó Chủ tịch Nguyễn Hữu Dũng cho biết.

### Nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân tại các địa bàn miền núi, biên giới

Để tiếp tục đẩy mạnh, thực hiện có hiệu quả hơn nữa tín dụng chính sách xã hội theo Chỉ thị số 40-CT/TW, Kết luận số 06-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Nghị định 78/2002/NĐ-CP của Chính phủ trong thời gian tới, Phó Chủ tịch Nguyễn Hữu Dũng cho rằng Ủy ban MTTQ các cấp tiếp tục phối hợp cùng NHCSXH tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội đến các tầng lớp nhân dân, nhất là người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

Trong đó cần đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến quán triệt nội

dung Chỉ thị số 40-CT/TW, Kết luận số 06-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội; tuyên truyền về Phong trào “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, Tháng cao điểm “Vì người nghèo” thiết thực hơn nữa; Tuyên truyền sâu rộng các mô hình hiệu quả, cách làm hay trong công tác hỗ trợ người nghèo thoát nghèo bền vững, đảm bảo an sinh xã hội từ ngân sách Nhà nước và nguồn vốn của NHCSXH.

“Trong 3 năm (2018 - 2020), Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã triển khai chương trình giảm nghèo tới 42 tỉnh và được sự đồng thuận, đánh giá cao của các địa phương, người dân tham gia dự án. Các dự án bước đầu phát huy hiệu quả, góp phần tạo điều kiện cho người nghèo, hộ nghèo có cơ hội làm ăn, giúp tăng thu nhập, cải thiện đời sống, từng bước thoát nghèo, hạn chế tái nghèo và góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, đặc biệt là nhân dân tại các địa bàn miền núi, biên giới”, Phó Chủ tịch Nguyễn Hữu Dũng thông tin thêm.

Theo báo cáo của các địa phương, 34 dự án mô hình chăn nuôi bò, trâu phát huy hiệu quả tốt hơn các mô hình chăn nuôi gà, heo, vịt, dê, trồng cây ăn trái. Một số mô hình điển hình như: chăn nuôi bò tại Tuyên Quang, Nghệ An, Hà Tĩnh, Trà Vinh; mô hình chăn nuôi heo ở

Quảng Nam; mô hình trồng cây măng tây tại Ninh Thuận;...

Phó Chủ tịch Nguyễn Hữu Dũng cũng cho rằng, MTTQ Việt Nam tiếp tục phát động, triển khai Cuộc vận động “Vì người nghèo” theo Chỉ thị số 05-CT/TW của Ban Bí thư ngày 23/6/2021 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030.

Cùng với đó, căn cứ Chỉ thị số 40-CT/TW, Kết luận số 06-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Nghị quyết liên tịch số 88/NQLT/CP-ĐCTUBTWMTTQVN của Chính phủ, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về phối hợp thực hiện giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã nghiên cứu, đề xuất Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam sửa đổi Quy chế vận động, quản lý và sử dụng Quỹ “Vì người nghèo” ban hành theo Quyết định số 1198/QĐ-MTTQ-ĐCT ngày 29/12/2016, theo hướng mở tài khoản Quỹ “Vì người nghèo” tại các Ngân hàng thương mại trong đó có mở tài khoản tại NHCSXH các cấp nhằm hỗ trợ người nghèo được tốt nhất; đồng thời thực hiện tốt chức năng giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội cũng như đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội. ❖



# TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI góp phần quan trọng thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết của Đảng

**>GS.TS. NGUYỄN TUẤN ANH\*, TS. ĐẶNG THỊ LỆ THU\*\***

Tín dụng chính sách xã hội là một trong những chủ trương, chính sách quan trọng của Đảng và Nhà nước, với mục tiêu chính là giảm nghèo, hỗ trợ vốn cho các hộ gia đình có thu nhập thấp và khó khăn, giải quyết công ăn việc làm cho người nghèo, hỗ trợ HSSV nghèo, góp phần đảm bảo an sinh xã hội và xây dựng nông thôn mới. Với những mục tiêu quan trọng này, tín dụng chính sách xã hội đã và đang góp phần quan trọng thực hiện các chỉ tiêu đã được đề ra trong Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

**T**ín dụng chính sách xã hội đã trở thành một trong những trụ cột quan trọng của Chương trình Mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững; là chính sách được triển khai rộng rãi nhất, đáp ứng một lượng lớn nhu cầu vốn cho người nghèo. Với tầm quan trọng của tín dụng chính sách xã hội, ngày 22/11/2014, Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 40-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội (Chỉ thị số 40). Chỉ thị nhấn mạnh: “Trong những năm qua, tín dụng chính sách xã hội do NHCSXH thực hiện là một giải pháp sáng tạo, có tính nhân văn sâu sắc và phù hợp với thực tiễn của Việt Nam, góp phần quan trọng thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách, các mục tiêu, nhiệm vụ mà Đảng và Nhà nước đã đề ra về giảm nghèo, tạo việc làm, phát triển nguồn nhân lực, bảo đảm an sinh xã hội, ổn định

chính trị và phát triển kinh tế, xã hội theo định hướng xã hội chủ nghĩa”. Chỉ thị số 40 cũng khẳng định “tập trung nguồn lực và hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm thực hiện hiệu quả tín dụng chính sách xã hội”. Sau 5 năm thực hiện, ngày 10/6/2021, Ban Bí thư ban hành Kết luận 06-KL/TW về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 40. Kết luận đã khẳng định: “Qua hơn 5 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 40, với quyết tâm cao trong lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức Đảng; sự vào cuộc đồng bộ, kịp thời của cả hệ thống chính trị và triển khai tích cực của NHCSXH, công tác tín dụng chính sách xã hội đã đạt được nhiều kết quả quan trọng; đã huy động được hàng trăm nghìn tỉ đồng, đáp ứng nhu cầu vay vốn của đông đảo người nghèo và các đối tượng chính sách khác ở 100% xã, phường, thị trấn của cả nước, góp phần tạo việc làm, giảm nghèo bền vững, hỗ trợ các đối tượng chính sách

xã hội, những người có hoàn cảnh khó khăn và xây dựng nông thôn mới”. Kết luận cũng đưa ra những nhiệm vụ và giải pháp cụ thể để phát huy vai trò và nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội.

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Báo cáo của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về các văn kiện trình Đại hội khóa XIII của Đảng đã khẳng định: “Trong mọi công việc của Đảng và Nhà nước, phải luôn quán triệt sâu sắc quan điểm “dân là gốc”; thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, kiên trì thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ cuộc sống, nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân, lấy hạnh

\* Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội.

\*\* Học viện Cảnh sát nhân dân.



## HỘI THẢO KHOA HỌC CẤP QUỐC GIA “TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI VỚI VẤN ĐỀ THỰC HIỆN VÀ BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI”

phúc, ấm no của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu. Thắt chặt mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng; củng cố và tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa”. Nhìn một cách tổng thể, việc thực hiện tín dụng chính sách xã hội là một trong những chủ trương, chính sách quan trọng hướng tới mục tiêu hạnh phúc, ấm no cho nhân dân, củng cố và tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa. Trong khuôn khổ bài viết này, những phần trình bày tiếp theo sẽ bàn sâu về vai trò của tín dụng chính sách xã hội trong thực hiện định hướng chỉ tiêu giảm nghèo và định hướng chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới trong Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

### Góp phần quan trọng thực hiện chỉ tiêu giảm nghèo

Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã định hướng: “Tỷ lệ nghèo đa chiều duy trì mức giảm 1% - 1,5% hằng năm”. Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2021 - 2030) được thông qua tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã khẳng định: “Triển khai đồng bộ các giải pháp giảm nghèo đa chiều, bền vững, bao trùm, nhất là khu vực đồng bào DTTS. Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Đổi mới thực chất cách tiếp cận trong giảm nghèo bằng các chính sách hỗ trợ có điều kiện, giảm hỗ trợ cho không, khơi dậy ý chí chủ động vươn lên tự thoát nghèo; hạn chế bất bình đẳng xã hội.” Như vậy, giảm nghèo đa chiều, bền vững, bao trùm là một chỉ tiêu quan trọng được khẳng định tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Và, triển khai đồng bộ các giải pháp giảm nghèo đa chiều, bền

vững, bao trùm là một nội dung quan trọng trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2021 - 2030) được thông qua tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Nhìn một cách tổng thể, việc thực hiện chính sách tín dụng xã hội là chủ trương, chính sách quan trọng để đạt chỉ tiêu giảm nghèo đa chiều. Trên thực tế, trong những năm qua, NHCSXH đã triển khai và thực thi có hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách xã hội, chấp hành đúng chế độ quản lý tài chính và các quy định của Nhà nước và của ngành; thực hiện được những mục tiêu mà Chính phủ đã đặt ra là tập trung nguồn lực lớn, tạo bước đột phá trong công tác giảm nghèo; nâng cao chất lượng và hiệu quả vốn tín dụng chính sách; huy động lực lượng toàn xã hội tham gia vào sự nghiệp xóa đói giảm nghèo, góp phần cải thiện, nâng cao chất lượng cuộc sống, làm chuyển biến nhận thức, cách thức làm ăn, hòa nhập với sự phát triển của nền kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội. Trên phương diện thực hiện mục tiêu giảm nghèo, Báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025 của Đảng ủy NHCSXH Trung ương cho biết: “Trong kỳ, đã có 7,5 triệu lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách được vay vốn từ NHCSXH, tổng doanh số cho vay đạt 268.930 tỷ đồng, với trên 6,6 triệu hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác đang còn dư nợ. Vốn tín dụng chính sách đã góp phần giúp thu hút, tạo việc làm cho trên 1,7 triệu lao động; giúp trên 167 nghìn lượt HSSV có hoàn cảnh khó khăn được vay vốn học tập”.

Như vậy, việc thực hiện tín dụng chính sách xã hội đã và đang góp phần quan trọng để đạt chỉ tiêu giảm nghèo được đề ra trong Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng với hàng triệu lượt hộ nghèo

được vay vốn. Thêm nữa, tín dụng chính sách xã hội trên thực tế còn góp phần thực hiện quan điểm chỉ đạo tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng là “triển khai đồng bộ các giải pháp giảm nghèo đa chiều, bền vững, bao trùm”. Cụ thể là “Chính sách tín dụng đầu tư cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, tạo sinh kế, tạo việc làm (bao gồm hỗ trợ tạo việc làm trong nước và hỗ trợ lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài): đối tượng thụ hưởng là hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ sản xuất kinh doanh/thương nhân hoạt động thương mại ở vùng khó khăn, người lao động, doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, đồng bào DTTS”. Nói tóm lại, tín dụng chính sách xã hội đã góp phần triển khai đồng bộ các giải pháp giảm nghèo đa chiều, bền vững, bao trùm để hướng đến việc đạt chỉ tiêu giảm nghèo của Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

### Góp phần quan trọng thực hiện chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới

Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã định hướng: “Tỷ lệ xã đạt tiêu chuẩn Nông thôn mới tối thiểu 80%, trong đó ít nhất 10% đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu”. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng cũng khẳng định: “Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương cơ cấu lại nông nghiệp, phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại và nông dân văn minh. Chú trọng phát triển nông nghiệp sản xuất hàng hoá lớn, ứng dụng công nghệ cao; phát huy tiềm năng, lợi thế của từng vùng, từng địa phương. Gắn kết chặt chẽ nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ; sản xuất với bảo quản, chế biến, tiêu thụ, xây dựng


**HỘI THẢO KHOA HỌC CẤP QUỐC GIA “TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI VỚI VẤN ĐỀ THỰC HIỆN VÀ BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI”**

thương hiệu, nâng cao giá trị nông sản trong các chuỗi giá trị. Khuyến khích phát triển kinh tế hộ, kinh tế hợp tác mà nòng cốt là hợp tác xã, thu hút doanh nghiệp đầu tư, cải tiến quản lý nhà nước để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất nông nghiệp, thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn; kết nối nông thôn với đô thị; tiếp tục đẩy mạnh chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới nâng cao, xây dựng đời sống văn hoá, nông thôn mới kiểu mẫu và bảo vệ môi trường sinh thái”. Như vậy, xây dựng nông thôn mới là một trong những chủ trương quan trọng được khẳng định tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Và xây dựng nông thôn mới theo hướng nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại và nông dân văn minh với những định hướng cụ thể về tỷ lệ xã đạt tiêu chuẩn Nông thôn mới và xã đạt chuẩn Nông thôn mới kiểu mẫu đã được khẳng định rõ trong Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Trên thực tế, tín dụng chính sách xã hội đã và đang góp phần quan trọng trong việc thực hiện chủ trương xây dựng nông thôn mới để đạt chỉ tiêu xã Nông thôn mới và xã Nông thôn mới kiểu mẫu. Minh chứng cụ thể là “trong quá trình triển khai tín dụng chính sách xã hội, để phù hợp với mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới và giải quyết những vấn đề cấp bách đặt ra từ thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; các Bộ, ngành, địa phương và NHCSXH đã tích cực phối hợp, tham mưu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh, bổ sung chính sách tín dụng với đa dạng mục tiêu, mở rộng đối tượng thụ hưởng, điều chỉnh nâng mức cho vay, kéo dài

thời hạn cho vay phù hợp với khả năng cân đối, bố trí nguồn lực, mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội. Ngoài chính sách cho vay vốn hỗ trợ sản xuất, kinh doanh, tạo sinh kế, tạo việc làm, tăng thu nhập, còn có các chính sách cho vay vốn để giải quyết một phần nhu cầu thiết yếu trong cuộc sống gắn với các tiêu chí xây dựng nông thôn mới”.

Báo cáo kết quả hoạt động năm 2021, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2022 của NHCSXH nêu rõ: “Tín dụng phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh tạo sinh kế và việc làm của NHCSXH, bao gồm: cho vay hộ nghèo, cho vay hộ cận nghèo, cho vay hộ mới thoát nghèo, cho vay hộ gia đình sản xuất kinh doanh tại vùng khó khăn, cho vay giải quyết việc làm,... đạt dư nợ 182.402 tỷ đồng, chiếm 73,6% tổng dư nợ. Tín dụng phục vụ đời sống, sinh hoạt bao gồm: cho vay HSSV, cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, cho vay hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở, cho vay nhà ở xã hội, cho vay hộ nghèo làm nhà ở phòng tránh bão, lụt khu vực miền Trung, cho vay mua nhà ở trả chậm vùng Đồng bằng Sông Cửu Long và Tây Nguyên. Dư nợ các chương trình này đạt 65.568 tỷ đồng, chiếm 26,4% tổng dư nợ”. Nhìn một cách tổng thể, các kết quả cho vay này minh chứng vai trò quan trọng của tín dụng chính sách xã hội trong xây dựng nông thôn mới. Nói cách khác, với chính sách tín dụng đa mục tiêu như thế, tín dụng chính sách xã hội đã và đang góp phần hiệu quả vào quá trình xây dựng nông thôn mới.

Tuy nhiên, để phát huy hơn nữa hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong quá trình xây dựng nông thôn mới, một số chiều cạnh dưới đây nên được quan tâm nhiều hơn. Trước hết, tín dụng chính sách xã hội có thể cung cấp vay vốn với lãi suất ưu đãi hơn cho các nông hộ, nông dân và người lao động ở nông

thôn nói chung, người nghèo, hộ nghèo ở nông thôn nói riêng. Nhờ vậy, họ có thể dễ dàng tiếp cận vốn để đầu tư vào sản xuất nông nghiệp, phát triển nông thôn, mở rộng hoạt động kinh doanh, nâng cao năng suất lao động và cải thiện điều kiện sống. Đồng thời, tín dụng chính sách xã hội có thể tập trung vào hỗ trợ cho các dự án nông nghiệp bền vững, như nâng cao chất lượng đất đai, áp dụng kỹ thuật canh tác hiện đại, sử dụng nguồn năng lượng tái tạo, và thúc đẩy sản xuất hữu cơ. Điều này giúp cải thiện hiệu quả sản xuất, bảo vệ môi trường, và đồng thời tạo ra các sản phẩm nông nghiệp an toàn và chất lượng cao. Thứ ba, tín dụng chính sách xã hội có thể tập trung vào việc hỗ trợ đa dạng hóa nghề nghiệp ở





HỘI THẢO KHOA HỌC CẤP QUỐC GIA “TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI VỚI VẤN ĐỀ THỰC HIỆN VÀ BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI”

nông thôn. Việc này bao gồm khuyến khích sự phát triển của các ngành nghề, thương mại và dịch vụ tại các khu vực nông thôn, giúp người dân có nhiều lựa chọn công việc hơn và giảm thiểu sự phụ thuộc vào nông nghiệp truyền thống. Thứ tư, tín dụng chính sách xã hội có thể đóng vai trò quan trọng trong việc đầu tư vào phát triển hạ tầng, nhất là nhà ở và các dự án cải thiện cuộc sống của cộng đồng nông thôn nói chung, người nghèo, hộ nghèo ở nông thôn nói riêng.

Tín dụng chính sách xã hội có thể giúp người dân nông thôn, người nghèo, hộ nghèo ở nông thôn nói riêng có thể dễ dàng tiếp cận vốn và các nguồn lực cần thiết để phát triển kinh tế, cải thiện điều kiện sống

nhằm thực hiện chủ trương xây dựng nông thôn mới. Để tiếp tục nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong việc thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, nhiều nhiệm vụ, giải pháp quan trọng cần phải được tập trung thực hiện. Trong đó, hai nhiệm vụ, giải pháp cần lưu ý. Thứ nhất, NHCSXH cần tập trung huy động nguồn vốn từ Trung ương và tranh thủ nguồn vốn ủy thác từ ngân sách địa phương; đồng thời chủ động báo cáo Quốc hội, Chính phủ và các bộ ngành liên quan, cân đối nguồn vốn từ kế hoạch đầu tư công trung và dài hạn cấp vốn tín dụng. Ngoài ra, việc tăng hạn mức phát hành trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh cũng là một giải pháp quan trọng. Trong

quá trình tạo điều kiện thuận lợi cho việc giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội, nhất là ở các vùng đồng bào DTTS và miền núi, NHCSXH nên ưu tiên mở rộng tín dụng theo hướng tăng định mức và mở rộng đối tượng được vay đến các dự án/tiểu dự án sản xuất kinh doanh, tạo sinh kế và việc làm cho hộ nghèo và hộ cận nghèo. Đặc biệt, NHCSXH cần quan tâm hỗ trợ đồng bào DTTS, nhằm giúp đồng bào DTTS cải thiện thu nhập và chất lượng cuộc sống. Những nỗ lực này nằm trong chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, theo Nghị quyết 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội. ❖

*Tín dụng chính sách xã hội góp phần quan trọng trong việc thực hiện chủ trương xây dựng nông thôn mới để đạt chỉ tiêu xã nông thôn mới và xã nông thôn mới kiểu mẫu.*





# Xuân ấm no nơi biên cương

## Bài 1: Trở trở Tả Ngài Chồ

### > Bài và ảnh VŨ THÁI BÌNH

"Bà con mong thoát khỏi cái nghèo lắm. Họ rất chăm chỉ, tuy nhiên do điều kiện vùng sâu, vùng xa, trình độ còn thấp, chưa tiếp cận được những kỹ thuật mới, chưa mạnh dạn vay vốn ngân hàng nên đời sống đồng bào Tả Ngài Chồ vẫn vô cùng khó khăn...". Chủ tịch UBND xã Tả Ngài Chồ Sùng Sáo Sà trần trở.

### Khát khao đổi đời

Thăm gia đình bà Châu Thị Sáo, sinh năm 1965 ở thôn Tàng Chư Pén, xã Tả Ngài Chồ, huyện Mường Khương (Lào Cai) mới thấy, cái khát khao thoát khỏi đói nghèo của hai vợ chồng người Mông và 5 đứa con mảnh liệt thế nào. "Tôi tận mắt chứng kiến nhà Sín Seo Câu ở thôn bên cũng từng nghèo khó như chúng tôi, nay nó đã hết nghèo rồi, cả nhà nó sống hạnh phúc lắm, tôi phục và phải học nó thôi...!", bà Châu Thị Sáo bắt đầu câu chuyện.

Những năm trước, vợ chồng bà và 5 đứa con nhỏ chỉ trông chờ vào chút ngô, lúa tự canh tác. Mỗi năm, 3 - 4 tháng giáp hạt đều phải trông chờ sự hỗ trợ lương thực của Nhà nước mới sống tạm qua ngày. Nghèo khó cứ thế bủa vây hết năm này qua năm khác. Rồi, cán bộ NHCSXH huyện Mường Khương đến, vận động gia đình bà Châu Thị Sáo vay vốn, hướng dẫn trồng trọt, chăn nuôi. Không những vậy, đến cả ngôi nhà bà đang ở cũng do NHCSXH hỗ trợ vốn nên mới có căn

nhà chắc chắn che mưa, chắn gió những năm qua.

Sẵn có khát khao thoát nghèo nung nấu trong người và sự hỗ trợ của NHCSXH huyện Mường Khương, bà Châu Thị Sáo đã mạnh dạn vay 50 triệu đồng của NHCSXH để đầu tư mua máy cày bừa phát triển ruộng nương. Dần dà, cuộc sống bắt đầu khấm khá, có chút tiền tích lũy cộng thêm sự hỗ trợ thường xuyên của NHCSXH và chính quyền địa phương, các con bà Sáo được đến trường học tập; đàn bò, đàn lợn mỗi loại lên đến hàng chục con; thóc, ngô đã đầy bồ, không còn cảnh thiếu đói khi giáp hạt. "Vớ dĩ này, ngày thoát nghèo của chúng tôi sắp đến rồi!", bà Châu Thị Sáo tin tưởng.

Cuộc gặp gỡ với anh Sín Seo Câu, ở thôn Sín Chải A, xã Tả Ngài Chồ - "thần tượng" của bà Châu Thị Sáo cũng khiến chúng tôi rất ấn tượng. Ở chàng trai người Mông toát lên sự tự tin đáng ngưỡng mộ. Vài năm trước, Sín Seo Câu nhận ra cơ hội từ cây Quýt Sen, anh đã mạnh dạn vay vốn NHCSXH, mua cây giống, học tập kỹ thuật trồng, chăm sóc... và trở

thành người đầu tiên trồng thành công Quýt Sen trên đất Tả Ngài Chồ. Hiện tại, tổng thu nhập từ Quýt Sen của gia đình Sín Seo Câu đã đạt gần 400 triệu đồng/năm - con số trong mơ của người dân Tả Ngài Chồ bao năm nay.

Không chỉ là gương sáng điển hình cho nhiều bà con đồng bào dân tộc trong xã học tập, noi theo về phát triển kinh tế, Sín Seo Câu còn có 19 năm làm Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn. Anh tâm sự: "Vi thấy nguồn vốn của NHCSXH phù hợp với người dân nghèo, dễ vay, không cần thế chấp, lãi suất lại thấp nên tôi nhận làm Tổ trưởng để có cơ hội tiếp xúc, kêu gọi đồng bào Tả Ngài Chồ mạnh dạn vay vốn mà trồng trọt, chăn nuôi. Hơn nữa, cây Quýt Sen đang được thị trường dưới xuôi ưa chuộng, lại phù hợp khí hậu, thổ nhưỡng Tả Ngài Chồ, nên phải tranh thủ nắm lấy cơ hội này mà thoát nghèo!".

### Mô hình 1 cây - 1 con

Tinh thần và ý chí thoát nghèo của Sín Seo Câu đã lan tỏa mạnh mẽ





Anh Sín Seo Cầu (ngoài cùng bên trái) và vợ (thứ ba từ trái qua) khoe thành quả vốn chính sách với Chủ tịch UBND xã Tả Ngải Chồ và cán bộ NHCSXH huyện Mường Khương

đến cộng đồng các dân tộc ở Tả Ngải Chồ. Đặc biệt, tinh thần ấy được cấp ủy, chính quyền xã và NHCSXH huyện Mường Khương hết lòng hỗ trợ, ủng hộ. Bởi thế đến nay, toàn xã đã có 88ha Quýt Sen với 110 hộ dân tham gia.

Với một xã vùng III biên giới đặc biệt khó khăn của Mường Khương (huyện nằm trong danh sách 74 huyện nghèo nhất cả nước) như Tả Ngải Chồ thì đây quả là một bước tiến dài trong thay đổi tư duy, nhận thức của đồng bào. Tính đến cuối năm 2022, Tả Ngải Chồ có tới 68% hộ nghèo, 20% hộ cận nghèo. Thu nhập bình quân đầu người hiện chỉ 19 triệu đồng/năm. Song, Chủ tịch

UBND xã Sùng Sáo Sà rất lạc quan với khí thế giảm nghèo của bà con Tả Ngải Chồ. “Chắc chắn, mục tiêu giảm 10% hộ nghèo mỗi năm của xã sẽ đạt được”, ông Sùng Sáo Sà nói.

Chủ tịch Sùng Sáo Sà cho biết thêm, 100% người dân trong xã là đồng bào Mông. Trước đây, dù bà con chăm chỉ nhưng vì chưa có kinh nghiệm kỹ thuật, chưa có vốn, giao thông đi lại khó khăn nên kinh tế chậm phát triển. Nhưng nay, được Đảng, Nhà nước đầu tư cơ sở hạ tầng nông thôn, hỗ trợ bà con kỹ thuật canh tác, cây giống, phân bón, lại được NHCSXH cho vay vốn chính sách với lãi suất ưu đãi, mức vay lên tới 100 triệu đồng/hộ, đã giúp cho

bà con phát triển kinh tế, thoát nghèo nhanh hơn.

Hiện, toàn xã Tả Ngải Chồ có khoảng 200 hộ dân (chiếm 1/3 số hộ dân trong xã) vay vốn NHCSXH. Nguồn vốn góp phần đưa tốc độ giảm nghèo của xã đạt khoảng 7% - 8%/năm. Đây cũng là điểm tựa để Chủ tịch UBND xã Sùng Sáo Sà vững tin phát triển mô hình “1 cây - 1 con” chủ lực là chè và lợn đen Tả Ngải Chồ. Năm 2023, tỷ lệ hộ nghèo của xã chỉ còn 58% và chắc chắn sẽ giảm tối thiểu 10%/năm trong các năm tiếp theo. “Tả Ngải Chồ giờ không còn hộ đói, chỉ còn hộ nghèo thôi”, Chủ tịch UBND xã Sùng Sáo Sà vui vẻ nói. ❖



# Bài 2: Trao cần câu cho đồng bào “5 nhất”

## > Bài và ảnh VŨ THÁI BÌNH

5 điểm chung của những xã nghèo nhất tỉnh Lào Cai là: Có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn nhất; chất lượng nguồn nhân lực hạn chế nhất; kinh tế - xã hội phát triển chậm nhất; tiếp cận dịch vụ, phúc lợi xã hội cơ bản khó khăn nhất và tỷ lệ hộ nghèo cao nhất. Bài toán đặt ra với cấp ủy, chính quyền huyện Mường Khương là làm thế nào để hóa giải “5 cái nhất”, giúp bà con thoát nghèo? Thoát nghèo bằng cây, con gì? Và sử dụng chiếc cần câu thế nào cho phù hợp...?

### Bắt đầu từ nhận thức

Trong 10 xã nghèo nhất của tỉnh Lào Cai, huyện Mường Khương chiếm tới 5 xã gồm: Tả Ngải Chồ, Dìn Chin, Tả Thành, La Pan Tấn và Lũng Khấu Nhin. Đây là những địa bàn có tỷ lệ hộ nghèo rất cao, thu nhập bình quân của 5 xã này chỉ đạt chưa đầy 20 triệu đồng/người/năm. Ông Tô Việt Thành - Phó chủ tịch UBND huyện kiêm Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện khẳng định: “Muốn công phá thành công khu vực lõi nghèo này, chắc chắn chúng tôi phải khơi dậy bằng được ý chí thoát nghèo, làm giàu của bà con”.

Để phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo hàng năm của 5 xã nghèo bình quân trên 8%/năm theo tiêu chí đa chiều giai đoạn 2021 - 2025 (theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ), huyện Mường Khương đã tích cực chỉ đạo các cơ quan, Ban ngành, đoàn thể và các xã, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền các chính sách, chương trình giảm nghèo, đặc biệt là Nghị quyết số 20-NQ/TW về giảm nghèo bền vững đối với các xã có tỷ lệ hộ nghèo từ 40%

trở lên đến hết năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 với nhiều giải pháp, cơ chế chính sách. Trong đó, tín dụng chính sách được coi là công cụ đặc biệt quan trọng để cấp ủy, chính quyền huyện Mường Khương thực hiện mục tiêu giảm nghèo đã đặt ra. Đây được coi là “cú huých” tấn công đối nghèo và nâng cao nhận thức về giảm nghèo trên địa bàn.

Trên thực tế, những năm qua, các chương trình, dự án, chính sách giảm nghèo được các cấp, các ngành trên địa bàn huyện quan tâm triển khai tuyên truyền bằng nhiều hình thức phong phú trên các phương tiện thông tin đại chúng; lồng ghép tuyên truyền miệng qua các buổi sinh hoạt, họp thôn, bản, tổ dân phố và cộng đồng dân cư... về các chủ trương, chính sách, cách làm hay trong phát triển kinh tế - xã hội gắn với giảm nghèo ở địa phương. Qua đó, giúp người dân nâng cao nhận thức và chủ động cải thiện cuộc sống của mình với sự hỗ trợ của chính quyền, các tổ chức và cộng đồng. Đã có hàng trăm chuyên mục phát thanh và truyền hình với hàng

nghìn tin, bài, phóng sự về giảm nghèo, gương làm kinh tế giỏi; kiến thức kinh nghiệm thoát nghèo của các địa phương trong cả nước... phát trên sóng phát thanh - truyền hình của tỉnh, huyện và các trạm truyền thanh xã, thị trấn...

Song song với việc tuyên truyền thay đổi nhận thức, huyện Mường Khương tập trung đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho bà con. Tận dụng các chương trình, dự án của tỉnh và nguồn vốn ủy thác cho vay giải quyết việc làm của tỉnh sang NHCSXH, huyện Mường Khương đã và đang giúp bà con từng bước thay đổi cuộc sống.

### Cây chè - “chiếc cần” hiệu quả

Trong các ngành hàng chủ lực huyện Mường Khương đang tập trung phát triển để giúp người dân thoát nghèo thì mô hình trồng chè được cấp ủy, chính quyền vào cuộc, nhân dân tích cực tham gia, hưởng ứng mạnh mẽ. Cây chè có nhiều lợi thế để giúp người dân có thu nhập ổn định, thoát nghèo và vươn lên làm giàu.





Một buổi sinh hoạt Tổ tiết kiệm và vay vốn ở xã Tà Ngài Chồ

Trước đây, đời sống kinh tế các hộ gia đình ở xã Thanh Bình còn gặp khá nhiều khó khăn bởi nguồn thu chủ yếu chỉ trông chờ vào ít nương rẫy trồng ngô, khoai, sắn. Nhưng từ năm 2015, dưới sự tuyên truyền, vận động chuyển đổi cơ cấu cây trồng của chính quyền địa phương, đồng thời, nhận thấy người dân các xã lân cận như Bản Sen, Lùng Vai có thu nhập cao từ cây chè nên các gia đình tại xã Thanh Bình đã chuyển đổi những diện tích đất đồi kém hiệu quả sang trồng chè. Đến nay, nhiều gia đình đã thoát nghèo và có của ăn của để. Đơn cử như gia đình chị Giàng Thị Súa có hơn 1ha chè đã cho thu hoạch; trung bình đem lại thu nhập từ 60 - 70 triệu đồng/năm. Hay gia đình của anh Lý Seo Dìn, mỗi năm thu hoạch hơn 100 triệu đồng nhờ vào cây chè... Cây chè đã giúp gia đình anh Dìn, chị Súa thoát nghèo và trở thành hộ khá giả.

Phó Chủ tịch UBND huyện Mường Khương Tô Việt Thành chia sẻ: Cây chè phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng của huyện nên cho chất lượng cao, khác biệt với các vùng chè khác, được người tiêu dùng ưa chuộng, tiêu thu thuận lợi. Cây chè thích ứng tốt với xu thế biến đổi khí hậu, ít bị thiệt hại do nắng hạn, đông lạnh. Trong thời gian tới, huyện Mường Khương sẽ tập trung chuyển đổi nhiều loại cây trồng; trong đó, ưu tiên cho cây chè bởi đây là cây trồng không tốn quá nhiều chi phí đầu tư (từ trồng đến khi cây cho thu hoạch khoảng 70 triệu đồng/ha), trồng 1 lần cho thu hoạch 70 - 80 năm.

Cùng với việc mở rộng diện tích trồng chè, các cơ sở chế biến chè, liên kết tiêu thụ sản phẩm chè cũng phát triển. Do đó, người trồng chè yên tâm sản xuất, không phải lo đầu ra như các nông sản khác. “Cây chè nếu được chăm sóc tốt,

đúng quy trình có thể cho năng suất 40 tấn/ha. Giá trị bình quân đạt 100 triệu/ha, thâm canh tốt, đúng kỹ thuật có thể đạt 250 triệu đồng/ha. Chính vì vậy, cây chè có thể coi là “chìa khóa” để giúp người dân có nguồn thu nhập cao, ổn định, chia tay với đói nghèo”, Phó Chủ tịch UBND huyện Tô Việt Thành cho biết thêm.

Điều đáng mừng, cùng với việc chọn cây, con chủ lực, Mường Khương cũng nỗ lực tranh thủ sự ủng hộ của Tỉnh và các Sở, ban ngành; thu hút các nhà đầu tư về đóng đô trên địa bàn. Hiện tại, trên địa bàn huyện có 7 nhà máy chế biến chè và một nhà máy chế biến hoa quả. Sự đồng bộ này không chỉ tạo công ăn việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân địa phương mà cho thấy hướng đi bền vững, chuyên nghiệp trong phát triển kinh tế của huyện. ❖





*Vốn tín dụng chính sách đã giúp bà con Mường Khương phát triển kinh tế*

## Bài 3: Mường Khương ngày mới

### > Bài và ảnh VŨ THÁI BÌNH

Những nỗ lực của cấp ủy, chính quyền và nhân dân huyện Mường Khương [Lào Cai], nhất là nguồn vốn tín dụng chính sách đã bắt đầu đơm hoa, kết trái. Cuộc sống của đồng bào đang đổi thay từng ngày. Không còn cái đói bủa vây, cuộc sống chưa đạt độ sung túc như mong muốn nhưng nụ cười hạnh phúc đã bắt nở trên môi những người dân miền biên viễn xa xôi...

#### Đã có 5 xã đạt chuẩn nông thôn mới

Phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương, thời gian qua, Đảng ủy huyện Mường Khương đã lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực chuyển dịch cơ cấu cây trồng, tập trung phát triển các ngành hàng chủ lực, tiềm năng theo tinh thần Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 26/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chiến lược

phát triển nông nghiệp hàng hóa tỉnh Lào Cai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Chia sẻ về những nỗ lực của địa phương, Giám đốc NHCSXH huyện Mường Khương Nguyễn Lương Sơn cho biết: Thời gian qua, Mường Khương đã tranh thủ các nguồn lực đầu tư, hỗ trợ của Đảng và Nhà nước, phát huy nội lực của địa phương trong xóa đói giảm nghèo. Năm 2022, toàn huyện đã có trên

2.200 hộ nghèo, cận nghèo được vay vốn với tổng số tiền gần 100 tỷ đồng. Nhờ sử dụng hiệu quả vốn vay ưu đãi mà hàng nghìn hộ đã vươn lên thoát nghèo và xuất hiện nhiều mô hình kinh tế cho thu nhập hàng trăm triệu đồng/năm.

Hiện nay, Mường Khương đã có gần 100ha cây hồng giòn và 20ha đã bước đầu cho thu hoạch. Mô hình xanh vườn, ao, chuồng của gia đình anh Sin Soàn Hoàng cho thu nhập





ổn định trên 300 triệu đồng/năm từ nuôi lợn, trồng quýt và nuôi cá. Đặc biệt, Mường Khương còn có các mô hình trồng chè, chuối, dứa cũng là những cây trồng chủ lực đã và đang giúp người dân Mường Khương thoát nghèo bền vững, vươn lên xây dựng cuộc sống ấm no. Nhờ đó, năm 2022 số hộ nghèo của huyện Mường Khương đã giảm 7,7% so với năm 2021.

Phó Chủ tịch UBND huyện Tô Việt Thành nhấn mạnh: Hiện tại, huyện đã phát triển được các vùng sản xuất hàng hóa tập trung quy mô lớn gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị như: Vùng chè 4.915ha, vùng dứa 1.638ha, vùng chuối 463ha, vùng quýt 815ha. Các vùng sản xuất hàng hóa này đã mang lại nguồn thu nhập cao, ổn định, bền vững cho nhân dân, giúp người dân thoát nghèo bền vững, vươn lên làm giàu trên chính mảnh đất quê hương mình. Đặc biệt, nhờ

chuyển đổi cây trồng từ lúa, ngô, khoai, sắn sang trồng chè, quýt, chuối, mà mặt bằng của huyện biên giới 30a Mường Khương đã có nhiều thay đổi. Toàn huyện đã có 5 xã đạt chuẩn Nông thôn mới, 80% các con đường liên thôn, liên xã đã được bê tông hóa...; đời sống người dân được nâng lên rõ rệt. Tính riêng 9 tháng đầu năm 2023, Mường Khương đã giảm được 3% số hộ nghèo. Phấn đấu hết năm 2023, tỷ lệ hộ nghèo chỉ còn 32%.

### Luôn có NHCSXH đồng hành

Nhìn lại công cuộc giảm nghèo ở huyện Mường Khương, Phó Chủ tịch UBND huyện Tô Việt Thành khẳng định: NHCSXH luôn có mặt mọi lúc, mọi nơi. 21 năm qua, cùng cấp ủy, chính quyền địa phương, các cán bộ tín dụng NHCSXH đã giúp đồng bào thay đổi cách nghĩ, cách làm. Dù hiện nay, nghèo khó vẫn hiện hữu ở các bản làng xa xôi, nhưng mức độ đã khác xưa “một trời, một vực”.

Phó Giám đốc chi nhánh NHCSXH tỉnh Lào Cai Đỗ Ngọc Long chia sẻ: “Tất cả các cán bộ trong chi nhánh đều thấu hiểu những vất vả của đồng bào, nhất là những vùng sâu, vùng xa. Bởi thế, bất cứ lúc nào, bất cứ ở đâu, khi đồng bào cần là NHCSXH có mặt. Đặc biệt, với sự quan tâm, tin tưởng của cấp ủy, chính quyền địa phương thông qua ủy thác nguồn vốn từ ngân sách địa phương sang chi nhánh đã khiến chúng tôi càng phải có trách nhiệm cao hơn nữa trong hành trình giảm nghèo với Lào Cai. Đến nay, nguồn vốn ủy thác đã đạt hơn 35 nghìn tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 10,6%/tổng nguồn vốn của NHCSXH; tăng hơn 31 nghìn tỷ đồng so trước khi có Chỉ thị số 40-CT/TW”.

Hiện nay, 100% đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện đã cân đối, ủy thác vốn ngân sách địa phương sang NHCSXH để bổ sung nguồn vốn cho vay, đưa tổng nguồn vốn thực hiện của chi nhánh đến 30/9/2023 đạt 333 nghìn

tỷ đồng, tổng dư nợ các chương trình tín dụng chính sách đạt 310 nghìn tỷ đồng. Nguồn vốn đã góp phần cùng địa phương thực hiện các chương trình mục tiêu Quốc gia; bảo đảm an sinh xã hội, ổn định chính trị, trật tự xã hội; góp phần ngăn chặn tệ cho vay nặng lãi ở khu vực nông thôn; giảm tỷ lệ hộ nghèo trên cả nước: giai đoạn 2001 - 2005 từ 17% xuống 7%; giai đoạn 2005 - 2010 từ 22% xuống 9,45%; giai đoạn 2011 - 2015 từ 14,2% xuống 4,25%; giai đoạn 2016 - 2021 từ 9,88% xuống 2,23%.

Phó Giám đốc chi nhánh NHCSXH tỉnh Lào Cai Đỗ Ngọc Long cho biết thêm: “Mặc dù tỷ lệ hộ nghèo đã giảm mạnh nhưng nhiệm vụ của NHCSXH hiện tại cũng như trong tương lai không vì thế mà vơi nhẹ. Những rủi ro cả từ khách quan và chủ quan trong phát triển kinh tế đang trở thành thách thức cho công tác giảm nghèo bền vững, đặc biệt là mục tiêu nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và hạnh phúc của nhân dân, đưa Việt Nam trở thành nước thu nhập cao vào năm 2045. Do đó, chúng tôi luôn nhắc nhở nhau, luôn là người bạn tin cậy của bà con; đồng hành mọi lúc, mọi nơi khi đồng bào cần; tận tâm và thấu hiểu để phục vụ đồng bào một cách tốt nhất, nhanh nhất, hiệu quả nhất”.

Một tương lai rộng mở cho huyện Mường Khương đang hiện hữu. Trên chặng đường ấy, chắc chắn không chỉ cần những nỗ lực của NHCSXH, mà cần có sự chung tay của cả hệ thống chính trị. Sự thống nhất trong hành động cấp ủy, chính quyền sẽ giúp những khó khăn của đồng bào được giải quyết kịp thời, thấu đáo. Đồng thời, tạo điều kiện cho NHCSXH phát huy vai trò là ngân hàng chủ lực trong triển khai, thực hiện có hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách xã hội cho vay người nghèo và các đối tượng chính sách khác; góp phần đưa các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đi vào cuộc sống. ❖



Người nghèo ở xã Đồng Thắng, huyện Chợ Đồn nhận vốn vay ưu đãi tại Điểm giao dịch xã

# Mang mùa xuân ấm no đến người nghèo

## >Phóng sự ảnh của TRẦN VIỆT

Hơn 20 năm qua toàn tỉnh Bắc Kạn có trên 326 nghìn lượt hộ được vay vốn NHCSXH để phát triển sản xuất, kinh doanh, chuyển đổi cây trồng vật nuôi...; qua đó giúp hơn 50 nghìn hộ thoát nghèo; giải quyết việc làm cho trên 21 nghìn lao động; hỗ trợ gần 4 nghìn lao động được vay vốn đi làm việc ở nước ngoài; xây dựng trên 59 nghìn công trình vệ sinh và nước sạch; hỗ trợ trên 13.000 HSSV được tiếp bước vào các trường đại học, cao đẳng; hỗ trợ được xây dựng trên 2.900 căn nhà cho hộ nghèo và xây dựng trên 200 căn nhà cho hộ gia đình có thu nhập thấp theo Nghị định số 100/2015/NĐ-CP và Nghị định số 49/2021/NĐ-CP.





NHCSXH huyện Chợ Đồn luôn là địa chỉ tin cậy cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn vay vốn



Tận dụng hiệu quả nguồn vốn ưu đãi chương trình cho vay hộ nghèo, giải quyết việc làm, hộ SXKD vùng khó khăn... gia đình anh Chu Quang Phúc ở thôn Nà Cọ, xã Đồng Thắng, huyện Chợ Đồn hiện đã có khu trang trại hơn 20ha chăn nuôi, trồng cây ăn quả, dược liệu



Gia đình chị Đặng Thị Dung, dân tộc Dao ở xã Đồng Thắng, huyện Chợ Đồn vay vốn ưu đãi mua máy xay sát dịch vụ, nhờ đó, gia đình có việc làm thu nhập ổn định





*Mô hình trang trại của gia đình ông Phúc thu hút, tạo việc làm cho nhiều lao động địa phương, với mức thu nhập ổn định từ 6 - 7 triệu đồng/tháng. Các sản phẩm lợn rừng lai, cá, gà rừng, cát sâm gia đình ông Chu Quang Phúc đã trở thành thương hiệu nổi tiếng và xuất đi nhiều tỉnh, thành trong cả nước*



*Nguồn vốn chương trình cho vay NS&VSM TNT đã giúp gia đình bà Hoàng Thị My, dân tộc Mông ở bản Khuổi Sáp, xã Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn có điều kiện làm bể chứa nước, nhà vệ sinh góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống*



*Gia đình anh Nông Văn Sự, dân tộc Tày ở bản Duồn, xã Quảng Bạch, huyện Chợ Đồn vay vốn chương trình giải quyết việc làm đầu tư sửa chữa nhà xưởng, mua máy móc làm đồ mộc dân dụng thu hút 4 lao động địa phương*





Được thụ hưởng nguồn vốn chương trình cho vay HSSV có hoàn cảnh khó khăn của NHCSXH huyện Chợ Đồn, em Thào Thị Hua, dân tộc Mông ở xã Quảng Bạch đã có điều kiện học Trung cấp mẫu giáo



Tốt nghiệp ra trường, Thào Thị Hua đã hoàn thành ước mơ làm giáo viên mầm non tại Điểm trường Nà Bản, Trường mầm non xã Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn



Được thụ hưởng nguồn vốn vay ưu đãi, Hợp tác xã Nông lâm Nghĩa Tá, huyện Chợ Đồn có điều kiện mở rộng diện tích, thu mua trà hoa vàng, thu hút 5 lao động thường xuyên và nhiều hộ gia đình trong khu vực





## NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI



Nhận 100 triệu đồng nguồn vốn chương trình cho vay giải quyết việc làm, gia đình anh Hoàng Văn Linh, dân tộc Nùng ở xã Bằng Vân, huyện Ngân Sơn có điều kiện mở rộng chuồng trại nuôi ngựa bạch, hươu cho hiệu quả kinh tế cao

Từ 50 triệu đồng nguồn vốn chương trình cho vay hộ nghèo của NHCSXH, gia đình ông La Văn Sinh, dân tộc Mông ở bản Khuổi Lua, xã Hiệp Lực, huyện Ngân Sơn có điều kiện mua bò sinh sản, gia đình có phương tiện sản xuất, cuộc sống bớt khó khăn



Có thêm vốn vay giải quyết việc làm, chị Lý Thị Liên, dân tộc Nùng ở thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn có điều kiện mở rộng Hợp tác xã bún phở Quỳnh Niên, sản xuất xuất bán nhiều sản phẩm ra thị trường, thu hút, tạo việc làm cho nhiều lao động địa phương

Gia đình chị Triệu Thị Nga, dân tộc Tày ở thôn Bằng Lãng, xã Thương Quan, huyện Ngân Sơn vay 170 triệu đồng chương trình hộ sản xuất kinh doanh vùng khó khăn đầu tư cải tạo đồi trồng nho cho hiệu quả tốt





Tín dụng chính sách xã hội tiếp sức cho phụ nữ nghèo vươn lên làm chủ kinh tế gia đình

## TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI - Bệ đỡ cho phụ nữ hướng tới bình đẳng giới

### > MINH TRANG

Với hơn 20 chương trình tín dụng chính sách hiện đang phục vụ nhu cầu của người nghèo và các đối tượng chính sách khác, hơn 2 thập kỷ qua, NHCSXH đã và đang trở thành điểm tựa vững chắc cho phụ nữ nghèo vươn lên tự hóa giải hai vấn đề lớn trong bất bình đẳng giới đó là tạo việc làm và phát triển kinh tế. Hàng triệu phụ nữ nghèo được tiếp cận nguồn vốn chính sách đã chèo chống cùng gia đình vượt qua nghèo khó, làm giàu cho chính mình và đóng góp vào thành quả phát triển chung của kinh tế đất nước.

Nhìn vào căn nhà khang trang, cùng chuồng bò “đông đúc” hiện tại, ít ai biết rằng gia đình chị Sơn Thị Nguyên, người dân tộc Khmer ở khóm 6, phường 8, TP Trà Vinh (Trà Vinh) từng là hộ nghèo “kinh niên”. Đặc biệt năm 2013 khi được chính quyền công nhận thuộc diện hộ nghèo, gia đình vô cùng khó khăn khi

chồng chị làm nghề nông nhưng sức khỏe kém, bản thân chị cũng có bệnh trong người lại thêm phải gồng gánh nuôi 4 người con ăn học nên gia đình thường xuyên thiếu trước hụt sau.

Giữa lúc bộn bề khó khăn, 10 năm trước (2013), chị được Hội Phụ nữ phường 8 và Tổ tiết kiệm và vay vốn khóm 6 hỗ trợ tiếp cận nguồn vốn vay chương trình hộ nghèo. “Có

nguồn vốn vay này gia đình tôi như gặp được phao cứu sinh. Tôi bàn bạc cùng chồng và các con mua ngay 01 con bò sinh sản về nuôi vì nhà tôi có nơi cất trướng trại, có nguồn cỏ cho bò ăn, có cả sức lao động nữa”, chị Nguyên tâm sự.

Từ con bò đầu tư ban đầu sau 2 năm gia đình chị đã có những con nghé đầu tiên rồi tăng đàn lên tới 10 con.



“Chồng tôi đã lựa chọn bán bớt một số bò thịt để trang trải chi phí sinh hoạt của gia đình, một phần để sửa chữa căn nhà đang ở, nuôi các con học hành, tiết kiệm trả nợ vay. 5 năm trước gia đình tôi làm đơn xin ra khỏi danh sách hộ nghèo”, chị kể.

Thêm một vòng quay vốn năm 2020 chương trình cho vay hộ mới thoát nghèo, chị tiếp tục vay vốn mua thêm bò sinh sản và sửa chữa lại chuồng trại. Đến nay gia đình chị phát triển đàn bò được 2 con bò mẹ sinh sản và 8 con nghé. Cùng với việc tận dụng phân bò bán cho các hộ trồng rẫy tại địa phương, nguồn thu của gia đình ổn định và tăng thêm đáng kể.

Ý nghĩa của đồng vốn càng sáng rõ với những người dân tha hương lập nghiệp như chị Phan Thị Thanh Hoa - Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn số 3, thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông (Kon Tum). “Từ bỏ cuộc sống nghèo khổ ở Nghệ An để đến vùng kinh tế mới huyện Kon Plông sinh sống năm 2002, thấy cảnh cuộc sống của người dân ở đây cũng khó khăn chẳng kém gì nơi chúng tôi đi”, chị Hoa chia sẻ. Chính quyền địa phương cũng khó khăn không có nguồn hỗ trợ, các chị được cấp đất ở để làm nhà tạm từ vật liệu tại chỗ và đất sản xuất nhưng không có vốn đầu tư. “Ước ao lúc đó là vay bất kỳ từ một ngân hàng nào trên địa bàn, nhưng cũng chỉ biết đứng nhìn trong sự thất vọng. Đôi lúc, chị em chúng tôi tính rủ nhau về lại quê”, chị kể.

Cũng may năm 2003, sau khi NHCSXH huyện Kon Plông được thành lập và đi vào hoạt động, được sự hướng dẫn tận tình của Hội LHPN xã, chị Hoa được tin nhiệm bầu làm Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn. Với 10 tổ viên khởi đầu, lúc đó chỉ vay ít ỏi có 50 triệu đồng từ nguồn vốn hộ nghèo, nhưng cũng giúp các tổ viên có nguồn vốn khởi nghiệp nuôi trâu, bò hoặc trồng mì, đời sống có phần khá hơn. Họ cũng trở thành những điển hình lôi kéo phong trào phát triển kinh tế thông qua vay vốn tín dụng trong thôn, xã.

Hiện nay tổ có 60 thành viên với dư nợ 4,1 tỷ đồng (không có nợ quá hạn). Nhìn lại hơn 20 năm qua, tổ đã hỗ trợ cho trên 200 lượt hội viên được vay vốn với doanh số gần 20 tỷ đồng.

“Nguồn vốn chính sách được triển khai trên địa bàn đã thực sự giúp dân vươn lên xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, xây dựng khu dân cư giàu mạnh, đưa xã Đăk Long (một xã đặc biệt khó khăn kể từ trước khi tách huyện) trở thành thị trấn Măng Đen (một điểm du lịch nổi tiếng của cả nước)”, Tổ trưởng Phan Thanh Hoa tự hào.

Gánh trên vai trọng trách chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp phụ nữ, hơn 20 năm qua, các cấp Hội Phụ nữ luôn xác định tín dụng chính sách xã hội là giải pháp quan trọng để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ vận động, hỗ trợ hội viên, phụ nữ phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững; hỗ trợ nâng cao quyền năng kinh tế của phụ nữ và đặc biệt là thực hiện các tiêu chí trong Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”, phong trào giúp phụ nữ nghèo có địa chỉ và hỗ trợ phụ nữ sinh kế, khởi nghiệp thành công. Để gia tăng tối đa công năng dòng vốn nhân văn này, Hội Phụ nữ các cấp tập trung hướng dẫn người vay sử dụng vốn hiệu quả thông qua các hoạt động hỗ trợ nâng cao năng lực trong sản xuất, kinh doanh, đào tạo nghề, tạo việc làm, kết nối tiêu thụ sản phẩm; hỗ trợ, tư vấn thành lập và vận động tham gia các mô hình sinh kế, mô hình phát triển kinh tế do hội, các cấp, các ngành, các tổ chức hỗ trợ thành lập; lồng ghép với 03 chương trình mục tiêu quốc gia, dự án, đề án do Hội chủ trì, tham gia thực hiện, đặc biệt Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2025” với hàng ngàn ý tưởng khởi nghiệp được tiếp cận với nguồn vốn ưu đãi để phát triển, nhân rộng.

Có thể nói, trong suốt hơn 2 thập kỷ qua, Hội LHPN Việt Nam luôn giữ

vững vị thế dẫn đầu trong 4 tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác nguồn vốn chính sách để cho vay người nghèo và các đối tượng chính sách khác, với tổng dư nợ đạt 110 nghìn tỷ đồng cho gần 2,5 triệu hộ vay tại 62.300 Tổ tiết kiệm vay vốn ở khắp các bản, làng; tỷ lệ nợ quá hạn chỉ chiếm 0,14% tổng dư nợ.

Thông qua hoạt động ủy thác đã tạo điều kiện cho Hội Phụ nữ phát triển vững mạnh cả về số lượng và chất lượng, đội ngũ cán bộ Hội các cấp không ngừng nâng cao năng lực, đổi mới phương thức hoạt động đi vào thực chất, chăm lo ngày càng tốt hơn cho hội viên, phụ nữ theo đúng chủ trương của Đảng. Hội viên phụ nữ có cơ hội được tiếp cận với nguồn vốn tín dụng ưu đãi, tăng cơ hội làm ăn, phát triển kinh tế, tham gia tích cực hơn vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đặc biệt, tại những địa phương còn nhiều khó khăn, tín dụng chính sách xã hội có vị trí quan trọng trong việc góp phần nâng cao vị thế của chị em phụ nữ đối với xã hội, giúp cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác, trong đó có hội viên phụ nữ phát triển kinh tế, vươn lên thoát nghèo, làm giàu chính đáng.

Tuy nhiên 2,5 triệu hộ vay vốn do Hội Phụ nữ quản lý chưa phản ánh hết số phụ nữ được tiếp cận nguồn vốn chính sách, bởi các tổ chức chính trị - xã hội khác như: Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh và Đoàn TNCS Hồ Chí Minh cũng tham gia nhận ủy thác cho vay từ NHCSXH cho các hội viên và đối tượng vay vốn là phụ nữ. Chưa kể, các chính sách tín dụng này có tác động lan tỏa lớn khi nhiều phụ nữ còn được thụ hưởng gián tiếp lợi ích từ tín dụng chính sách thông qua việc cho vay vốn giảm nghèo bền vững, tạo việc làm cho gia đình và cộng đồng. Đây là thành tựu lớn của Chính phủ, NHCSXH cùng toàn thể hệ thống chính trị - xã hội trong công tác giảm nghèo và tăng cường bình đẳng giới cho phụ nữ trong 2 thập kỷ qua. ❖



# Tín dụng chính sách ở Hà Nam chuyển mình

## > Phóng sự ảnh của TRẦN VIỆT

Nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội tại Hà Nam thời gian qua đã và đang giúp trên 417 nghìn lượt hộ nghèo và các đối tượng chính sách vay vốn với doanh số đạt hơn 8.300 tỷ đồng.

Từ các chương trình tín dụng cho vay ưu đãi đã góp phần giúp cho trên 75 nghìn hộ vượt qua ngưỡng nghèo; tạo việc làm cho trên 31 nghìn lao động, trong đó có trên 1,1 nghìn lao động được vay vốn đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; tạo điều kiện cho trên 50 nghìn HSSV có hoàn cảnh khó khăn được vay vốn đi học tại các trường đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp; góp phần xây dựng, cải tạo được gần 270 nghìn công trình nước sạch và công trình vệ sinh; hỗ trợ xây dựng, cải tạo trên 4.000 căn nhà cho hộ nghèo và đối tượng chính sách; hỗ trợ 49 lượt doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 vay vốn để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất cho 5.349 lượt người lao động; giúp 1.567 lượt hộ gia đình vay vốn để mua máy vi tính, thiết bị đủ điều kiện học tập trực tuyến; 23 trường, cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học ngoài công lập được vay vốn mua sắm thiết bị, sửa chữa cơ sở vật chất...



Cán bộ chi nhánh NHCSXH tỉnh Hà Nam hướng dẫn hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác làm thủ tục vay vốn các chương trình tín dụng ưu đãi



*Được vay 500 triệu đồng lãi suất ưu đãi chương trình nhà ở xã hội của NHCSXH, gia đình anh Hà Văn Đình ở TP Phú Lý có điều kiện xây lại nhà mới 3 tầng kiên cố*

*Cũng được NHCSXH hỗ trợ cho vay 450 triệu đồng chương trình nhà ở xã hội lãi suất 4,8%/năm, gia đình cô giáo Trần Thị Minh Định (phải) ở thôn 5, xã Liêm Chung, TP Phú Lý đã xây mới ngôi nhà khang trang*



*Tận dụng 100 triệu đồng nguồn vốn chương trình cho vay giải quyết việc làm, gia đình ông Nguyễn Văn Nam ở xã Công Lý, huyện Lý Nhân có điều kiện cải tạo hơn 1 mẫu ruộng kém hiệu quả sang trồng cây ăn quả các loại cho hiệu quả tốt*





Từ nguồn vốn chương trình cho vay giải quyết việc làm, hỗ trợ lãi suất 2%/năm theo quy định tại Nghị định số 36/2022/NĐ-CP ngày 30/5/2022 của Chính phủ, Hợp tác xã Bún phở khô Khánh Linh, xã Công Lý, huyện Lý Nhân có điều kiện mở rộng nhà xưởng, mua nguyên liệu sản xuất các loại bún, phở khô, miễn các loại



Sản phẩm của Hợp tác xã được công nhận OCOP 3 sao, mỗi tháng Hợp tác xã sản xuất và tiêu thụ hơn 30 tấn sản phẩm tại thị trường trong nước và xuất khẩu sang thị trường Châu Âu



Hợp tác xã đã tạo công ăn việc làm và nguồn thu nhập ổn định cho 25 lao động địa phương

Cán bộ NHCSXH thường xuyên kiểm tra hiệu quả, mục đích sử dụng vốn vay của hộ dân nhờ đó, chất lượng tín dụng luôn đảm bảo tốt





# MỞ LỐI THOÁT NGHÈO

## Bài 1: Khởi sắc vùng cao

### > Bài và ảnh DUY NHI

Trong 20 năm qua, toàn tỉnh Thừa Thiên Huế đã có trên 274.000 lượt hộ nghèo, 76.000 lượt hộ cận nghèo, 80.000 lượt hộ mới thoát nghèo và trên 287.000 lượt các đối tượng chính sách được vay vốn từ NHCSXH để sản xuất kinh doanh, nâng cao đời sống, qua đó đã có hàng nghìn hộ thoát nghèo. Đáng chú ý, nguồn vốn đã làm thay đổi diện mạo đời sống kinh tế - xã hội vùng cao, vùng đồng bào DTTS với tỷ lệ hộ nghèo trong toàn vùng giảm gần 4%...

### Xuất hiện nhiều "triệu phú"

Phó Chủ tịch UBND xã Hồng Vân, huyện A Lưới, Hồ Trung Nghĩa chia sẻ: Thành công hôm nay của anh đều bắt nguồn từ các chính sách hỗ trợ của Đảng, Nhà nước trong đó có tín dụng ưu đãi. Không chỉ bản thân anh, Hồng Vân - xã có hơn 98% số hộ là đồng bào DTTS cũng đang chuyển mình mạnh mẽ với sự trợ lực của các chính sách hỗ trợ trên. Toàn xã hiện có hàng chục hộ đầu tư kinh doanh dịch vụ, rất nhiều hộ đầu tư trồng rừng, chăn nuôi gia súc, lập trang trại... trở thành hộ làm kinh tế giỏi nhờ sự hỗ trợ của tín dụng chính sách.

Chị Hồ Thị Him ở thôn Kêr, xã Hồng Vân là một ví dụ. Chị Him bộc bạch: "Gia đình mình giàu có như hôm nay là nhờ chính sách hỗ trợ về phát triển chăn nuôi đấy!". Sau khi được cán bộ xã Hồng Vân tập huấn quy trình chăn nuôi, được NHCSXH hỗ trợ xây dựng chuồng trại và nguồn vốn đầu tư lợn giống ban

đầu, chị Him bắt tay nuôi 8 con lợn thịt, mỗi năm bán được 3 lứa. Từ số tiền lời, cộng thêm kiến thức về hạch toán chi tiêu đã được tập huấn, chị tiếp tục mở rộng chuồng trại nuôi 10 con lợn nái và hàng chục con lợn thịt, mỗi năm thu nhập trên 200 triệu đồng.

Chị Him chia sẻ: "Ngoài đầu tư nuôi lợn, gia đình tôi còn tích lũy nuôi thêm đàn gia cầm, đào ao nuôi cá trắm thịt và trồng rừng trám nên kinh tế rất ổn định, đời sống được nâng lên, gia đình có của ăn của để. Hiện, trong xã có nhiều hộ gia đình được hưởng chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất như tôi, có thu nhập mỗi năm từ 150 - 250 triệu đồng".

Tại huyện Nam Đông, đồng bào dân tộc Kinh và Cờ Tu cũng đang được NHCSXH huyện trợ lực để chống chọi với sự khắc nghiệt của thiên nhiên, vượt khó, thoát nghèo. Sự hỗ trợ của cấp ủy, chính quyền và NHCSXH cùng quyết tâm của bà con đã được đền đáp xứng đáng với sản phẩm cam Nam Đông nổi tiếng

được Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học Công nghệ cấp giấy chứng nhận "Nhãn hiệu tập thể".

Đề án "Đầu tư và Phát triển cây cam Nam Đông" đã được Huyện ủy và HĐND huyện phê duyệt với diện tích 130ha, trong đó vùng trồng cam tập trung là xã Hương Xuân với diện tích 80ha. Thực hiện Đề án, hằng năm, huyện Nam Đông đã chuyển một phần ngân sách địa phương sang NHCSXH ưu tiên cho vay đầu tư và chăm sóc cây cam. Đến nay, nguồn vốn ủy thác đã đạt hơn 2,45 tỷ đồng với 47 hộ đang có dư nợ. Điển hình có hộ ông Trương Phước, xã Hương Xuân đã vay vốn chính sách trồng cam trên diện tích gần 3ha, sau 5 năm đầu tư mỗi năm lợi nhuận thu được từ cây cam khoảng 200 triệu đồng/ha.

Thực tế ở Nam Đông, không chỉ ông Phước mà nhiều hộ vay khác được NHCSXH cho vay vốn để đầu tư trồng cam đã cho nguồn thu nhập ổn định, nhiều hộ gia đình giàu lên từ trồng cam.





*Nguồn vốn tín dụng chính sách đã góp phần giúp sản phẩm dệt Zèng của người Tà Ôi ở Thừa Thiên Huế trở thành hàng hóa có giá trị*

## Để miền ngược tiến kịp miền xuôi

Trưởng ban Dân tộc tỉnh Hồ Xuân Trăng cho biết: Tổng nguồn vốn cho các chương trình, chính sách, dự án, đề tài triển khai cho vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh hàng năm khoảng 42 - 45 tỷ đồng. Riêng trong năm 2021, hợp phần nâng cao năng lực các xã, thôn, bản vùng đặc biệt khó khăn theo Chương trình 135 và hợp phần hạ tầng cơ sở, phát triển sản xuất, đào tạo nghề được phân bổ với tổng kinh phí gần 25 tỷ đồng; chính sách định canh định cư được thực hiện hơn 16 tỷ đồng. Nhờ đó, tỷ lệ hộ nghèo trong toàn vùng đồng bào DTTS giảm gần 4%...

Năm 2022, các chính sách đào tạo, tuyển dụng, giải quyết việc làm cho con em đồng bào DTTS; các chương trình hỗ trợ nhà ở, phát triển kinh tế... đã tạo được bộ mặt nông

thôn mới cho vùng đồng bào DTTS trên phạm vi toàn tỉnh. Hệ thống đường giao thông liên xã, liên thôn tiếp tục được nhựa hóa đã góp phần thúc đẩy các hoạt động thương mại, dịch vụ trên địa bàn phát triển. Các lĩnh vực đầu tư phát triển sản xuất, khai hoang, bố trí lại dân cư, lập vườn, trồng cây lâm nghiệp... được chú trọng đầu tư. Đến nay, 100% hộ đồng bào DTTS được bố trí đất ở và đất sản xuất phù hợp. Chỉ tính riêng huyện miền núi A Lưới - địa bàn có 6 DTTS chung sống (Pa Kô, Tà Ôi, Cờ Tu, Pa Hy, Vân Kiều và dân tộc Mường), với hơn 75% dân số toàn huyện được thụ hưởng đầy đủ các chính sách đối với vùng DTTS, bà con đã thay đổi tập quán sản xuất, từng bước phát triển kinh tế theo hướng hàng hóa, nâng cao hiệu quả kinh tế trên từng đơn vị sản xuất.

Cũng theo ông Hồ Xuân Trăng, ngành Dân tộc tỉnh sẽ tập trung lồng ghép các nguồn lực giúp các xã vùng

đồng bào DTTS thực hiện hiệu quả chương trình giảm nghèo, đào tạo và giải quyết việc làm, chính sách an sinh xã hội. Quá trình triển khai các chính sách, ngành Dân tộc sẽ chú trọng bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa của đồng bào để tạo sự phát triển bền vững, nâng cao hơn nữa đời sống mọi mặt cho đồng bào các DTTS. Đặc biệt, rất cần sự chung tay của các cấp, các ngành, nhất là NHCSXH.

Chi nhánh NHCSXH tỉnh Thừa Thiên Huế sẽ tập trung khai thác nguồn lực của Trung ương, địa phương, chủ động, cân đối nguồn vốn để đáp ứng kịp thời nhu cầu vay vốn sản xuất, kinh doanh của hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác, đặc biệt là hộ nghèo, hộ cận nghèo ở vùng đồng bào DTTS và miền núi. Đồng thời, bảo đảm nguồn lực để thực hiện các chương trình, dự án chuyển đổi ngành nghề, phát triển nông nghiệp công nghệ cao... ❖



# MỞ LỐI THOÁT NGHÈO

## Bài 2: Trách nhiệm và tâm huyết

### > Bài và ảnh DUY NHI

Tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh Thừa Thiên Huế giảm từ 21,17% giai đoạn 2005 - 2010 xuống còn 2,99% vào năm 2021; và theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021 - 2025, tỷ lệ hộ nghèo hiện còn 4,93%... Kết quả này không chỉ thể hiện quyết tâm chính trị của cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp trong tỉnh Thừa Thiên Huế mà còn cho thấy trách nhiệm và tâm huyết của chi nhánh NHCSXH tỉnh, với tư cách là “nhà đầu tư chiến lược” của người yếu thế.

### Chú động nguồn lực

Sau hơn 20 năm thực hiện Nghị định số 78/2002/NĐ-CP về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác, các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội, Ban đại diện HĐQT NHCSXH các cấp và chi nhánh NHCSXH tỉnh đã đạt được những mục tiêu đặt ra; đó là tập trung nguồn lực, tạo bước đột phá trong công tác giảm nghèo; nâng cao chất lượng và hiệu quả nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội; huy động nguồn lực toàn xã hội tham gia vào mục tiêu giảm nghèo bền vững, tạo việc làm, góp phần xây dựng nông thôn mới, bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn.

Khi mới thành lập chi nhánh, nguồn vốn tín dụng chính sách được tạo lập từ nguồn vốn nhận bàn giao số tiền 236,1 tỷ đồng, trong đó, 97,59% là nguồn vốn cân đối từ Trung ương.

Nguồn vốn huy động từ tiền gửi của các thành viên Tổ tiết kiệm và vay vốn và nguồn vốn huy động của các tổ chức, cá nhân là 579,5 tỷ

”

Sau 20 năm hoạt động, đến nay, tổng nguồn vốn tín dụng của chi nhánh đạt 3.633 tỷ đồng, tăng 3.396,9 tỷ đồng, bằng 15,39 lần so với khi mới thành lập. Cụ thể, nguồn vốn Trung ương chuyển về là 2.885,6 tỷ đồng, tăng 2.661 tỷ đồng, tăng 12,85 lần so với khi mới thành lập, chiếm tỷ lệ 79,43% tổng nguồn vốn.

đồng, tăng 576,7 tỷ đồng, tăng 207,3 lần so với khi mới thành lập, chiếm tỷ lệ 15,95% tổng nguồn vốn. Bao gồm, nguồn vốn huy động tiền gửi qua Tổ tiết kiệm và vay vốn đạt 314,7 tỷ đồng; nguồn vốn huy động từ tổ chức, cá nhân đạt 264,8 tỷ đồng.

Đặc biệt, ngoài nguồn vốn cân đối từ Trung ương chuyển về, tỉnh

Thừa Thiên Huế đã quan tâm dành 160,7 tỷ đồng ủy thác sang chi nhánh NHCSXH tỉnh để bổ sung cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác. Như vậy, so với thời điểm mới thành lập, nguồn vốn nhận ủy thác từ ngân sách địa phương tăng 152,2 tỷ đồng, tăng 18,85 lần và chiếm tỷ lệ 4,42% tổng nguồn vốn. Trong đó, ngân sách tỉnh là 103,8 tỷ đồng, tăng 95,3 tỷ đồng so với khi mới thành lập; ngân sách cấp huyện là 56,9 tỷ đồng (khi mới thành lập chưa có nguồn vốn này). Bên cạnh đó, nguồn vốn ủy thác đầu tư của các tổ chức, cá nhân; vốn tài trợ của các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước cũng có mức tăng trưởng đều qua các năm. Hiện đạt 7,1 tỷ đồng, tăng 6,8 tỷ đồng so với khi mới thành lập, chiếm tỷ lệ 0,2% tổng nguồn vốn.

Nguồn vốn trên cơ bản đáp ứng nhu cầu vay vốn của hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn, đặc biệt là đáp ứng 100% nhu cầu vay vốn của hộ nghèo, cận nghèo để phục vụ cho chăn nuôi, buôn bán, sản xuất kinh doanh, tạo việc làm...



## Những “cánh tay nối dài” đưa vốn đi xa

Nhân lực mỏng, địa bàn rộng nhưng với phương thức hoạt động đặc thù, riêng có của ngành, sự sáng tạo của mỗi cán bộ tín dụng, chi nhánh NHCSXH tỉnh Thừa Thiên Huế đã tạo lập được mạng lưới hoạt động rộng khắp tới tận thôn, bản với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là các tổ chức chính trị - xã hội. Do đó, bất cứ khi nào, bất cứ ở đâu, khi người nghèo cần vốn sẽ được đáp ứng kịp thời.

Ông Lê Hữu Bùa là một trong số 226 Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn làm công tác nhận ủy thác với NHCSXH huyện Phú Vang đã ngót 20 năm. Ông tận mắt chứng kiến những nông dân nghèo ở thị trấn Phú Đa vươn lên thoát nghèo với sự hỗ trợ của nguồn vốn tín dụng chính sách. Theo đó, có cơ hội là ông giới thiệu tuyên truyền cho bà con nghèo biết về các chương trình cho vay. Dần dà, ông làm luôn Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn và bắt đầu đi sâu, nắm bắt kịp thời từng hoàn cảnh gia đình và nhu cầu vay vốn của bà con.

Hiện nay, Tổ tiết kiệm và vay vốn do ông quản lý có 49 tổ viên với tổng dư nợ hơn 2,1 tỷ đồng. Số dư tiền gửi tiết kiệm của tổ trung bình hàng tháng là 322 triệu đồng; 100% số hộ vay có tiền gửi tiết kiệm, các tổ viên vay vốn đều có ý thức trả lãi, trả nợ đúng thời gian quy định. Vì vậy, 20 năm qua, Tổ tiết kiệm và vay vốn do ông quản lý không có tình trạng nợ quá hạn, nợ xấu. Đặc biệt, trong đợt rà soát nhu cầu vay vốn theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/1/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, ông đã tích cực “đi từng ngõ, gõ từng nhà” để phổ biến thông tin cho từng hộ gia đình trong tổ dân phố. Đến nay, NHCSXH huyện Phú Vang đã giải ngân cho Tổ tiết kiệm và vay vốn do ông quản lý số tiền 450 triệu đồng từ nguồn vốn tạo, duy trì và



Tổng Giám đốc NHCSXH Dương Quyết Thắng kiểm tra hoạt động tín dụng chính sách tại Điểm giao dịch xã Quảng Nhâm, huyện A Lưới (Thừa Thiên Huế)

”

Đến nay, các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác đang tham gia quản lý 3.612,3 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 99,7% tổng dư nợ tín dụng chính sách toàn tỉnh, với 89.272 hộ vay vốn sinh hoạt tại 2.340 Tổ tiết kiệm và vay vốn; nợ quá hạn là 1,5 tỷ đồng, tỷ lệ 0,04% so với dư nợ nhận ủy thác. Trong đó, Hội Liên hiệp phụ nữ quản lý 2.038,6 tỷ đồng, chiếm 56,44% tổng dư nợ ủy thác, với 1.263 Tổ tiết kiệm và vay vốn và 50.565 hộ đang còn dư nợ; Hội Nông dân quản lý 1.022,3 tỷ đồng, chiếm 28,3% tổng dư nợ ủy thác, với 694 Tổ tiết kiệm và vay vốn và 25.250 hộ đang còn dư nợ.

giải quyết việc làm cho 9 lao động có nhu cầu.

Tổ tiết kiệm và vay vốn chính là cầu nối giữa hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác với NHCSXH, qua đó, giúp họ tiếp cận nguồn vốn một cách thuận tiện, nhanh chóng cũng như giám sát quản lý nguồn vốn này hiệu quả. Tổ tiết kiệm và vay vốn thuộc thôn Tà Roi, xã A Ngo, huyện A Lưới là một điển hình như thế. Toàn tổ hiện có 60 hộ thành viên, với tổng dư nợ trên 2 tỷ đồng, bình quân dư nợ mỗi hộ 37 triệu đồng. Nhờ tiếp cận được nguồn vốn tín dụng ưu đãi, nhiều hộ gia đình đã xây dựng và phát triển

nhiều mô hình chăn nuôi hiệu quả, nâng cao thu nhập cho gia đình.

Có thể nói, hệ thống 2.340 Tổ tiết kiệm và vay vốn hoạt động rộng khắp trên địa bàn toàn tỉnh đã thực sự là “cánh tay nối dài” chính sách; kịp thời chuyển tải nguồn vốn ưu đãi đến với các đối tượng thụ hưởng. Đồng thời, chính những Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn cũng là người giám sát tốt nhất nguồn vốn của Nhà nước, bảo đảm giảm thất thoát đến mức tối đa. Đặc biệt, các Tổ trưởng còn giúp bà con sử dụng vốn vay, nâng cao thu nhập, ổn định cuộc sống, bảo đảm an sinh xã hội. ❖



# Giảm nghèo vùng đồng bào DTTS và miền núi

## Bài 1: Gian nan tìm kế mưu sinh

### > Bài và ảnh ĐỨC KIÊN

Vùng đồng bào DTTS và miền núi tỉnh Nghệ An có 11 huyện, thị xã; trong đó, 4 huyện được xếp vào diện nghèo cùng với 74 huyện nghèo nhất cả nước. Cả 4 huyện đều có địa hình hiểm trở, khí hậu vô cùng khắc nghiệt và mật bằng dân trí thấp. Bởi thế, dù cấp ủy, chính quyền và người dân nỗ lực bao nhiêu, quyết tâm cao thế nào thì con đường giảm nghèo của đồng bào vẫn vô cùng gian nan...

### Nhọc nhằn Mỹ Lý

Hơn 1 giờ đồng hồ ngược dòng Nậm Nơn, huyện Kỳ Sơn đến với xã Mỹ Lý trong cái nắng cuối xuân 38 độ, chúng tôi nếm trải đủ mọi phương tiện: Ô tô có, xe máy có, thuyền có và cả leo bộ hàng km cũng có. Thời tiết oi bức và cung đường gập ghềnh sỏi đá, bụi mù mùa nắng, dẻo quánh mùa mưa khiến những “thổ dân” cũng ướt đầm lưng áo và thở không ra hơi... Điểm sơ như vậy để thấy, vì sao Mỹ Lý nghèo, còn khó khăn như vậy.

Chủ tịch UBND xã Lương Văn Bảy cho biết: Mỹ Lý có 8 bản người Thái, 3 bản người Mông và 1 bản người Khơ Mú cùng sinh sống. Trong đó, mới chỉ 3 bản có điện lưới quốc gia; 6/6 bản được hòa mạng internet với tỷ lệ hộ nghèo cao nhất là 57,89%, tương đương 715 hộ. Đồng bào ở đây chủ yếu trông vào cây ngô, sắn, chăn nuôi trâu, bò và trồng xoan, keo, cây gỗ lát; thu nhập bình quân hơn 19 triệu đồng/người/năm.

“Đồng bào khó khăn lắm! Chúng tôi đã thử chuyển đổi trồng bí xanh, trồng gừng, trồng cây dược liệu dưới tán rừng và nuôi cá trên lòng sông... nhưng hầu như không thành công,

bởi sản phẩm làm ra không tiêu thụ được; cá thì đến mùa mưa, nước đầu nguồn đổ về cuốn trôi hết. Đất bằng ít, đất dốc nhiều nên trồng cây gì cũng khó. Cuối cùng chỉ còn nuôi trâu bò là trụ lâu được nhưng mấy năm nay, giá bò giảm mạnh. Nếu 2 năm trước 1 con bò bán được 22 triệu đồng thì nay chỉ còn 15 - 16 triệu đồng/con, bà con đã vất lại càng thêm vất!”, Chủ tịch Nguyễn Văn Bảy tâm sự.

Quả thật, Mỹ Lý chưa từng thoi cổ gắng. Cứ nhìn cái cách người dân tự chế lấy điện từ các tua bin nước trên lòng Nậm Nơn để lấy chút ánh sáng khi đêm về; người trẻ phần lớn thì bảo nhau học nghề, đi làm ở các tỉnh phía Nam, phía Bắc; người lớn tuổi, phụ nữ và trẻ em ở lại tích cực chuyển đổi trồng trọt, chăn nuôi, đắp đổi qua ngày...

Cấp ủy, chính quyền tỉnh, huyện, xã luôn tìm cách để phát triển kinh tế, tăng thu nhập và ổn định cuộc sống cho người dân bằng cách chuyển đổi trồng trọt, chăn nuôi. Mỹ Lý đang phục hồi và xây dựng một làng nghề thổ cẩm truyền thống ở bản Yên Hòa, kết hợp phát triển du lịch cộng đồng; hy vọng với vẻ đẹp ban sơ của dòng

Nậm Nơn; với sự chân chất, mến khách của đồng bào, sẽ đưa Mỹ Lý trở thành điểm hẹn lý tưởng của du khách. Tuy nhiên, chừng nào con đường liên xã, liên bản còn chưa được xây dựng, kết nối, chắc chắn thì chừng đó, Mỹ Lý chưa thể phát triển.





## Nỗ lực Cao Sơn, Lĩnh Sơn

So với xã Mỹ Lý của huyện Kỳ Sơn, đời sống người dân xã Cao Sơn và Lĩnh Sơn của huyện Anh Sơn khá hơn rất nhiều. Địa phương này đang nỗ lực phát huy ưu thế nông - lâm - nghiệp; xây dựng nền nông nghiệp xanh - sạch - tuần hoàn, ứng dụng công nghệ cao theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và khẳng định vị thế tốp đầu các huyện miền núi Nghệ An.

Thực tế 10 năm qua, tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân của huyện Anh Sơn luôn đạt 10,4%; thu nhập bình quân đạt 43,7 triệu đồng/người/năm (tăng 2,54 lần). Tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh từ 15,4% năm 2013 xuống còn 6,34% vào cuối năm 2022 theo tiêu chí mới. Thu ngân sách tăng 3,38 lần. Tỷ trọng công nghiệp - xây dựng tăng 14,84%, lên 33,04%; tỷ trọng nông, lâm nghiệp giảm 17,91%, còn 29,99%; tỷ trọng thương mại, dịch vụ tăng 2,5%, lên 37,1%.

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, đến nay, cơ sở hạ tầng trên địa bàn huyện Anh Sơn cơ bản đáp ứng nhu

cầu của nhân dân, đặc biệt là hệ thống giao thông, cầu cống, trường học, trạm y tế... Toàn huyện hiện có 14/20 xã đạt chuẩn Nông thôn mới, phấn đấu đến hết năm 2023 có 16/20 xã đạt chuẩn Nông thôn mới; trong đó, có 2 xã đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao. Kết quả này cho thấy, sự nỗ lực của cấp ủy, chính quyền và người dân Anh Sơn trên con đường giảm nghèo, phát triển kinh tế - xã hội; trong đó, phải kể đến sự cố gắng không ngừng của Cao Sơn, Lĩnh Sơn - những địa bàn xã có xuất phát điểm thấp.

Phó Chủ tịch UBND xã Cao Sơn Hoàng Ngọc Dũng cho biết: Hiện tại tỷ lệ hộ nghèo của xã đang là 12%, cận nghèo là 8,6%. Cao Sơn đang phấn đấu về đích Nông thôn mới vào cuối năm 2023 và giảm tỷ lệ hộ nghèo còn 6,5%. Đặc biệt, với sự hỗ trợ từ các chương trình mục tiêu, chính sách tín dụng ưu đãi; xã đã xây dựng được 3 trang trại có quy mô sản xuất lớn; số còn lại chủ yếu là làm ăn nhỏ lẻ, chăn nuôi trâu bò, dê và trồng cây chè Gay (giống chè

xanh bẻ cả cành) - loại cây cho thu nhập đều đặn hàng ngày của bà con Cao Sơn.

Tại xã Lĩnh Sơn, công cuộc giảm nghèo cũng đang được thực hiện quyết liệt. Tỷ lệ hộ nghèo của xã hiện còn 4,9%, tỷ lệ cận nghèo là 5,2%, thu nhập bình quân đạt 40 triệu đồng/người/năm.

Theo Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã Nguyễn Văn Thu, đến nay, hướng thoát nghèo của Lĩnh Sơn đã đi đúng hướng. Tuy nhiên, con đường phía trước còn vô cùng khó khăn. Phần vì do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế toàn cầu nói chung; phần vì giá cả trong nước bấp bênh, dịch bệnh, khí hậu gây rủi ro cao cho sản xuất nông nghiệp.

"Chúng tôi đang tích hợp, vận dụng các chương trình, chính sách trong đó có chính sách tín dụng ưu đãi để lập đề án thoát nghèo cho bà con. Con đường phía trước còn nhiều khó khăn, song, chúng tôi tin Lĩnh Sơn sẽ vượt qua, sẽ phát triển...", Chủ tịch UBND xã Nguyễn Văn Thu khẳng định. ❖



Công cuộc giảm nghèo ở các huyện miền núi tỉnh Nghệ An vô cùng khó khăn





# Bài 2: Giảm nghèo - Bài toán phải có lời giải

## > Bài và ảnh ĐỨC KIÊN

Giảm nghèo vùng đồng bào DTTS và miền núi chưa bao giờ là bài toán dễ nhưng bắt buộc phải có lời giải. Lời giải sớm chừng nào, đời sống người dân bớt khổ chừng ấy và tâm tư của những cán bộ NHCSXH trên địa bàn tỉnh Nghệ An luôn bám sát dân trong cuộc chạy đua với cái nghèo mới thôi nặng trĩu...

### Khó khăn chồng chất

Điều dễ nhận thấy ở các huyện miền núi Nghệ An là địa hình hiểm trở, giao thông khó khăn, đất sản

xuất ít, khí hậu vô cùng khắc nghiệt và trình độ dân trí luôn ở tình trạng không đồng đều. Với từng đó bất cập, đòi hỏi cả người dẫn dắt lẫn

người thực thi phải nỗ lực gấp 10 thậm chí vài chục lần trong công cuộc giảm nghèo và phát triển kinh tế - xã hội.



*Cán bộ NHCSXH huyện Kỳ Sơn luôn đồng hành với cấp ủy, chính quyền huyện tìm hướng thoát nghèo cho đồng bào*



Đến thời điểm này, nguồn vốn cho vay hộ nghèo đã được NHCSXH Trung ương cân đối đầy đủ, kịp thời. Nguồn vốn cho vay giải quyết việc làm nhu cầu lớn nhưng đáp ứng không đủ. Để giải quyết vấn đề này, chi nhánh NHCSXH tỉnh đang tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng đề án: Huy động nguồn lực đầu tư cho hộ nghèo, cận nghèo và các đối tượng chính sách trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2023 - 2025. Trong Đề án đang xây dựng, mỗi năm ngân sách tỉnh chuyển qua 100 tỷ đồng (ngân sách tỉnh 80 tỷ đồng, cấp huyện 20 tỷ đồng) ủy thác để NHCSXH cho vay trong giai đoạn 2023 - 2025, chủ yếu là để cho vay giải quyết việc làm.



Chủ tịch UBND huyện kiêm Trưởng ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện Kỳ Sơn Nguyễn Hữu Minh cho biết, Kỳ Sơn nằm trong danh sách các huyện nghèo nhất cả nước. Kỳ Sơn có hơn 99% số dân là đồng bào DTTS, với tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo và đối tượng chính sách rất lớn. Đây cũng là huyện rẻo cao, đường sá đi lại rất khó khăn; địa bàn rộng, nhiều thôn, bản cách trung tâm huyện cả trăm kilomet. Với điều kiện tự nhiên, khí hậu khó khăn như hiện nay, trong cuộc chiến với sự nghèo nàn, lạc hậu, lãnh đạo huyện chỉ mong sao dân mình đủ ăn, đủ mặc, con em được học hành và được sống trong môi trường, điều kiện an toàn. Còn tất cả những thành tích khác, lãnh đạo và nhân dân Kỳ Sơn chưa dám nghĩ tới.

Hiện nay, Kỳ Sơn phát triển kinh tế rừng và chăn nuôi trồng trọt, sản xuất bị ảnh hưởng nhiều bởi thiên tai, khí hậu khắc nghiệt. Trong huyện, hiện có tới 80 bản chưa có điện lưới quốc gia. Hàng năm, huyện chi gần 1 nghìn tỷ đồng chủ yếu cho việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, phát triển hạ tầng; trong khi thu ngân sách huyện chỉ đạt 15 tỷ đồng/năm. Bởi thế, để giúp bà con thoát nghèo, rất cần sự hỗ trợ của các cấp ngành, các doanh nghiệp và quyết tâm của đồng bào. Đặc biệt, nguồn vốn tín dụng chính sách, các chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới, các chương trình thuộc Nghị quyết 88/2019/QH14 sẽ là những công cụ đặc lực giúp Kỳ Sơn vượt qua khó khăn.

Còn tại huyện Anh Sơn, cấp ủy, chính quyền huyện cũng đang tích cực triển khai 3 Chương trình mục

tiêu Quốc gia (gồm xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng DTTS và miền núi), trên tinh thần rà soát các danh mục và lồng ghép các nguồn lực để sử dụng có hiệu quả. Đặc biệt, lãnh đạo huyện Anh Sơn cũng đặc biệt nhấn mạnh đến vai trò của nguồn vốn tín dụng chính sách, coi đây là công cụ đặc biệt giúp chính quyền và người dân Anh Sơn thực hiện giảm nghèo bền vững.

### Luôn bám trụ và đồng hành

Là những cán bộ bám dân, bám bản trong công cuộc giảm nghèo bền vững, mỗi cán bộ chi nhánh NHCSXH tỉnh Nghệ An nói chung, huyện Anh Sơn và Kỳ Sơn nói riêng đều ý thức được trách nhiệm cũng như sứ mệnh thiêng liêng của mình. Bởi thế, các anh chị chấp nhận sống xa gia đình, người thân, bỏ lại phía sau những tiện nghi của đô thị để về với đồng bào.

Nguồn vốn vay từ NHCSXH đã tiếp nguồn lực quan trọng cho hộ dân nghèo ở huyện Kỳ Sơn và Anh Sơn đầu tư phát triển kinh tế, góp phần giải quyết việc làm cho lao động tại địa phương, tăng thu nhập cho hộ gia đình, làm giảm tỷ lệ hộ nghèo hàng năm của huyện. Đặc biệt, quy mô kinh tế hộ gia đình, các trang trại, gia trại ngày càng được mở rộng, chất lượng sản phẩm nông sản ngày càng được nâng lên. Đồng thời, tăng cường tính liên kết gắn với phát triển kinh tế tập thể, xây dựng chỉ dẫn địa lý, thương hiệu OCOP, hình thành các chuỗi giá trị trong sản xuất và kết nối tiêu thụ các mặt hàng của địa phương. ❖



# MANG ẤM NO, HẠNH PHÚC cho người dân làng vạ chài

## > Bài và ảnh KHÁNH PHƯƠNG

Đồng vốn tín dụng chính sách đã góp phần gieo mầm xanh trên bao mảnh đất cần Thanh Hóa. Và giờ đây tiếp tục gieo mầm hy vọng về một cuộc “đổi đời”, với tương lai no ấm, hạnh phúc cho những cư dân vạ chài vừa được an cư..

### Tạo sinh kế để thoát nghèo bền vững

Hàng chục hộ dân vạ chài thôn Lam Đạt, xã Thiệu Vũ, huyện Thiệu Hóa từng sống cuộc sống lênh đênh trên sông nước, nay đây mai đó, không có tài sản giá trị lớn. Cho nên, việc tiếp cận với nguồn vốn ngân

hàng có lẽ là điều không tưởng. Giờ đây, được sống trong ngôi nhà mới khang trang, được cán bộ các tổ chức chính trị - xã hội, NHCSXH đến tận nhà tuyên truyền, hướng dẫn thủ tục vay vốn, sử dụng nguồn vốn hiệu quả để phát triển kinh tế gia đình, với họ, đó ví như mùa xuân

cuộc đời hay là thời điểm bắt đầu cuộc sống mới vậy.

Chúng tôi đến nhà anh Nguyễn Văn Hậu, khi anh đang dọn dẹp bàn ghế, chuẩn bị mở quán nước giải khát phục vụ người dân trong vùng. Quán nước của gia đình được mở từ nguồn vốn chính sách giải ngân



Cán bộ NHCSXH cùng chính quyền địa phương tuyên truyền, hướng dẫn người dân làm hồ sơ, thủ tục để tiếp cận nguồn vốn vay tín dụng chính sách



tháng 10/2023. Mời chúng tôi vào căn nhà đại đoàn kết khang trang mới được bàn giao, anh Hậu phấn khởi khoe: “Ước mơ thoát khỏi cảnh lênh đênh trên sông nước, sau hàng chục năm của gia đình đã trở thành hiện thực. Được chính quyền địa phương cấp đất, hỗ trợ xây dựng nhà ở, nay lại được NHCSXH cho vay 90 triệu đồng từ chương trình hộ nghèo, gia đình tôi đã đầu tư mở cửa hàng kinh doanh đồ uống, bước đầu cho thu nhập ổn định”.

Với bố con anh Hậu, cuộc sống hiện tại đến như một giấc mơ, đem đến nhiều niềm vui và hy vọng, anh vẫn chưa quen với niềm hoan choáng ngợp này. Chỉ biết cảm ơn Đảng, Nhà Nước, chính quyền các cấp đã lo lắng giúp cho người dân có cuộc sống ổn định để an cư lạc nghiệp.

Việc tiếp tục đưa toàn bộ 28 hộ dân sông nước trên địa bàn huyện Thiệu Hóa lên bờ là nỗ lực rất lớn của huyện. Đây cũng là vấn đề an sinh xã hội mà huyện luôn quan tâm trong những năm qua. Ngay từ khi triển khai, Ban Thường vụ Huyện ủy Thiệu Hóa đã giao việc cụ thể cho từng thành viên, vận động mọi người dân, doanh nghiệp chung tay, nhờ đó mà toàn bộ 28 hộ dân sinh sống trên sông nước đã có nhà mới để an cư.

Tuy nhiên, lên bờ cũng là lúc các hộ gia đình phải đối mặt với cuộc mưu sinh hằng ngày, bởi đa số đều thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo, không có vốn sản xuất. Trước thực tế này, thực hiện chỉ đạo của Chi nhánh NHCSXH tỉnh Thanh Hóa, NHCSXH huyện Thiệu Hóa đã phối hợp với chính quyền địa phương tuyên truyền, hướng dẫn người dân làm hồ sơ, thủ tục để tiếp cận nguồn vốn vay tín dụng chính sách. Đến nay, đã có hàng chục hộ được tiếp cận nguồn vốn thông qua các chương trình cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo, cho vay giải quyết việc làm... để phát triển sản xuất kinh doanh, với dư nợ gần 4,3 tỷ đồng.



Đến nay có hàng chục hộ dân làng vạn chài đã tiếp cận được nguồn vốn vay ưu đãi

## Cuộc sống mới đang hiện hữu

Với quyết tâm “không để ai bị bỏ lại phía sau”, dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa, các cấp, các ngành, các địa phương đang nỗ lực đồng hành, hỗ trợ hộ nghèo, gia đình chính sách nói chung, đồng bào thủy cơ được lên bờ nói riêng sớm ổn định cuộc sống, phát triển kinh tế bền vững.

Ghi nhận thực tế tại khu định cư thôn Lam Đạt, 28 căn nhà đẹp như một khu phố nhỏ, được xây dựng ngay gần trung tâm xã, thuận tiện cho việc đi lại, sinh hoạt hằng ngày của bà con. Được dọn về ở trong nhà mới, người dân tại khu tái định cư vui mừng, hạnh phúc. Họ vui vì không còn phải sống đời nay đây mai đó, được lên bờ để con cái họ có điều kiện đi học tốt hơn, những người trong độ tuổi lao động có cơ hội làm việc tại các nhà máy, xí nghiệp, nhiều gia đình được vay vốn chính sách, đầu tư phát triển kinh tế hiệu quả. Tính đến thời điểm này, trong số 28 hộ dân làm nghề sông nước vừa được hỗ trợ tái định cư ở xã Thiệu Vũ, có khoảng 15 hộ đã chuyển đổi nghề nghiệp, dần quen với tập quán sản xuất trên bờ...

Ông Phạm Mạnh Toàn - Chủ tịch UBND xã Thiệu Vũ cho biết: Để ổn định đời sống người dân làng chài mới lên bờ sinh sống, Đảng ủy xã Thiệu Vũ chỉ đạo UBND xã rà soát diện tích đất nông nghiệp, đất thau ngân sách xã, đất của các hộ nông dân không có nhu cầu sử dụng, ưu tiên giao cho các hộ có nhu cầu sản xuất nông nghiệp; tìm kiếm và hỗ trợ đào tạo, dạy nghề. Đồng thời, phối hợp NHCSXH thường xuyên tuyên truyền tổ chức rà soát nhu cầu vay vốn, đến nay có hàng chục hộ dân đã tiếp cận được nguồn vốn vay ưu đãi và qua kiểm tra cho thấy việc sử dụng nguồn vốn rất có hiệu quả.

Tôi vẫn nhớ như in chuyến thực tế cùng cán bộ tín dụng NHCSXH đến từng chiếc thuyền đánh cá chòng chành trên sông của người dân xã Thiệu Vũ, để tuyên truyền cho bà con hiểu được các chính sách ưu đãi của Đảng, Nhà nước đang triển khai hỗ trợ đồng bào. Nhiều hộ có ý chí làm kinh tế, đủ tiêu chuẩn vay vốn chính sách, lại không dám vay, sợ mất vốn. Lúc này, cán bộ NHCSXH lại trở thành người làm công tác dân vận để tuyên truyền về các chính sách vay vốn ưu đãi và vận động, hướng dẫn, hỗ trợ người dân



*Những ngôi nhà mới của cư dân vạn chài ở khu định cư mới thôn Lam Đát*

làm hồ sơ, thủ tục vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh.

Ông Lê Minh Đức - Giám đốc NHCSXH huyện Thiệu Hóa chia sẻ: Sau nhiều năm công tác tại NHCSXH, thấm thía điều Bác dạy: “Bất kỳ việc to việc nhỏ, phải chịu khó giải thích cho mọi người dân hiểu rõ thì dân sẽ vui lòng làm, việc gì cũng thành công”. Do vậy, từng cán bộ NHCSXH đã đến tất cả các xã trên địa bàn huyện vận động các Bí thư chi bộ thôn, Trưởng thôn và người có uy tín rà soát nhu cầu, nguyện vọng vay vốn của người dân. Phấn đấu 100% hộ nghèo, các gia đình chính sách có nhu cầu được vay vốn đầu tư phát triển kinh tế. Trăm ngàn cái khó, nhưng với sự đồng hành cùng người dân phát triển kinh tế, cải thiện đời sống, cán bộ NHCSXH đã sẵn sàng vượt qua khó khăn. Bởi đa số hộ dân thủy cơ, chài lưới khi mới lên bờ muốn vay vốn nhưng không đủ tài sản bảo đảm theo quy định. NHCSXH phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác, tạo điều kiện cho người người dân tiếp

cận nguồn vốn vay. Đây là hình thức cho vay “tín chấp”, bởi nếu áp dụng đúng theo quy định, thủ tục theo hồ sơ dự án để vay vốn ưu đãi thì người dân khó có thể tiếp cận nguồn vốn. Giao tiền đến tay người dân rồi nào đã xong, cán bộ tín dụng phụ trách món vay lại tiếp tục phối hợp cùng cán bộ xã, Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn hướng dẫn người dân sử dụng vốn đúng mục đích và cùng cán bộ chuyên môn của huyện bám sát các hộ vay để hướng dẫn về kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt, sao cho đồng vốn được sử dụng và phát huy hiệu quả.

Làm cán bộ tín dụng chính sách ở khu vực nông thôn phải cố gắng một thì cán bộ tín dụng chính sách cho đồng bào thủy cơ, gần như cả cuộc đời lên đênh trên sông nước phải cố gắng gấp nhiều lần. Giải thích, hướng dẫn làm hồ sơ, thủ tục vay vốn cho khách hàng - một công việc không dễ dàng khi khách hàng phần lớn là dân làng chài vốn ít tiếp xúc thông tin, không quen với các văn bản, giấy tờ, chưa kể đến việc

kiểm tra việc sử dụng vốn, thu nợ, thu lãi. Nhiều khi để tránh thất thoát đồng vốn, cán bộ tín dụng phải kiêm luôn nhiệm vụ khuyến nông, hướng dẫn bà con cách chăn nuôi, trồng trọt. Điều đó lý giải tại sao cán bộ tín dụng NHCSXH lại thông thạo kỹ thuật trồng cây, nuôi lợn, nuôi gà đến thế...

Với sự vào cuộc mạnh mẽ của cấp ủy, chính quyền, sự chung tay các tổ chức, các nhà hảo tâm, ước mơ được lên bờ định cư, sống trong những ngôi nhà mới của cư dân vạn chài ở khu định cư mới thôn Lam Đát, xã Thiệu Vũ đã trở thành hiện thực. Với quyết tâm “không để ai bị bỏ lại phía sau”, dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa, các địa phương, doanh nghiệp đang nỗ lực tìm kiếm việc làm, tạo sinh kế bền vững cho người dân. Đặc biệt, từ nguồn vốn chính sách đang từng ngày, từng giờ góp phần mang lại ấm no, hạnh phúc cho người dân làng vạn chài, cũng như xây dựng cho vùng đất mới ngày một phát triển. ❖



# Mạch nguồn tín dụng ưu đãi ở Hà Tĩnh

## > Bài và anh NGHI LỘC

Hà Tĩnh - vùng đất nằm trên dải đất miền Trung được mệnh danh là “chảo lửa, túi mưa”. Những năm gần đây, nguồn vốn tín dụng chính sách trên mảnh đất này đã và đang phát huy hiệu quả. Nhờ vậy, nhiều vùng quê mới đây đã “thay da đổi thịt”, không ít gia đình từ hai bàn tay trắng vươn lên thoát nghèo và làm giàu...



Mô hình đầu tư trang trại từ vốn tín dụng chính sách ở huyện Hương Khê

## “Chìa khóa” thoát nghèo

Trong chuyến công tác mới đây tại Hà Tĩnh, theo chân cán bộ tín dụng của Chi nhánh NHCSXH tỉnh Hà Tĩnh, chúng tôi về với huyện miền núi Hương Khê. Nơi đây đời sống nhân dân còn gặp nhiều khó khăn. Với địa hình cách trở, diện tích rộng, hằng năm lại phải gánh chịu những ảnh hưởng nặng nề bởi thiên tai, lũ lụt nên tỷ lệ hộ nghèo, tái nghèo ở địa phương còn nhiều... Trong hoàn cảnh

đó, những đồng vốn tín dụng ưu đãi từ NHCSXH đã thực sự là “chìa khóa” thoát nghèo cho nhiều gia đình nơi đây...

Mục sở thị hiệu quả nguồn vốn chính sách, chúng tôi đến thăm gia đình ông Phạm Xuân Nghị ở xã Phúc Đồng. Theo lời kể của người dân địa phương, ông Nghị là tấm gương về thoát nghèo nhờ vốn vay từ NHCSXH. Trước đây, gia đình ông thuộc diện hộ nghèo “thâm niên” của xã, cuộc sống

quanh năm lam lũ, nhưng cái nghèo vẫn đeo bám... Đến năm 2016, ông được NHCSXH huyện Hương Khê cho vay 50 triệu đồng chương trình hộ nghèo. Có được nguồn vốn này, ông quyết định đầu tư làm trang trại. Từ nguồn “vốn mồi”, cùng với quyết tâm của cả gia đình, ông Nghị đã biến một vùng đất đồi cằn cỗi, sỏi đá trở thành một vườn cam, bưởi xanh tốt. Khi đã thoát được nghèo, ông tiếp tục được ngân hàng đầu tư thêm 50 triệu đồng



chương trình cho vay hộ gia đình sản xuất kinh doanh tại vùng khó khăn để có thêm vốn làm ăn. Ngôi trong ngôi nhà khá khang trang vừa mới được xây trong năm 2022, ông Nghị vui vẻ tâm sự, cuộc sống hôm nay khá hơn nhiều rồi, gia đình hiện đang có 15 con trâu, bò cùng với đó là hơn 1.000 gốc cam bưởi... các loại. Từ hai bàn tay trắng đến nay gia đình đã có của ăn, của để. Con cái được học hành đến nơi, đến chốn.

Sát bên cạnh Hương Khê là huyện Hương Sơn, vùng đất khá nổi tiếng cả nước với nghề nuôi hươu truyền thống. Cũng trên mảnh đất này, nguồn vốn tín dụng ưu đãi đang góp phần tạo nên những thay đổi trong cách nghĩ, cách làm của người dân, để vươn lên làm giàu chính đáng. Nguồn vốn ưu đãi từ NHCSXH, đã và đang từng bước giảm nghèo và vươn lên làm giàu, góp phần thay đổi cuộc sống ở những vùng quê... Tại trụ sở xã Quang Diệm, huyện Hương Sơn, ông Lê Khánh Toàn - Chủ tịch Hội Nông dân xã cho biết, những năm qua, nhờ làm tốt công tác quản lý, phát huy hiệu quả nguồn vốn tín dụng chính sách từ NHCSXH, đã góp phần làm thay đổi nhận thức của nhiều hội viên, giúp họ dám nghĩ, dám làm, mạnh dạn vay vốn để tập trung đầu tư xây dựng các mô hình phát triển kinh tế, nâng cao đời sống, góp phần xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

Trong rất nhiều mô hình làm kinh tế giỏi từ vốn vay của NHCSXH huyện Hương Sơn, chúng tôi chọn đến thăm gia đình chị Đinh Thị Hương ở xã Quang Diệm. Cũng như nhiều gia đình khác ở địa phương, trước đây gia đình chị Hương gặp rất nhiều khó khăn. Bắt đầu từ năm 2008, gia đình chị được NHCSXH huyện cho vay 50 triệu đồng theo chương trình hộ nghèo. Tất cả số vốn này chị và gia đình đầu tư nuôi hươu và bò... Với mô hình này, sau 4 năm gia đình đã thoát nghèo, đến năm 2014 gia đình tiếp tục được ngân hàng cho vay thêm 50 triệu đồng nữa để tiếp tục đầu tư cho

chăn nuôi và trồng cây keo lá tràm. Đến nay, gia đình có đàn hươu 8 con, 3 con bò cùng với đó gần 2 ha trồng cây keo lá tràm... cho thu nhập gần 100 triệu đồng/năm. Tâm sự với chúng tôi, chị Hương cho biết, nhờ có vốn ngân hàng để đầu tư vào chăn nuôi, trồng rừng. Giờ đây kinh tế của gia đình đã từng bước ổn định, vợ chồng tôi vẫn tập trung vào chăn nuôi và làm thêm nghề phụ để tiếp tục phát triển kinh tế gia đình.

### Thấu hiểu để tận tâm phục vụ

Qua những câu chuyện thoát nghèo ở Hương Khê hay Hương Sơn, có thể khẳng định, trong những năm qua nguồn vốn từ các chương trình tín dụng ưu đãi của NHCSXH đã góp phần trở thành nguồn lực quan trọng giúp Hà Tĩnh thực hiện thành công chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo, giải quyết việc làm và xây dựng nông thôn mới...

Trên thực tế, những năm gần đây nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội đã giúp giải quyết những vấn đề căn bản, thiết yếu của cuộc sống ở những vùng khó khăn như ở Hương Khê hay Hương Sơn và nhìn rộng ra là cả Hà Tĩnh. Theo đó, hàng nghìn hộ dân thuộc diện nghèo, cận nghèo, vùng sâu, vùng xa được tiếp cận nguồn vốn ưu đãi, để đầu tư làm ăn, tạo việc làm, từng bước vươn lên thoát nghèo, làm giàu trên chính quê hương mình. Người nghèo và các đối tượng chính sách khác ngày càng tin tưởng vào chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước.

Được biết, giai đoạn 2022-2025, Hà Tĩnh đã đặt mục tiêu giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh hộ nghèo mới; hỗ trợ người nghèo, hộ nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia, nâng cao chất lượng cuộc sống. Cụ thể, tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều duy trì mức giảm 0,6 - 1,0%/năm; Đến năm 2025, 100% xã có tỷ lệ hộ nghèo đa chiều đạt

chuẩn nông thôn mới theo bộ tiêu chí áp dụng cho giai đoạn 2021 - 2025. Để hoàn thành mục tiêu Chương trình Quốc gia về giảm nghèo bền vững trong giai đoạn 2022 - 2025, Hà Tĩnh sẽ triển khai các dự án như, đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo; hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng; phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững; truyền thông và giảm nghèo về thông tin...

Trong khi đó, cũng giống như nhiều địa phương khác ở miền Trung, hoạt động của Chi nhánh NHCSXH tỉnh Hà Tĩnh vẫn đang phải đối mặt với những khó khăn, thử thách. Trong đó, có thể kể đến như, địa bàn hoạt động phức tạp với vùng núi cao, miền biển dài rộng cùng những khắc nghiệt về thiên tai hạn hán, bão lũ thường xuyên... Đặc biệt, Hà Tĩnh là địa phương thí điểm xây dựng đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo giảm dần qua các năm nên đối tượng cho vay dần thu hẹp, ảnh hưởng tới việc nhiều hộ dân còn khó khăn tiệm cận hộ cận nghèo muốn tiếp cận vốn vay ưu đãi nhưng không còn thuộc đối tượng...

Dẫu còn những khó khăn trước mắt cũng như lâu dài, song những người làm tín dụng chính sách trên mảnh đất "chào lửa, túi mưa", vẫn không hề nản lòng, đoàn kết quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Ông Nguyễn Tiến Thức - Phó Giám đốc Chi nhánh NHCSXH tỉnh Hà Tĩnh chia sẻ, với phương châm "không để ai bị bỏ lại phía sau", bảo đảm các đối tượng yếu thế, hộ nghèo, cận nghèo, hộ chính sách đều được tiếp cận vay vốn tín dụng chính sách. Chúng tôi luôn tự ý thức "rèn đức, luyện nghề, sáng tạo", mỗi cán bộ đều hun đúc ý chí, khát vọng "nơi nào có người nghèo, nơi đó có mạch nguồn tín dụng ưu đãi", cùng với bà con tiếp những ước mơ, những khát vọng đổi đời trên mảnh đất còn nhiều gian khó như Hà Tĩnh. ❖



# Đường đến trường: “Không để ai bị bỏ lại phía sau”



*Nguồn vốn tín dụng cho vay HSSV có hoàn cảnh khó khăn của NHCSXH đã giúp Nguyễn Thị Thu Phương (hiện đang công tác tại Khoa xét nghiệm, Bệnh viện hữu nghị Việt Nam -Cuba, TP Đồng Hới) hoàn thành chương trình học đại học*

## > Bài và ảnh TUẤN NGUYỄN

“Nhờ có chương trình tín dụng cho vay HSSV mà các con tôi có thể theo đuổi ước mơ. Ngày con gái đầu tốt nghiệp thật sự là niềm vui lớn đối với gia đình chúng tôi. Hiện, cháu đã có việc làm ổn định và đã trả xong các khoản vay trước hạn”. Đó là tâm sự của chị Nguyễn Thị Ái Hậu ở xã Tân Ninh, huyện Quảng Ninh [Quảng Bình] về hiệu quả từ nguồn vốn chương trình cho vay HSSV có hoàn cảnh khó khăn của NHCSXH.

### Niềm vui của người mẹ

Gia đình chị Hậu thuộc diện hộ nghèo, chồng chị bệnh nặng, không đi làm được, một mình chị tần tảo ruộng vườn để nuôi chồng và 3 người con. Năm 2013, người con gái đầu của chị là Nguyễn Thị Thu Phương thi đỗ Trường đại học Y Dược - Đại học Huế, chị vừa mừng vừa lo bởi không biết lấy tiền đâu cho con ăn học.

Chuẩn bị cho con nhập học, chị Hậu đã bán hết lợn gà, nhưng nỗi lo vẫn còn nguyên đó khi nhà không còn tài sản gì để bán. Thật may mắn,

chị được Tổ tiết kiệm và vay vốn thôn Quảng Xá gặp gỡ, tư vấn, hướng dẫn chị vay vốn chương trình cho vay HSSV có hoàn cảnh khó khăn của NHCSXH. Từ năm 2014 - 2018, chị Hậu được NHCSXH huyện Quảng Ninh cho vay số tiền 48 triệu đồng trang trải chi phí học tập, sinh hoạt cho em Nguyễn Thị Thu Phương. Hiện, Phương đã có việc làm ổn định tại Bệnh viện hữu nghị Việt Nam - Cuba, TP Đồng Hới, hỗ trợ mẹ trả xong khoản vay trước hạn.

Năm 2019, người con thứ hai của chị Hậu là Nguyễn Thị Thu Thanh đỗ

vào Trường đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội. Nỗi lo năm nào đã được xóa bỏ khi gia đình chị Hậu tiếp tục được NHCSXH huyện Quảng Ninh cho vay vốn HSSV có hoàn cảnh khó khăn với tổng số 70 triệu đồng cho 4 năm học.

“Hàng tháng, tôi được nhận tiền tại Điểm giao dịch xã. Chị Dương Thị Kiều - Tổ trưởng Tổ Tiết kiệm và vay vốn cùng cán bộ NHCSXH huyện Quảng Ninh đã giải thích, hướng dẫn cặn kẽ về quy trình, thủ tục, thời gian trả gốc, lãi và chính sách giảm lãi khi trả nợ trước hạn... nên tôi rất yên



*Sinh viên Nguyễn Văn Thắm có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được trường Đại học Quảng Bình miễn chi phí học tập cùng nhiều tổ chức, cá nhân hảo tâm trao quà, học bổng*

tâm. Số tiền nhận từng kỳ, tôi gửi cho các con để đóng học phí và một phần các chi phí sinh hoạt. Các con tôi cũng chăm chỉ làm thêm nên cơ bản đủ trang trải. Hiện, con út của tôi đang được vay 10 triệu đồng để mua máy tính phục vụ học tập. Nguồn vốn vay ưu đãi có ý nghĩa rất lớn, gia đình tôi đã thoát nghèo, tôi thật sự cảm ơn sự quan tâm của NHCSXH huyện, UBND xã, Tổ tiết kiệm và vay vốn cùng các đoàn thể!", chị Hậu xúc động chia sẻ.

Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với HSSV với mức vay tối đa 800.000 đồng/tháng vào năm 2007 đã được sửa đổi vào các năm 2017 và 2022 với mức vay tăng lần lượt là 2,5 triệu đồng/tháng và 4 triệu đồng/tháng. Bên cạnh chính sách tín dụng đối với HSSV, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 116/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối

với sinh viên sư phạm, thực hiện từ năm học 2021 - 2022. Theo đó, sinh viên sư phạm được Nhà nước hỗ trợ học phí bằng mức thu học phí của cơ sở đào tạo giáo viên nơi theo học; hỗ trợ 3,63 triệu đồng/tháng để trả chi phí sinh hoạt trong thời gian học tập tại trường. Chính sách này đã "tiếp sức" cho hàng nghìn sinh viên thực hiện ước mơ trở thành thầy cô giáo.

### **“Không để ai bị bỏ lại phía sau”**

Giám đốc NHCSXH huyện Quảng Ninh Nguyễn Tuấn Ngọc cho biết: “Với phương châm không để bất kỳ một HSSV có hoàn cảnh khó khăn nào phải bỏ học vì thiếu tiền đóng học phí, thời gian qua, NHCSXH huyện đã đưa nguồn vốn tín dụng chính sách đến với người dân, mang lại cơ hội học tập cho hàng nghìn HSSV. Đơn vị đã phối hợp chặt chẽ với các địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác thực hiện tốt việc bình xét cho trên 5,3

nghìn lượt HSSV được vay vốn. Tính đến ngày 31/7/2023, tổng dư nợ chương trình này đạt gần 19 tỷ đồng với 457 HSSV đang vay vốn. Một số địa phương có dư nợ vay lớn, như: xã Duy Ninh, An Ninh, Tân Ninh, Gia Ninh, Vạn Ninh, Hàm Ninh”.

Cùng với các chính sách nhân văn và kịp thời của Chính phủ, dù còn nhiều khó khăn nhưng Quảng Bình đã nỗ lực đồng hành cùng con em tỉnh nhà. Ngày 24/3/2023, tại kỳ họp thứ 9, HĐND tỉnh Quảng Bình khóa XVIII đã ban hành Nghị quyết số 46/2023/NQ-HĐND quy định về hỗ trợ tăng thêm tiền ăn cho học sinh tại các trường phổ thông dân tộc nội trú và hỗ trợ chi phí sinh hoạt cho sinh viên là người DTTS trên địa bàn tỉnh.

Theo đó, sinh viên là người DTTS thường trú trên địa bàn tỉnh học đại học, cao đẳng theo hình thức đào tạo chính quy tại các đại học, học viện, trường đại học, cao đẳng (trừ sinh viên các trường Công an, Quân



đội và sinh viên tại đối tượng thuộc Nghị định số 116/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm) được hỗ trợ với mức 2,7 triệu đồng/sinh viên/tháng theo số tháng thực học và không quá 10 tháng/năm.

Nghị quyết số 46/2023/NQ-HĐND đã tác động tích cực đến việc lựa chọn tương lai của các HSSV vùng DTTS trên địa bàn tỉnh. Nếu năm học 2020 - 2021, số lượng người đăng ký học đại học, cao đẳng khoảng 20%, thì năm học 2023 - 2024 tăng lên trên 35%. Đối với đào tạo nghề, ngày 10/12/2021, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động giai đoạn 2022 - 2025. Trong đó, hỗ trợ từ 700 nghìn đồng/người/tháng đến 1 triệu đồng/người/tháng cho các trường hợp theo học tại các trường trung cấp, cao đẳng ở 4 nhóm nghề nghiệp.

Phó hiệu trưởng Trường cao đẳng Y tế Quảng Bình Phan Thị Thanh Tâm chia sẻ: “Điều dưỡng là một trong những ngành thuộc danh mục được hỗ trợ. Ngoài mức hỗ trợ theo Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND, sinh viên là con em hộ nghèo, cận nghèo còn được hưởng các chính sách miễn giảm theo quy định chung. Sự quan tâm đồng hành của tỉnh đã giảm bớt nhiều khó khăn và mở ra các cơ hội cho sinh viên, trong đó có sinh viên ngành Điều dưỡng Trường cao đẳng Y tế Quảng Bình”.

Không chỉ triển khai kịp thời và hiệu quả các chính sách đồng hành, hỗ trợ HSSV theo quy định, nhiều tổ chức, cá nhân hảo tâm đã chung tay tiếp sức cho HSSV có hoàn cảnh khó khăn. Những năm qua, Trường đại học Quảng Bình đã tích cực kết nối với các nguồn học bổng, như: Dell, Odon Vallet, Kova, Hessen... để tăng



**Chương Trình TÍN DỤNG ĐỐI VỚI HỌC SINH - SINH VIÊN**

**1. Mục đích vay vốn:**  
Trang trải chi phí cho việc học tập, sinh hoạt của học sinh, sinh viên trong thời gian theo học tại trường.

**2. Mức vốn cho vay:**  
Mức cho vay tối đa hiện nay là: **4.000.000 đồng/tháng/HSSV.**  
(40.000.000 đồng/năm)

**3. Thời hạn cho vay**

Thời hạn cho vay tối đa = **2 \* thời hạn phát tiền vay + 12 tháng**

**Lãi suất cho vay hiện nay là 6,6%/năm**

(1) Thời hạn phát tiền vay: là khoảng thời gian tính từ ngày người vay nhận món vay đầu tiên cho đến ngày HSSV kết thúc khoá học.  
(2) Đối với các chương trình đào tạo có thời gian đào tạo không quá một năm, thời hạn trả nợ tối đa bằng 2 lần thời hạn phát tiền vay.

Xem thông tin chi tiết qua website: <https://vbsp.org.vn>

Chương trình cho vay HSSV có hoàn cảnh khó khăn của NHCSXH hiện tại cơ bản đáp ứng nhu cầu của HSSV trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

cường hỗ trợ các em HSSV đặc biệt khó khăn. Trường cũng miễn học phí, ký túc xá, kêu gọi những tấm lòng hảo tâm để hỗ trợ xe máy, trao tặng sổ tiết kiệm cho HSSV nghèo với số tiền hàng trăm triệu đồng...

Chuẩn bị cho năm học mới 2023 - 2024, ngày 31/7/2023, Thường trực Tỉnh ủy đã cho ý kiến cụ thể đối với các kiến nghị, đề xuất, trong đó giao UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan tham mưu căn cứ Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 10/6/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển kinh tế-xã hội, giữ gìn bản sắc văn hóa, an ninh trật tự vùng đồng

bào DTTS, biên giới và miền núi tỉnh giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 để xây dựng các chính sách hỗ trợ cho HSSV và người đồng bào DTTS không phải là hộ nghèo, hộ cận nghèo học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Với sự quan tâm của Chính phủ và của tỉnh thông qua các chính sách tổng thể, toàn diện, sát với thực tiễn, chỉ cần có quyết tâm và khát vọng, ước mơ được đến trường của những HSSV có hoàn cảnh khó khăn sẽ trở thành hiện thực, bảo đảm “Không để ai bị bỏ lại phía sau” trên đường đến trường. ❖



# Rút ngắn chặng đường giảm nghèo bền vững bằng tri thức

> **Bài và ảnh MINH NGUYỄN**

Chỉ số quan trọng nhất để đánh giá mức độ phát triển của một quốc gia không phải GDP mà là HDI [chỉ số phát triển con người], trong đó có tiêu chí tri thức. Đặc biệt với khu vực nông nghiệp nông thôn, miền núi và đồng bào DTTS [DTTS], việc xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao là chìa khóa then chốt rút ngắn chặng đường giảm nghèo đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập kinh tế. Nhìn nhận rõ vấn đề đó, trong dậm dài hành trình phát triển của mình NHCSXH đã giúp triệu học sinh hiện thực hóa giấc mơ bước vào cánh cửa các trường Đại học, Cao đẳng. Và nhiều trong số họ đang trở về quê tiếp tục sự nghiệp phát triển con người, giảm nghèo bền vững bằng tri thức.

## Thành tài từ đồng vốn nhân văn

Nhà có 8 cô con gái, không chỉ nuôi con khôn lớn, mà còn định còn định hướng đầu tư cho con cái học hành, với năm người tốt nghiệp Đại học, một người tốt nghiệp Cao đẳng và hai người tốt nghiệp Trung cấp nghề. Ở miền xuôi hay ngay cả ở thành phố việc này đã là khó, thế nhưng vợ chồng ông Lương Xuân Việt, dân tộc Tày ở thôn Bản Khoan, xã vùng III Thượng Nông của huyện đặc biệt khó khăn Na Hang (Tuyên Quang) đã làm được.

Thời kỳ bao cấp nuôi con bằng ngô bằng sắn, nhà nhiều con lại càng vất vả, mỗi năm thiếu đói 3 tháng, song ông vẫn cố gắng dạy bảo các con phải chăm học. Trước khát vọng học tập của các con cũng như của chính vợ chồng ông muốn cho con bằng người, những ngày đầu chưa có chương trình tín dụng chính sách, ông chắt chiu dành dụm tiền rồi vay mượn khắp anh em trong làng cho hai con đầu đi học. "Mỗi lần đến kỳ nộp học phí là lo lắm



Nhờ được vay vốn chương trình tín dụng HSSV, cô Vi Thị Phụng - con ông Vi Văn Tiên ở xóm Làng Tràng, xã Tràng Xá, huyện Võ Nhai (Thái Nguyên) sau 3 năm học Cao đẳng Sư phạm hiện đã là giáo viên trường Tiểu học Liên Minh

vợ chồng chạy đôn chạy đáo khắp làng trên xóm dưới đến đêm vẫn còn ngoài đường" - ông kể. "Thế nên khi có chính sách tín dụng ưu đãi đối với HSSV có hoàn cảnh khó khăn thì tôi là người đầu tiên của xã làm đơn vay vốn cho con đi học".

Năm người con tiếp theo của ông đã được vay vốn để trang trải chi phí học tập, đến nay đã ra trường có công ăn việc làm ổn định, giúp cha mẹ trang trải chi phí học tập cho các em còn lại. Tám người con của ông Việt giờ đều đã có việc làm ổn định trong đó có 4 người làm việc





*Nguồn vốn chính sách tiếp sức cho hàng triệu HSSV viết tiếp giấc mơ vào giảng đường đại học*

trong các cơ quan Nhà nước, và bốn người làm việc tại các công ty từ Bắc vào Nam.

Việc làm đúng nhất trong cuộc đời ông Việt là cho các con ăn học đầy đủ để cho các con không phải nghèo khó một đời với ruộng nương. “Tôi tự hào về quá trình mình vất vả nuôi con trưởng thành thoát ly nông nghiệp. Tôi sung sướng lắm”, ông nói. Đặc biệt, con gái Lương Thị Oanh tốt nghiệp Đại học Nông nghiệp Hà Nội, hiện đang công tác tại UBND xã Thượng Nông, huyện Na Hang trên cương vị Chủ tịch HLHPN xã và đang hàng ngày cùng NHCSXH hỗ trợ bà con trong xã tiếp cận tín dụng, phát triển kinh tế, gieo thêm những niềm tin và hy vọng đối đời cho những người dân vùng quê nghèo khó.

Cũng như chị Lương Thị Oanh, nhiều HSSV sau khi đi học đã trở về quê hương đóng góp sức lực xây dựng quê hương đất nước. Như gia đình ông Vi Văn Tiên, dân tộc Nùng, sinh năm 1958 ở xóm Làng Tràng, xã Tràng Xá, huyện Võ Nhai (Thái Nguyên) giờ đã không còn là hộ nghèo, 1ha bưởi chuyển đổi từ trồng ngô sang, cùng 1 mẫu ruộng và thu nhập làm công nhật những ngày nông nhàn, đủ để ông bà sống không phải lo cơm áo.

Song điều mà ông tự hào nhất là nuôi ba người con học đại học, trong đó có hai con đã có công ăn việc làm ổn định, và đang tận lực đóng góp vào sự nghiệp trồng người và chăm sóc sức khỏe người dân Thái Nguyên. Tự hào bao nhiêu, ông lại càng biết ơn chính sách của Đảng và

Chính phủ cùng sự tận tâm của các cán bộ NHCSXH giúp gia đình ông tiếp cận vốn tín dụng chính sách HSSV cho con đi học.

Ông kể ngày ấy nhà chỉ có 1ha trồng ngô và 1 mẫu ruộng trồng lúa, nuôi ba con ăn học đã rất khó khăn, nên nếu không có vốn tín dụng chính sách vợ chồng ông khó có thể cho các con đi học. Vay 90 triệu đồng vốn HSSV có hoàn cảnh khó khăn để trang trải chi phí học tập cho hai con học đại học. Hiện nay, hai người con của ông đã tốt nghiệp ra trường và có việc làm ổn định (một cháu đang làm Bác sĩ Bệnh viện A, TP Thái Nguyên; một cháu đang làm giáo viên tại Trường Tiểu học Liên Minh, huyện Võ Nhai). Con trai thứ ba của ông cũng vừa tốt nghiệp trường Đại học Nội vụ.



Chị Vi Thị Phụng, con gái lớn của ông giờ đang là giáo viên trường Tiểu học Liên Minh cho biết: “Ngày ấy nhà em thuần nông, công việc trong gia đình em đỡ dần hết nên khi nhận được giấy trúng tuyển cao đẳng Thái Nguyên, em rất lo lắng về kinh tế gia đình và cũng có ý định nghỉ học đỡ tạo gánh nặng lên gia đình. Nhưng nhờ có sự động viên của ba mẹ em có suy nghĩ tích cực hơn về tương lai cho bản thân và cho gia đình. Em muốn theo đuổi ước mơ của mình trở thành người giáo viên đưa con chữ cho các em và mang lại tương lai tri thức cho các em để sau này công hiến cho đất nước cũng như mong muốn vươn lên thoát khỏi cuộc sống khó khăn và giúp đỡ bố mẹ mình”.

Ước mơ của chị Phụng giờ đã trở thành hiện thực. Bên mái ấm gia đình với người chồng cũng là đồng nghiệp và sự yêu thương của gia đình chị có thêm niềm tin ý chí mang cái chữ và tri thức thấp sáng tương lai cho các con em quê hương mình.

### Góp phần tạo nguồn nhân lực trong thời kỳ mới

Đó chỉ là một vài nét chấm phá trong bức tranh tín dụng ưu đãi đối với HSSV có hoàn cảnh khó khăn. Đặc biệt từ sau khi nhìn nhận rõ những nguyên nhân của Chương trình tín dụng đối với HSSV theo Quyết định số 51/1998/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ chưa phát huy hết hiệu quả khi đến năm 2007, chương trình mới cho vay được gần 100 nghìn HSSV với tổng dư nợ là 290 tỷ đồng và tỷ lệ HSSV bỏ học vì khó khăn về kinh tế vẫn chưa giảm do bản thân sinh viên và gia đình hầu như chưa hiểu rõ về chương trình, cơ chế cho vay còn khó khăn NHCSXH đã cùng các Bộ ngành đã tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 về tín dụng đối với HSSV.

Từ thời điểm này, chương trình tín dụng đối với HSSV thực sự trở thành chương trình tín dụng lớn, có tác động mạnh đối với xã hội với sự chỉ đạo quyết liệt, thường xuyên của thường trực Chính phủ; sự quan tâm, phối hợp triển khai tích cực của các Bộ ngành, chính quyền địa phương các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là sự vào cuộc thực hiện quyết liệt, có trách nhiệm trong công tác cho vay vốn của NHCSXH.

Không chỉ triển khai kịp thời vốn đáp ứng nhu cầu của HSSV, NHCSXH giải đáp kịp thời những ý kiến thắc mắc trong quá trình thực hiện của các địa phương, cơ sở đào tạo và đối tượng thụ hưởng... Đồng thời, nắm bắt những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai để kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ, từ đó nâng mức vay và thời hạn vay phù hợp với nhu cầu của HSSV, đảm bảo chính sách tín dụng đã phát huy hiệu quả theo đúng mục đích ban đầu là bảo đảm không còn tình trạng HSSV phải bỏ học giữa chừng vì khó khăn kinh tế.

Chính sách đã nhanh chóng đi vào cuộc sống tạo điều kiện cho hàng trăm nghìn HSSV có đủ kinh phí để trang trải việc học tập, sinh hoạt, hàng trăm nghìn gia đình có điều kiện cho con em mình tiếp tục đến trường. Báo cáo của NHCSXH cho biết chỉ tính riêng 10 năm gần đây, từ khi thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW và Kết luận số 06-KL/TW đến nay, tổng doanh số cho vay chương trình HSSV có hoàn cảnh khó khăn đạt 2.573 tỷ đồng.

“Kết quả đạt được cho thấy, đây là một trong các chính sách của Nhà nước nhằm thực hiện công bằng xã hội, hỗ trợ và tạo cơ hội cho HSSV có hoàn cảnh khó khăn tiếp cận với nguồn vốn ưu đãi của Nhà nước, góp phần trang trải chi phí cho việc học tập, sinh hoạt trong thời gian theo học tại trường. Chính sách này đã giúp cho một bộ phận nhân dân có thu nhập thấp có được sự bình

đẳng về đào tạo, hỗ trợ kinh phí để theo học các bậc học khác nhau, kể cả đào tạo nghề, giúp họ có thể có một việc làm ổn định, phát triển kinh tế cho bản thân và gia đình”, Bộ Giáo dục và Đào tạo nhận định.

Đại hội XIII của Đảng tiếp tục xác định phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao là một đột phá chiến lược, là yếu tố quyết định đẩy mạnh phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ, cơ cấu lại nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng và là lợi thế cạnh tranh quan trọng nhất, bảo đảm cho phát triển nhanh, hiệu quả và bền vững. Đây cũng là thách thức mới cho các nhà làm chính sách cũng như NHCSXH trong việc tận dụng chương trình tín dụng HSSV đáp ứng yêu cầu mới và vận hội nước nhà.

Đặc biệt trong bối cảnh cách mạng công nghệ 4.0 và Việt Nam đang xây dựng một nền kinh tế số xã hội số, nhu cầu vay vốn của sinh viên không dừng lại ở việc chi trả chi phí học tập mà còn mua sắm các trang thiết bị phục vụ học tập ở mức độ cao như máy tính cá nhân tốc độ cao phục vụ việc học tập, nghiên cứu.

Vì vậy, để có thể cộng hưởng hơn nữa hiệu quả của chương trình tín dụng HSSV đối với công cuộc giảm nghèo phát triển kinh tế địa phương, cao hơn là xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao quốc gia, các Bộ ngành cần nghiên cứu đề xuất với Chính phủ tiếp tục nghiên cứu, đánh giá nhu cầu của HSSV xây dựng các gói vay phù hợp. Bảo đảm mức vay vốn đáp ứng được nhu cầu tối thiểu, đủ để trang trải các chi phí học tập, đặc biệt tại các thành phố lớn. Đồng thời, nghiên cứu các giải pháp hỗ trợ sinh viên tìm kiếm việc làm, khởi nghiệp hoặc tự tạo việc làm sau khi tốt nghiệp. Nghiên cứu, xây dựng hình thành các Quỹ cộng đồng để giúp sinh viên tốt nghiệp có thể vay vốn phát triển các dự án khởi nghiệp. ❖



# Xuân về nơi vùng cao Yên Bái

## > Phóng sự ảnh của THANH NHÀN

Đến mùa xuân 2024 này, chi nhánh NHCSXH tỉnh Yên Bái triển khai cho vay 16 chương trình tín dụng, có tổng dư nợ đạt 4.592 tỷ đồng với 84.106 khách hàng vay. Trong đó, đồng bào DTTS là 54.381 hộ, chiếm tỷ lệ 64% tổng số hộ vay, với dư nợ hơn 3.148 tỷ đồng, chiếm 68,6% tổng dư nợ các chương trình trên địa bàn. Nguồn vốn vay ưu đãi đã giúp cho đồng bào có điều kiện phát triển sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, xây dựng mô hình kinh tế phù hợp, giúp họ vươn lên thoát nghèo bền vững, tự chủ với cuộc sống.



Vợ chồng anh Thảo A Phòng ở xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải vay vốn nuôi lợn rừng mang lại hiệu quả kinh tế cao





Nhờ vốn vay ưu đãi, gia đình anh Thành A Pàng ở bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải có điều kiện nuôi trâu sinh sản, mua máy xay xát, làm công trình nước sạch. Gia đình anh được đánh giá là hộ tiêu biểu sử dụng hiệu quả nguồn vốn vay



Gia đình chị Nguyễn Thị Nghiễm, dân tộc Thái ở xã Khao Mang, huyện Mù Cang Chải vay vốn đầu tư thu mua hàng thổ cẩm xuất khẩu và tiêu thụ trong nước





Gia đình anh Hàng A Dò ở xã La Pán Tẩn vay vốn chương trình giải quyết việc làm và vốn thanh niên khởi nghiệp để đầu tư Homestay, thu hút khách du lịch nước ngoài



Gia đình anh Giàng A Vành, dân tộc Mông ở bản La Pán Tẩn, xã La Pán Tẩn, huyện Mù Cang Chải vay vốn chính sách cải tạo nhà ở thành Homestay cho khách du lịch thuê, gia đình có việc làm thu nhập ổn định







*Gia đình chị Cứ Thị Dờ ở bản Háng Cháng, xã Khao Mang, huyện Mù Cang Chải vay 100 triệu đồng mua máy thêu hàng thủ cầm tự động, tạo việc làm cho 4 lao động tại địa phương*





*Tổ tiết kiệm và vay vốn bản  
Nậm Khắt, xã Nậm Khắt,  
huyện Mường Chải tổ  
chức buổi sinh hoạt định kỳ  
với bà con nhân dân*



*Tín dụng chính  
sách giúp bà con  
DTTS vùng cao  
Yên Bái ổn định  
cuộc sống*





# Người Cựu chiến binh gương mẫu

## > Bài và ảnh Y ĐỒ

Phát huy phẩm chất Bộ đội Cụ Hồ, nhiều năm qua, ông Vũ Văn Duân - Chủ tịch Hội Cựu chiến binh huyện Đắk Hà [Kon Tum] luôn phát huy vai trò gương mẫu, tiên phong trong phát triển kinh tế, tận tâm trong công việc, tích cực vận động hội viên tham gia công tác hội, các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước tại địa phương.

**Ô**ng Vũ Văn Duân (sinh năm 1962) sinh ra và lớn lên ở huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Năm 1980, ông tham gia quân ngũ, đóng quân tại nhiều nơi ở phía Bắc. 8 năm sau đó, ông cùng đơn vị hành quân vào Kon Tum và đến năm 1992, ông được chuyển về công tác tại Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Kon Tum. Năm 2017, sau gần 38 năm quân ngũ, ông Duân trở về sinh sống tại xã Hà Môn, huyện Đắk Hà. Ông Duân chia sẻ: “Sau khi nghỉ hưu theo chế độ, trở về địa phương sinh sống, tôi tiếp tục được cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, Hội Cựu chiến binh tín nhiệm bầu làm Chủ tịch Hội Cựu chiến binh huyện. Để xứng đáng với sự tín nhiệm ấy, tôi luôn gương mẫu, nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao”.

Sau nhiều năm nỗ lực lao động, đến nay, gia đình ông Duân phát triển thành công mô hình trại sản xuất các loại nấm ăn có diện tích 2.500m<sup>2</sup> với 25.000 bịch phôi thu hoạch được 12,5 tấn/năm nấm thương phẩm. Ngoài bán nấm thương phẩm, gia đình ông còn sản xuất bán phôi nấm cho các cơ sở

sản xuất nấm khác với 15.000 phôi/năm, với giá 7.000 đồng/phôi. Bình quân mỗi năm cơ sở của ông thu về 500 triệu đồng/năm từ bán nấm thương phẩm và 105 triệu đồng từ bán phôi giống.

Mô hình trại sản xuất các loại nấm ăn không chỉ đem lại thu nhập cho gia đình ông Duân mà còn giúp tạo việc làm cho 8 lao động thời vụ và 2 lao động thường xuyên. Hiện tại, ông Duân còn là Chủ nhiệm Câu lạc bộ Cựu chiến binh sản xuất, kinh doanh giỏi tỉnh, và là thành viên tích cực trong phong trào “Cựu chiến binh giúp nhau giảm nghèo, làm kinh tế giỏi”.

Trong công tác Hội, để góp phần xây dựng tổ chức Hội trong sạch, ngày càng vững mạnh, ông Duân luôn tận tâm, tận lực giúp đỡ cán bộ, hội viên giữ vững và phát huy bản chất truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”. Ông tích cực chỉ đạo Hội cơ sở tham gia hưởng ứng các cuộc vận động, phong trào thi đua các cấp, các ngành cũng như của hội phát động.

Như trong phong trào thi đua “Cựu chiến binh giúp nhau giảm nghèo, làm kinh tế giỏi”, ông Duân

cùng tập thể Ban Chấp hành Hội Cựu chiến binh huyện triển khai nhiều biện pháp tích cực nhằm hỗ trợ các gia đình hội viên vươn lên phát triển kinh tế gia đình. Trong đó, Huyện hội nhận ủy thác của NHCSXH huyện cho hội viên vay vốn phát triển kinh tế với tổng dư nợ trên 75 tỷ đồng, giải quyết cho 1.446 hộ vay; vận động cán bộ, hội viên đóng góp xây dựng quỹ xoay vòng giúp nhau phát triển kinh tế được 3,1 tỷ đồng. Từ các nguồn vốn này, nhiều hội viên đã mạnh dạn đầu tư trồng trọt, chăn nuôi phát triển kinh tế gia đình, qua đó góp phần làm giảm hộ nghèo, cận nghèo trong hội viên Cựu chiến binh xuống còn 122 hộ (chiếm 4,6%).

Cùng với vận động hội viên tham gia phát triển kinh tế, ông cùng Ban Chấp hành Huyện hội thường xuyên phối hợp với các tổ chức đoàn thể tích cực tuyên truyền, vận động hội viên và nhân dân thực hiện tốt phong trào Cựu chiến binh tham gia xây dựng nông thôn mới tại địa phương. Qua đó, các cấp hội trên địa bàn đã kịp thời triển khai nhiều mô hình như “Tổ xung kích”, “Cựu chiến binh giúp nhau làm kinh tế”, “Tổ an





Lãnh đạo Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam đến thăm mô hình trại sản xuất nấm ăn của ông Vũ Văn Duân (bên phải)

ninh”; “Tổ hòa giải”, “Đoạn đường Cựu chiến binh tự quản”, “Phòng chống tội phạm và ma túy”, “Hiển kế, góp công góp tiền, hiến đất”. Trong năm 2022, hội viên Cựu chiến binh các cấp trong huyện đã hiến 1.300m<sup>2</sup> đất, ủng hộ hơn 2,3 tỷ đồng, đóng góp 1.500 ngày công lao động tham gia làm đường giao thông nông thôn, nạo vét kênh mương, tu sửa nhà các công trình cộng đồng; duy trì hoạt động 84 tổ hòa giải, 33 tổ an ninh ở cơ sở, góp phần đảm bảo an ninh trật tự, bảo vệ môi trường, hoàn thành các tiêu chí trong xây dựng nông thôn mới tại các địa phương.

Bên cạnh hoạt động xây dựng tổ chức Hội, ông Duân còn tích cực vận động hội viên tham gia, đóng góp xây dựng Quỹ nghĩa tình đồng đội. Đồng thời, ông còn vận động cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn huyện, tỉnh hỗ trợ cho quỹ đóng góp sửa chữa nhà, xóa nhà dột nát cho hội viên Cựu chiến binh. Từ tháng 1/2021 đến nay, Hội Cựu chiến binh huyện Đắk Hà đã xóa nhà dột nát, nhà tạm cho 24 gia đình hội viên Cựu chiến binh với tổng giá trị hơn 2 tỷ đồng.

Với tinh thần trách nhiệm, tận tâm vì công việc, ông Duân đã và đang có những đóng góp quan trọng

trong phát triển kinh tế, xã hội, xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư, bảo vệ vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân ở địa phương, góp phần xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh.

Ông Hoàng Đình Nguyên - Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh tỉnh Kom Tum cho biết: Đồng chí Vũ Văn Duân là một trong những cán bộ hội có trách nhiệm cao, luôn tâm huyết với công việc. Đồng chí đã lãnh đạo Hội Cựu chiến binh huyện Đắk Hà trở thành một trong những đơn vị hoạt động nổi bật của tỉnh, có nhiều đóng góp trong các phong trào thi đua của Hội. ❖



Vợ chồng ông Hoàng Hữu Hiện ở xã Ngư Thủy, huyện Lệ Thủy (Quảng Bình) rất vui khi nhận được 100 triệu đồng vốn vay của NHCSXH để đầu tư nuôi lợn rừng, lợn nái

# Mang đỡ những mảnh đời lầm lỡ

## > Bài và ảnh THANH HÀ

Công tác hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù thể hiện sâu sắc chính sách nhân văn, nhân đạo của Đảng, Nhà nước, truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta.

**T**uy nhiên, trước đây, chưa có cơ chế, chính sách riêng về tín dụng ưu đãi nhằm hỗ trợ nguồn vốn cho đối tượng này nhanh chóng tái hòa nhập cộng đồng. Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg ra đời đáp ứng kịp thời đòi hỏi

của thực tiễn, thể hiện rõ phương châm không để ai bị bỏ lại phía sau, nhất là đối với những người đã một thời mắc sai lầm, vấp ngã trong quá khứ, khát khao làm lại cuộc đời.

Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg ngày 17/8/2023 của Thủ tướng

Chính phủ có hiệu lực thi hành từ ngày 10/10/2023 quy định rõ đối tượng vay vốn gồm: Người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá về cư trú tại địa phương, chấp hành tốt các quy định của pháp luật, không tham gia các tệ nạn xã hội;



danh sách do công an cấp xã lập và được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận. Mức vốn vay tối đa 100 triệu đồng/người; thời gian kể từ khi chấp hành xong án phạt tù đến thời điểm vay vốn tối đa là 5 năm. Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh có sử dụng tối thiểu 10% tổng số lao động là người chấp hành xong án phạt tù, mức vay tối đa 2 tỷ đồng.

Sau gần 4 tháng triển khai thực hiện Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù, tính đến nay, NHCSXH đã phối hợp với Công an các cấp và chính quyền địa phương giải ngân được 204 tỷ đồng cho 2.569 người chấp hành xong án phạt tù để giải quyết việc làm, phát triển sản xuất kinh doanh. Ghi nhận tại một số địa phương, nơi triển khai hiệu quả chính sách nhân văn, nhân đạo này.

Anh Trần Thanh Phong ở ấp Căn Cứ, xã Vĩnh Phong, huyện Vĩnh Thuận (Kiên Giang) là người vay đầu tiên tại huyện trong chương trình tín dụng người chấp hành xong án phạt tù. Năm 2002, anh bị tuyên phạt án tù chung thân. Tuy nhiên, do những nỗ lực cải tạo tốt, đến tháng 10/2022, anh được giảm hết thời hạn chấp hành án phạt tù, trở về địa phương. Gia đình anh có 16 công đất, tuy nhiên anh và người thân gặp khó khăn do không có vốn để phát triển sản xuất.

Khi nhận thông tin về chính sách cho vay ưu đãi đối với người chấp hành xong án phạt tù, anh trình bày nguyện vọng với UBND xã và Công an xã Vĩnh Phong để được đưa vào danh sách vay vốn. Vui mừng đón nhận 40 triệu đồng từ NHCSXH, anh Phong cho biết sẽ dùng số tiền này cải tạo ao nuôi tôm và hứa sẽ sử dụng nguồn vốn đúng mục đích để có công ăn việc làm ổn định, có thu nhập giúp vợ con trang trải cuộc sống, bù đắp cho họ những ngày anh vắng nhà.

Ngày 20/10, tại UBND xã Đông Hưng, huyện Cái Nước (Cà Mau), NHCSXH huyện thực hiện giải ngân vốn vay cho trường hợp đầu tiên trong tỉnh theo chương trình tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù là ông Mai Văn Ca, sinh năm 1961 ở ấp Trọng Ban, xã Đông Hưng.

Phó Giám đốc NHCSXH huyện Cái Nước Trần Thanh Biên cho biết: Trở về địa phương, ông Ca sống một mình, chỉ có vài công đất nuôi tôm, thu nhập bấp bênh, cuộc sống còn nhiều khó khăn. Thấy ông chí thú làm ăn, chính quyền địa phương phối hợp Tổ tiết kiệm và vay vốn đã tiếp cận, tạo điều kiện cho ông Ca vay vốn phát triển kinh tế. Thời gian trước, ông Ca đã tiến hành xây chuồng nuôi heo, nhưng do không đủ tiền đầu tư nên việc xây dựng đành bỏ dở. Khi biết có chủ trương, ông Ca mạnh dạn làm đơn xin vay vốn NHCSXH số tiền 50 triệu đồng, xây dựng chuồng trại, mua con giống.

Tổng Giám đốc NHCSXH Dương Quyết Thắng cho biết: Với thông điệp “Thấu hiểu lòng dân, tận tâm phục vụ”, cả hệ thống chính trị và NHCSXH luôn sẵn sàng triển khai tốt các chính sách tín dụng ưu đãi nói chung, chính sách tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù nói riêng, trên tinh thần cho vay nhanh chóng, kịp thời, thuận tiện “phục vụ tại nhà, giải ngân tại xã”; tiến hành công khai chính sách đến các Điểm giao dịch xã, để “mỗi cán bộ là một tuyên truyền viên” tuyên truyền chính sách đến cấp ủy, chính quyền, đoàn thể các cấp, người dân trên địa bàn. Mặt khác, cán bộ phối hợp chặt chẽ công an cấp xã thực hiện việc tiếp nhận danh sách đối tượng thụ hưởng của chương trình; UBND cấp xã, các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác hướng dẫn khách hàng vay vốn hoàn thiện hồ sơ vay vốn, giải ngân kịp thời, tư vấn

sử dụng vốn vay đúng mục đích, đôn đốc trả nợ, trả lãi đúng hạn.

Trong quá trình giám sát, quản lý và giáo dục sinh kế cho những người chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng, việc tạo điều kiện cho các đối tượng tiếp cận vốn vay từ NHCSXH vẫn còn những hạn chế. Các thôn trưởng, các Tổ tiết kiệm và vay vốn còn tâm lý e ngại trong bình xét cho vay, do sợ gặp khó khăn trong việc kiểm tra, giám sát vay và khả năng hoàn trả vốn khi đến hạn trả nợ.

Do vậy, để quyết định nhân văn này được triển khai nhanh chóng, UBND cấp xã cần phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến rộng rãi chính sách cho vay để mọi cá nhân, tổ chức có nhu cầu, đủ điều kiện vay vốn được tiếp cận chính sách nhanh chóng, thuận lợi, hiệu quả nhất.

Tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc quán triệt, triển khai thực hiện Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg, Thiếu tướng Ngu yễn Văn Long - Thứ trưởng Bộ Công an yêu cầu công an các đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện nghiêm túc; kịp thời tham mưu ngay với UBND các cấp ban hành kế hoạch thực hiện Quyết định số 22, phân công rõ ràng, trách nhiệm, nội dung công việc của các cơ quan liên quan.

Thứ trưởng Bộ Công an đề nghị các đơn vị chủ động phối hợp chặt chẽ với NHCSXH, các Sở, ban, ngành ở địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện, triển khai các việc cần làm sớm, làm ngay; nhất là về tham mưu bố trí nguồn vốn ủy thác qua NHCSXH, rà soát, bảo đảm đúng đối tượng được vay vốn, phối hợp giám sát thực hiện vốn vay. Trong quá trình thực hiện, phải tạo cơ chế thuận lợi nhất cho các tổ chức, cá nhân đủ điều kiện trong việc vay vốn... ❖



# Giúp người hoàn lương hòa nhập cuộc sống

## > Bài và ảnh CAO QUỲNH

Ngay sau khi Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg về tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù đào tạo nghề, giải quyết việc làm, phát triển sản xuất có hiệu lực, chi nhánh NHCSXH tỉnh Quảng Ninh đã tích cực phối hợp triển khai chương trình nhân văn này. Đây được xem là cánh cửa để mở ra một cuộc đời mới cho những người từng lầm đường lạc lối, giúp họ tái hòa nhập cộng đồng, vươn lên trong cuộc sống.

**S**au khi hoàn thành án phạt tù trở về, đầu năm 2023, anh Hồ Xuân Hương ở thôn Yên Mỹ, xã Lê Lợi, TP Hạ Long đã cải tạo đất, mua giống, trồng cây ăn quả với diện tích 1.000m<sup>2</sup>. Nhằm phát triển kinh tế, có việc làm ổn định, nâng cao thu nhập, anh Hương muốn tiếp tục mở rộng diện tích trồng cây ăn quả hiện có. May mắn, anh được xã và NHCSXH TP Hạ Long tạo điều kiện cho vay 100 triệu đồng từ chương trình tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù. Anh Hồ Xuân Hương, chia sẻ: "Tôi đã từng có thời gian lầm lối. Đến nay, tôi đã hoàn thành xong án phạt. Được quan tâm, tạo điều kiện vay vốn tín dụng chính sách, tôi sẽ tiếp tục phát triển vườn cây ăn quả, giải quyết việc làm cho bản thân, làm lại cuộc đời".

Phó Chủ tịch UBND xã Lê Lợi Đặng Văn Trung cho biết: Qua rà soát, xã đã phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội và NHCSXH TP Hạ Long hướng dẫn, hoàn thiện hồ sơ, giải ngân cho 3 người chấp hành xong án phạt tù được vay vốn tín dụng chính sách với tổng số tiền 300 triệu đồng để trồng cây ăn quả, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thực phẩm. Xã đã tổ chức ký cam kết với các hộ dân, thường xuyên kiểm tra, tăng cường giám sát đảm bảo sử dụng vốn đúng mục đích, trả nợ và lãi đúng hạn.

Để triển khai chương trình tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù, chi nhánh NHCSXH tỉnh Quảng Ninh đã được Trung ương phân bổ 3,9 tỷ đồng thực hiện giải ngân cho vay. Trên cơ sở đó, chi nhánh đã phối hợp với tổ chức chính

trị - xã hội và địa phương đẩy mạnh tuyên truyền, rà soát hộ dân có nhu cầu vay vốn, hướng dẫn hồ sơ kịp thời giải ngân cho vay.

Theo đó, đối tượng được vay vốn là người chấp hành xong án phạt tù, cơ sở sản xuất kinh doanh bao gồm: Doanh nghiệp nhỏ và vừa, HTX, tổ hợp tác, hộ kinh doanh có sử dụng lao động là người chấp hành xong án phạt tù. Người chấp hành xong án phạt tù được vay tối đa 4 triệu đồng/người/tháng để đào tạo nghề; tối đa 100 triệu đồng/người để sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm; tối đa 2 tỷ đồng/dự án và không quá 100 triệu đồng/người tại cơ sở sản xuất kinh doanh.

Đối với người chấp hành xong án phạt tù, NHCSXH sẽ cho vay thông







Mô hình trồng cây ăn quả của anh Hồ Xuân Hương ở thôn Yên Mỹ, xã Lê Lợi, TP Hạ Long được hỗ trợ cho vay vốn NHCSXH

qua hộ gia đình. Đại diện hộ gia đình của người chấp hành xong án phạt tù là người đứng tên vay vốn và giao dịch với NHCSXH. Đối với cơ sở sản xuất kinh doanh, NHCSXH nơi cho vay thực hiện cho vay trực tiếp. Lãi suất chương trình tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù bằng lãi suất cho vay đối với hộ nghèo là 6,6%.

Qua rà soát, tỉnh Quảng Ninh hiện có hơn 2.600 người chấp hành xong án phạt tù, trong đó có 47 người có nhu cầu vay vốn để phát triển sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập. Phó

Giám đốc chi nhánh NHCSXH tỉnh Quảng Ninh Nguyễn Đăng Kiệt cho biết: Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg là chính sách hỗ trợ đầu tiên cụ thể tạo điều kiện cho người chấp hành xong án phạt tù được tiếp cận với vốn vay ưu đãi để học nghề, sản xuất kinh doanh, tạo lập cuộc sống, đồng thời, khuyến khích các doanh nghiệp, HTX, cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng lao động là người chấp hành xong án phạt tù. Chính sách này cũng nâng cao trách nhiệm của tổ chức chính trị - xã hội, địa phương và các lực lượng cùng vào cuộc quan tâm, hỗ trợ người chấp

hành xong án phạt tù hòa nhập cộng đồng. Do đó, thời gian tới, ngân hàng sẽ tiếp tục tích cực phối hợp rà soát, hoàn thiện hồ sơ, giải ngân kịp thời, tạo điều kiện tối đa cho người chấp hành xong án phạt tù tiếp cận vốn vay ưu đãi.

Đối với người chấp hành xong án phạt phải đối mặt với nhiều rào cản cùng những khó khăn, mặc cảm, tự ti về quá khứ, nhất là những khó khăn trong việc tìm kiếm việc làm, nguồn vốn tín dụng này sẽ là động lực quan trọng tạo việc làm, giúp họ hòa nhập cộng đồng, vươn lên trong cuộc sống, mở ra tương lai mới. ❖



# Chính sách tín dụng nhân văn đối với người hoàn lương

## > Bài và ảnh LÊ HẢO

Thực hiện Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về triển khai chính sách tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù [Quyết định 22] có hiệu lực, chi nhánh NHCSXH tỉnh Phú Yên đã giải ngân vốn chương trình này cho các đối tượng thụ hưởng có nhu cầu. Nguồn vốn tín dụng chính sách tạo điều kiện cho những người hoàn lương có cơ hội học nghề, sản xuất kinh doanh, tạo lập cuộc sống, hạn chế tình trạng vi phạm pháp luật, đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương.

### Tu chí làm ăn

Đang làm thuê ở tỉnh Gia Lai, nghe thông tin gia đình mình được xét duyệt vay vốn chương trình tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù, anh Phạm Văn Ánh ở thôn Nguyên Xuân, xã Sơn Nguyên, huyện Sơn Hòa nghỉ vài ngày để về quê hoàn thành thủ tục. Người đứng tên vay vốn là vợ anh - chị Lê Thị Kim Dung. Ngày NHCSXH huyện Sơn Hòa giải ngân vốn, anh Ánh cùng chị Dung đến nhận tiền. Với 50 triệu đồng trong tay, vợ chồng anh dự định mua keo giống về trồng và mua phân bón mía.

Theo anh Ánh, cách đây mấy năm, vì một lần nông nổi, anh đã gây thương tích cho người khác và phải chịu án phạt tù 3 năm. Cải tạo tốt, anh được trả tự do sớm. “Trong thời gian tôi đi tù, vợ một mình nuôi con nhỏ, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn. Tôi không muốn cảnh này lặp lại nên quyết tâm tu chí làm ăn. Ngoài trồng mía, trồng keo, tôi còn cố gắng đi làm thuê kiếm tiền nuôi con. Giờ được Nhà nước cho

vay vốn, chúng tôi sẽ không phải chật vật xoay tiền đầu tư chăm sóc cây trồng. Tôi hy vọng mía, keo phát triển tốt để gia đình có thu nhập, có tiền trả nợ ngân hàng”, anh Ánh chia sẻ.

Gia đình anh Lê Đình Hồ ở thôn Phú Sen Tây, xã Hòa Định Tây, huyện Phú Hòa cũng vừa được NHCSXH huyện Phú Hòa giải ngân 70 triệu đồng vốn vay từ chương trình tín dụng đối với chấp hành xong án phạt tù. Sau khi mãn hạn tù, anh Hồ đi làm thuê, vợ anh phải ở nhà nuôi 3 con nhỏ nên kinh tế gia đình khá chật vật. Chị Nguyễn Thị Thu Hằng - vợ anh Lê Đình Hồ cho biết: “Chồng tôi chấp hành xong án phạt tù, trở về địa phương vào cuối năm 2022. Mới đây, được Hội Nông dân xã tuyên truyền về chương trình cho vay theo Quyết định 22, vợ chồng bàn nhau vay vốn NHCSXH mua bò về nuôi. Mong muốn lớn nhất của gia đình là có vốn để sản xuất, bây giờ điều đó đã thành hiện thực. Nguồn vốn này lãi suất thấp nên rất hữu ích và thuận lợi cho chúng tôi”.

### Phối hợp tuyên truyền đến các đối tượng thụ hưởng

Giám đốc chi nhánh NHCSXH tỉnh Phú Yên Hồ Văn Thực cho biết: Thời gian qua, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách nhằm giúp người chấp hành xong án phạt tù ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng. Tuy nhiên, một bộ phận người chấp hành xong án phạt tù vẫn còn nhiều khó khăn do họ không thể tìm được việc làm, không có vốn để tự sản xuất, kinh doanh. Đây là một trong những nguyên nhân chính dẫn đến tình trạng tái phạm tội. Vì vậy, chính sách tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù ra đời được đánh giá là một chính sách nhân văn, tạo điều kiện giúp gia đình có người mãn hạn tù tiếp cận nguồn vốn phục vụ học nghề, sản xuất, kinh doanh, có nguồn thu nhập để ổn định cuộc sống; qua đó góp phần làm giảm tỉ lệ tái phạm, đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội.





Cán bộ NHCSXH huyện Sơn Hòa (trái) thông tin cho vợ chồng anh Phạm Văn Ánh thôn Nguyễn Xuân, xã Sơn Nguyên, huyện Sơn Hòa về chương trình tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù

Toàn tỉnh hiện có gần 2.000 người chấp hành xong án phạt tù về cư trú trên địa bàn. Thực hiện Quyết định 22, văn bản hướng dẫn nghiệp vụ của NHCSXH Việt Nam và chỉ đạo của UBND tỉnh, chi nhánh NHCSXH tỉnh Phú Yên đã chủ động phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác, chính quyền địa phương, công an cấp xã cùng ban quản lý tổ tiết kiệm và vay vốn tiến hành rà soát, xác định đối tượng đủ điều kiện thụ hưởng chính sách có nhu cầu vay vốn.

Thiếu tá Nguyễn Tấn Trực - Trưởng Công an xã Sơn Nguyên, huyện Sơn Hòa cho biết: "Ngay sau khi tham gia Hội nghị trực tuyến triển khai Quyết định 22 của Thủ tướng Chính phủ do Bộ Công an tổ

chức, chúng tôi đã tổ chức quán triệt đến toàn thể cán bộ, chiến sĩ trong Công an xã; đồng thời mời các đối tượng chấp hành xong án phạt tù về sinh sống ở địa phương đến tuyên truyền, phổ biến chính sách này cho họ biết. Hàng tháng, Công an xã sẽ lập danh sách các hộ đủ điều kiện vay vốn gửi NHCSXH để thẩm định, xét duyệt hồ sơ cho vay".

Thời gian tới, chi nhánh NHCSXH tỉnh Phú Yên sẽ tiếp tục chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với chính quyền địa phương, công an cấp xã rà soát đối tượng và xác nhận kịp thời các trường hợp người chấp hành xong án phạt tù đủ điều kiện vay vốn. Chi nhánh cũng phối hợp các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác, Tổ tiết kiệm và vay vốn tổ chức

tuyên truyền đến các đối tượng thụ hưởng, họp bình xét vay vốn công khai, hướng dẫn lập hồ sơ, thủ tục vay vốn đúng quy định.

Theo Quyết định 22, người chấp hành xong án phạt tù, cơ sở sản xuất kinh doanh có sử dụng lao động là người chấp hành xong án phạt tù được vay vốn từ NHCSXH để đào tạo nghề và sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm. Mức cho vay để đào tạo nghề tối đa là 4 triệu đồng/tháng/người; mức cho vay để sản xuất kinh doanh, tạo việc làm tối đa là 100 triệu đồng/người, 2 tỷ đồng/dự án và không quá 100 triệu đồng/người lao động tại cơ sở. Lãi suất cho vay bằng lãi suất cho vay đối với hộ nghèo quy định theo từng thời kỳ (hiện nay là 6,6%/năm). ❖





# Khi mỗi đảng viên là một trợ công giảm nghèo

**> Bài và ảnh VIỆT HẢI - THUỶ TRANG**

Qua hơn 9 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội, tinh thần của Chỉ thị thấm nhuần từ các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền địa phương cho đến từng cán bộ đảng viên tại thôn bản đã tạo thành sinh lực mới cho công cuộc giảm nghèo, phát triển kinh tế bền vững.

Về thôn Há Á của vùng núi đá Hà Giang vào những ngày giáp Tết nguyên đán Giáp Thìn 2024, màu xám lạnh của đá đã phai nhạt bởi sắc thắm của hoa đào sặc sỡ được trồng sen lẫn hai bên hàng rào đá len lỏi dọc các xóm bản cùng những mảnh vườn rau nhỏ xanh mướt.

Những con đường mới thoáng rộng được bê tông hóa, cùng những

ngôi nhà mới vừa hoàn thiện vươn khói bếp mỗi sáng chiều ngày một đan dày là minh chứng sinh động cho chất lượng sống của đồng bào các dân tộc đang ngày càng cải thiện. Thành quả này không thể thiếu sự góp công của nguồn vốn chính sách và sự dày công của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, đặc biệt là sự tận tâm, tận tụy, hết mình vì công việc của các đảng viên

cơ sở như Vừ Mí Cây - Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn thôn Há Á, xã Cán Chu Phìn, huyện Mèo Vạc.

Bản thân là một đảng viên, xuất phát từ hộ gia đình tương đối khó khăn. Hơn ai hết Vừ Mí Cây thấu hiểu được cảnh khốn khó của bà con nghèo trong thôn khi chưa được tiếp cận các nguồn vốn vay. Do đó, khi đảm nhận vai trò Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn thôn Há Á, đảng



Đảng viên Vừ Mí Cây - Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn thôn Há Á tổ chức buổi sinh hoạt định kỳ, cùng bà con chia sẻ những kinh nghiệm về sản xuất, chăn nuôi



viên Vừ Mí Cáy luôn suy nghĩ và trăn trở làm sao, làm như thế nào để có thể giúp mình và nhiều hộ nghèo khác vươn lên trong cuộc sống, thoát nghèo bền vững.

Vừ Mí Cáy kể, ngày đầu làm Tổ trưởng trong thôn mới có 01 Tổ tiết kiệm và vay vốn với vốn vện 10 thành viên tham gia. Các thành viên trong tổ đều sinh sống chủ yếu bằng nghề nông, làm thuê, làm mướn nên cuộc sống rất khó khăn, vất vả. Nhiều hộ còn trông chờ ỷ lại vào sự trợ cấp của Nhà nước mà không có tư duy, chịu khó phấn đấu tìm hướng làm ăn; nhiều hộ lại không dám vay vốn vì không biết sử dụng vốn cho hiệu quả, không trả được nợ gốc và lãi cho Nhà nước,... Vì vậy, công tác tuyên truyền cho các hộ nghèo hiểu được những lợi ích mà nguồn vốn ưu đãi mang lại luôn được Mí Cáy chú trọng.

Hằng tháng, anh đều tìm tòi, học hỏi, chia sẻ với các tổ khác trong thôn để tổ chức sinh hoạt tổ nề nếp hơn. Thông qua cuộc họp thôn có thể theo dõi hoạt động chung của tổ, quá trình sử dụng vốn vay của từng thành viên và đưa ra những nhận xét để các tổ viên rút kinh nghiệm, tránh tình trạng sử dụng vốn sai mục đích, không hiệu quả, lãng phí và Ban quản lý Tổ tiết kiệm và vay vốn cương quyết không thực hiện bình xét cho vay đối với các hộ đi làm ăn xa và không có phương án sản xuất, kinh doanh. Sau khi vay vốn, Ban quản lý tổ không bỏ mặc thành viên trong tổ tự tìm hướng đi cho mình mà thường xuyên bám sát việc sử dụng vốn vay của hộ, gần gũi, động viên khi hộ vay gặp khó khăn hoặc xảy ra rủi ro trong quá trình sử dụng vốn, kịp thời báo cáo lên cấp trên có hướng khắc phục và giúp đỡ. Đồng thời khuyến khích tổ viên mình tham gia các lớp tập huấn kỹ thuật gieo trồng, chăn nuôi, đẩy mạnh áp dụng KHKT vào sản xuất do các ngành chức năng của huyện tổ chức để các thành viên chọn cho mình những mô hình phát triển kinh tế phù hợp. Đến nay, Tổ tiết kiệm và

vay vốn thôn Há Iá do Vừ Mí Cáy làm Tổ trưởng có 32 thành viên tham gia với dư nợ đạt 1,5 tỷ đồng. Dù tỷ lệ hộ nghèo của thôn vẫn còn tới 70% là hộ nghèo (chiếm 54% số hộ), song con đường thoát nghèo không xa khi hầu hết đang vay vốn chính sách phát triển chăn nuôi trồng trọt, áp dụng khoa học công nghệ vào sản xuất.

Câu chuyện đảng viên đồng hành cùng người nghèo đã và đang lan rộng trên địa bàn cả nước.

Như huyện Nam Trà My (Quảng Nam), Ban Chỉ huy quân sự huyện và NHCSXH huyện phối hợp triển khai mô hình Dân vận khéo “Cán bộ đảng viên đồng hành cùng người nghèo” từ giữa năm 2023 với bước khởi đầu là giúp đỡ cho 5 hộ gia đình ở thôn 1, xã Trà Vân làm thủ tục, đăng ký vay vốn phát triển kinh tế thoát nghèo bền vững.

Hay như tại huyện Bát Xát (Lào Cai) từ tháng 8/2020, Huyện ủy Bát Xát đã đề ra chủ trương phân công đảng viên phụ trách giúp đỡ hộ nghèo thoát nghèo có địa chỉ. Đến nay, 499 đảng viên tại 54 cơ quan, đơn vị lực lượng vũ trang và UBND các xã, thị trấn đã phân công giúp đỡ trên 900 hộ nghèo ở địa phương, cùng với việc lồng ghép vốn tín dụng chính sách tỷ lệ hộ nghèo ngày càng giảm, thay vào đó là hộ khá.

Cũng từ Chỉ thị số 40-CT/TW, cấp ủy, chính quyền các cấp tại địa phương không chỉ tăng cường ủy thác nguồn vốn thông qua NHCSXH mà còn xây dựng các chương trình tín dụng riêng ủy thác qua NHCSXH nhằm đẩy nhanh công cuộc giảm nghèo bền vững.

Đơn cử ở tỉnh Bình Định đã ban hành chính sách hỗ trợ chăn nuôi tái đàn heo năm 2020 sau ảnh hưởng dịch tả Châu phi, hỗ trợ 1.484 hộ tái nuôi 37.330 con heo với số tiền 150 tỷ đồng; ban hành chính sách hỗ trợ cho vay người lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 năm 2021 với số tiền là 50 tỷ đồng, giúp cho 1.124 lao

động, hộ gia đình có vốn đầu tư sản xuất, chuyển đổi nghề, tạo việc làm, tăng thu nhập ổn định đời sống; hỗ trợ cho người lao động tỉnh Bình Định đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng từ ngân sách địa phương ngoài các đối tượng Trung ương quy định, chính sách hỗ trợ chăn nuôi tái đàn bò, chính sách cho vay giải quyết việc làm cho người khuyết tật và một số cơ chế chính sách đặc thù riêng khác...

Những nỗ lực của toàn hệ thống chính trị và từng đảng viên đã và đang cộng hưởng chung vào thành quả triển khai tín dụng chính sách xã hội. Qua hơn 9 năm thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội, các tỉnh, thành trong cả nước đã ưu tiên tập trung dành hơn 40 nghìn tỷ đồng ngân sách địa phương ủy thác sang hệ thống NHCSXH để thêm nguồn lực cho giảm nghèo và bảo đảm an sinh xã hội, trong đó kế hoạch năm 2024 đến thời điểm này đã đạt trên 5.000 tỷ đồng, hoàn thành trên 100% kế hoạch năm. Điển hình một số chi nhánh NHCSXH nhận nguồn vốn ủy thác từ địa phương cao kể từ khi có Chỉ thị số 40-CT/TW như: TP Hà Nội 7.926 tỷ đồng, TP Hồ Chí Minh 7.250 tỷ đồng, TP Đà Nẵng 2.150 tỷ đồng, Bình Dương 1.942 tỷ đồng, Bà Rịa - Vũng Tàu 1.789 tỷ đồng, Đồng Nai 1.392 tỷ đồng...

Triển khai thực hiện Chương trình phối hợp giữa Ban thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam và NHCSXH, Ủy ban MTTQ các tỉnh, thành phố đã thực hiện gửi tài khoản Quỹ “Vì người nghèo” tại NHCSXH. Đến hết năm 2023, số dư tiền gửi tài khoản Quỹ “Vì người nghèo” của MTTQ Việt Nam gửi tại NHCSXH là 320 tỷ đồng.

Những con số này đã góp phần đưa tổng nguồn vốn tín dụng chính sách của cả nước đến 31/12/2023 đạt trên 346 nghìn tỷ đồng. Đây là cơ sở để năm 2023 NHCSXH cho vay được



*Tín dụng chính sách đã và đang hỗ trợ đầu tư sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm cho hàng triệu hộ nghèo và đồng bào DTTS ở vùng sâu, vùng xa trong cả nước*

trên 2,2 triệu lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác với tổng doanh số cho vay toàn hệ thống đạt 108.044 tỷ đồng. Đến hết năm 2023, tổng dư nợ tín dụng chính sách đạt gần 332 nghìn tỷ đồng, với 6,8 triệu khách hàng vay.

Bí thư Đảng ủy NHCSXHTW, Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc Dương Quyết Thắng cho biết, năm 2023 đánh dấu một năm nỗ lực vượt bậc của toàn hệ thống NHCSXH từ công tác chỉ đạo, điều hành đến việc tham mưu triển khai thực hiện tín dụng chính sách tại cơ sở để hoàn thành một khối lượng công việc lớn nhất trong các năm kể từ khi thành lập NHCSXH (2003) đến nay.

Nguồn vốn chính sách đã và đang hỗ trợ đầu tư sản xuất, kinh doanh,

tạo việc làm cho trên 790 nghìn lao động, trong đó giúp gần 8,6 nghìn lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài và gần 2.600 người vừa chấp hành xong án phạt tù có việc làm; giúp gần 97 nghìn học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn vay vốn học tập; giải ngân hơn 4 nghìn hộ gia đình vay vốn mua máy vi tính và thiết bị học trực tuyến cho học sinh, sinh viên; xây dựng trên 1.435 nghìn công trình nước sạch, công trình vệ sinh ở nông thôn; xây dựng 1.383 căn nhà ở cho hộ nghèo ổn định cuộc sống, hơn 15 nghìn căn nhà ở xã hội cho các đối tượng thu nhập thấp... góp phần ổn định và phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ đầu tư tín dụng ưu đãi các Chương trình mục tiêu

quốc gia giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Đây cũng là tiền đề để năm 2024 NHCSXH tiếp tục thực hiện mục tiêu mà Chính phủ giao. Và, xa hơn nữa là thực hiện thành công Chiến lược phát triển NHCSXH đến năm 2030, trọng tâm là đảm bảo 100% người nghèo và các đối tượng chính sách khác có nhu cầu, đủ điều kiện đều được tiếp cận các sản phẩm, dịch vụ tài chính do NHCSXH cung cấp; trở thành công cụ chủ lực của Đảng, Chính phủ trong công cuộc giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, để không ai bị bỏ lại phía sau trong tiến trình phát triển của đất nước. ❖



# Mùa xuân đẹp giàu trên quê hương Hưng Yên

## > Phóng sự ảnh của HƯƠNG LAN

Năm 2023, nguồn vốn tín dụng chính sách trên địa bàn tỉnh Hưng Yên đã giúp 21.640 lượt hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác đầu tư sản xuất, kinh doanh, chuyển đổi cây trồng, vật nuôi, nhờ đó giúp 5.292 hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo; hỗ trợ tạo việc làm và mở rộng việc làm cho 7.579 lao động; cải tạo hơn 20 nghìn công trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

Qua đó, góp phần tích cực trong thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, xây dựng Nông thôn mới trên địa bàn tỉnh. Tổng dư nợ các chương trình cho vay ưu đãi tại chi nhánh NHCSXH tỉnh Hưng Yên đến hết năm 2023 đạt hơn 4.100 tỷ đồng với 71.673 hộ còn dư nợ; trong đó, dư nợ ủy thác qua 4 tổ chức chính trị - xã hội là hơn 4.094 tỷ đồng chiếm 99,6% tổng dư nợ toàn tỉnh.





*Người dân xã Tân Quang, huyện Văn Lâm nhận nguồn vốn giải ngân ưu đãi trực tiếp tại Điểm giao dịch xã*



*Gia đình chị Nguyễn Thị Nhung ở xã Đại Đồng, huyện Văn Lâm vay vốn ưu đãi mở xưởng may gia công cặp da, gia đình có việc làm ổn định*



*Tận dụng nguồn vốn vay ưu đãi từ NHCSXH, nhiều hộ gia đình ở làng Lộng Thượng, xã Đại Đồng, huyện Văn Lâm có điều kiện phát triển nghề đúc đồng truyền thống, tạo việc làm, nâng cao thu nhập*





*Nguồn vốn vay ưu đãi từ NHCSXH huyện Văn Lâm đã giúp gia đình chị Ngô Thị Hương ở xã Liên Nghĩa chăm sóc cây cảnh, phục vụ thị trường Tết*



*Được NHCSXH huyện Văn Lâm hỗ trợ cho vay vốn ưu đãi, gia đình ông Lý Văn Quang ở xã Liên Nghĩa có điều kiện cải tạo, chăm sóc vườn cây ăn quả như táo Thiện Phiến*



*Hay bưởi Quế Dương, mang lại hiệu quả kinh tế cao cho gia đình*





Nhiều hộ gia đình ở xã Liên Nghĩa, huyện Văn Lâm vay vốn ưu đãi làm nghề trồng cây cảnh, cải thiện thu nhập, ổn định cuộc sống



Gia đình chị Lê Thị Hương ở thôn 3, xã Xuân Quan, huyện Văn Giang vay vốn ưu đãi đầu tư trồng, kinh doanh hoa, cây cảnh



Nhờ đó, đời sống gia đình ngày càng khấm khá hơn



# VBSP







**NGÂN HÀNG  
CHÍNH SÁCH XÃ HỘI**  
VIET NAM BANK FOR SOCIAL POLICIES



■ Địa chỉ: 169 phố Linh Đường,  
P. Hoàng Liệt, Q. Hoàng Mai, Hà Nội  
■ Điện thoại: 024. 3641 7182  
■ Fax: 024. 3641 7194  
■ Website: [vbsp.org.vn](http://vbsp.org.vn)